

Số: /UBND-ĐTĐT

Đà Nẵng, ngày tháng 8 năm 2026

V/v đẩy nhanh tiến độ giải ngân
vốn đầu tư công

Kính gửi:

- Giám đốc các sở, ban, ngành;
- Giám đốc các Ban Quản lý dự án thuộc UBND thành phố;
- Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất;
- Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu.

UBND thành phố nhận được Báo cáo số 138-BC/UBKTTU ngày 20/8/2026 của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy về tình hình và kết quả triển khai Hệ thống Giám sát thường xuyên kế hoạch vốn và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (số liệu tổng hợp đến ngày 17/8/2026). Qua xem xét số liệu tổng hợp, nội dung đánh giá, nhận định và các kiến nghị tại Báo cáo của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT

Qua số liệu giám sát từ Hệ thống giám sát trực tuyến của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đối với 117 cơ quan, đơn vị, địa phương (4.682 dự án) cho thấy công tác giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố đã đạt một số kết quả nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Cụ thể như sau:

1. Kết quả chung: Tổng kế hoạch vốn được giao của các dự án theo tổng hợp tại Báo cáo là **16.152,95 tỷ đồng** (gồm 13.807,41 tỷ đồng vốn bố trí năm 2026 và 2.345,54 tỷ đồng vốn kéo dài từ năm trước). Tính đến ngày 17/8/2026, tổng số vốn đã giải ngân được **8.218,03 tỷ đồng, đạt 50,88% kế hoạch vốn**; số vốn còn lại chưa giải ngân là **7.934,92 tỷ đồng (chiếm 49,12%)**. Số tạm ứng chưa thu hồi còn rất lớn với **5.669,70 tỷ đồng** (tương đương 68,99% tổng số vốn đã giải ngân).

2. So sánh với kế hoạch tăng trưởng 02 con số của thành phố: Theo kịch bản điều chỉnh tại Kế hoạch số 354/KH-UBND ngày 13/7/2026 của UBND thành phố về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn thành phố, UBND thành phố đặt mục tiêu lũy kế giải ngân toàn thành phố đến hết ngày 31/7/2026 phải đạt **57,5% (10.025 tỷ đồng)** và đến hết ngày 31/8/2026 phải đạt **72,0% (13.060 tỷ đồng)**. Như vậy, tính đến ngày 17/8/2026, tiến độ giải ngân toàn thành phố (50,88%) **chưa đạt mốc chỉ tiêu của tháng 7 (thiếu 6,62%)** và **còn cách rất xa mục tiêu kết thúc tháng 8/2026 (thiếu 21,12%)**, tạo áp lực giải ngân rất lớn cho những tháng còn lại của năm, đặc biệt là mùa mưa bão đang đến gần.

3. Các tồn tại, hạn chế: Báo cáo của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đã chỉ ra các tồn tại, hạn chế cần tập trung khắc phục:

- **Nhóm 10 đơn vị được giao vốn nhiều nhất¹** có tổng vốn 11.163,89 tỷ đồng (chiếm 69,11% tổng kế hoạch vốn), tạm ứng chưa thu hồi lên tới 5.006,64 tỷ đồng (chiếm 88,31% tổng số tạm ứng chưa thu hồi); trong đó nhiều đơn vị đạt tỷ lệ giải ngân rất thấp (tại Phụ lục I).

- **Có 09 xã, phường có tỷ lệ giải ngân dưới 20%** (tại Phụ lục II).

- **Có 17 xã, phường giải ngân từ 30% đến dưới 50%** (tại Phụ lục III).

- **10 dự án đang triển khai có số vốn chưa giải ngân lớn nhất** với tổng số 1.887,63 tỷ đồng chưa giải ngân (tại Phụ lục IV).

- Còn **648 dự án đang thực hiện chưa phát sinh giải ngân (tỷ lệ 0%)** cùng các nhóm dự án chuẩn bị đầu tư, quyết toán tồn đọng (tại Phụ lục VI).

II. CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ YÊU CẦU:

1. Đối với 10 đơn vị được giao kế hoạch vốn nhiều nhất (chi tiết tại Phụ lục I):

a) Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị được giao vốn lớn (nhất là Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông và nông nghiệp; Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Trung tâm Phát triển quỹ đất; UBND các xã, phường: Thạnh Mỹ, Điện Bàn Đông, Hiệp Đức, Thăng Bình) tập trung chỉ đạo quyết liệt, tháo gỡ dứt điểm điểm nghẽn về bồi thường giải phóng mặt bằng, vật liệu xây dựng, năng lực nhà thầu để đẩy nhanh tiến độ thi công.

b) **Xử lý dứt điểm công tác tạm ứng:** Khẩn trương hoàn tất hồ sơ nghiệm thu, thanh toán để thu hồi dứt điểm số dư tạm ứng **5.006,64 tỷ đồng** tại 10 đơn vị này, tuyệt đối không để phát sinh tạm ứng kéo dài, sai quy định.

2. Đối với 09 xã, phường có tỷ lệ giải ngân rất thấp dưới 20% (tại Phụ lục II):

a) **Nghiêm túc phê bình đối với Chủ tịch UBND các xã, phường** gồm: Bến Hiên (0%), Phước Chánh (1,63%), Thạnh Mỹ (6,92%), Quảng Phú (7,11%), Đắc Pring (8,44%), Phú Thuận (14,79%), Trà Linh (17,38%), Phước Hiệp (19,47%), Điện Bàn Đông (19,64%).

b) Yêu cầu người đứng đầu các địa phương nêu trên trực tiếp chỉ đạo, lập đường găng tiến độ giải ngân chi tiết từng tuần; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết dứt điểm các vướng mắc về bồi thường, giải phóng mặt bằng, thủ tục nghiệm thu, thanh toán, quyết toán để giải ngân vốn.

3. Đối với 17 xã, phường có tỷ lệ giải ngân từ 30% đến dưới 50% (tại Phụ lục III): Yêu cầu Chủ tịch UBND 17 xã, phường (gồm: Tam Hải, Trà Tân, Duy Xuyên, Trà Liên, Hòa Khánh, Gò Nổi, Hải Vân, Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Bàn Thạch, Thăng Trường, Hiệp Đức, Nam Giang, Quế Phước, Tam Xuân, Tam Mỹ, Liên Chiểu) tập trung đôn đốc nhà thầu thi công, kịp thời nghiệm thu thanh

¹ BQL các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên chưa nhập liệu kế hoạch vốn nên chưa được tính vào tỷ lệ giải ngân chính thức tại Báo cáo của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

toán khối lượng hoàn thành, phần đầu đạt mốc giải ngân 80% **trong tháng 9/2026** theo Kế hoạch 354/KH-UBND của UBND thành phố.

4. Đối với 10 dự án đang triển khai có số vốn chưa giải ngân lớn nhất (tại Phụ lục số IV):

a) Yêu cầu Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông và nông nghiệp, Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật và UBND xã Thanh Mỹ tập trung cao độ tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thi công đối với 10 dự án trọng điểm (Dự án kè sông Thu Bồn và bờ biển Hội An; Phát triển nền tảng số phục vụ chính quyền số hình thành nền hành chính chủ động; Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với BĐKH cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM); Liên kết vùng miền Trung tỉnh Quảng Nam; các trường phổ thông dân tộc nội trú; Xây dựng, phát triển, mở rộng hạ tầng số, hạ tầng điện toán đám mây của thành phố phục vụ chính quyền số, đô thị thông minh và kinh tế số; Các tuyến đường nội thị khu trung tâm hành chính huyện Nam Giang; Đường vành đai phía Bắc tỉnh Quảng Nam).

b) Khẩn trương đẩy nhanh công tác giải ngân đối với 02 dự án đang có tỷ lệ 0% (dự án CRIEM và dự án các tuyến đường nội thị khu trung tâm hành chính huyện Nam Giang).

5. Đối với các nhóm dự án cần tiếp tục rà soát, xử lý

a) **Đối với 279 dự án đã hoàn thành giải ngân 100% (tại Phụ lục V):** Khẩn trương hoàn tất hồ sơ quyết toán trình Sở Tài chính phê duyệt và xử lý dứt điểm số dư tạm ứng còn lại.

b) **Đối với 648 dự án đang thực hiện có vốn chưa giải ngân (tại Phụ lục VI):** Giao các Chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án **khẩn trương** xác định mốc nghiệm thu và phát sinh thanh toán đầu tiên **trước ngày 15/9/2026**; rà soát các dự án không còn khả năng giải ngân trong năm 2026, gửi văn bản về Sở Tài chính **trước ngày 30/8/2026** để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố điều chuyển vốn.

c) **Đối với 418 dự án, nhiệm vụ ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư và đang triển khai (tại Phụ lục VII):** Đẩy nhanh hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư để khởi công các dự án trong Quý III và Quý IV/2026 theo danh mục tại Kế hoạch số 354/KH-UBND.

6. Giao các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu, các chủ đầu tư liên quan:

a) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thẩm tra, phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành; theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện quyết toán vốn đầu tư dự án theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị rà soát bổ sung vốn đầu tư đối với các dự án thiếu vốn theo quy định của pháp luật để thực hiện quyết toán, **hoàn thành trước ngày 15/9/2026**.

- Chủ trì theo dõi sát tiến độ giải ngân hằng tuần; rà soát, tham mưu UBND thành phố điều chuyển kế hoạch vốn năm 2026 từ các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp, không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn được giao sang các dự án có tiến độ thực hiện tốt, có nhu cầu bổ sung vốn theo đúng quy định.

b) **Sở Khoa học và Công nghệ:** Bảo đảm vận hành thông suốt hạ tầng kỹ thuật máy chủ Hệ thống Giám sát thường xuyên trực tuyến (gstxubkt.danang.gov.vn); phối hợp Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước kết nối dữ liệu phục vụ điều hành và kiểm tra, giám sát.

c) **Sở Nông nghiệp và Môi trường:** Tập trung tháo gỡ vướng mắc về cấp phép khai thác mỏ để cung cấp vật liệu xây dựng phục vụ các dự án, công trình trọng điểm của thành phố.

d) **Sở Xây dựng:** Đẩy nhanh công tác thẩm định các thủ tục, cấp phép xây dựng cho các dự án, công trình, đặc biệt là các dự án, công trình trọng điểm.

III. TĂNG CƯỜNG TRÁCH NHIỆM CÁN BỘ VỀ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG

Căn cứ mục VI.5 Kế hoạch số 354/KH-UBND ngày 13/7/2026 của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao **Sở Nội vụ:**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thường xuyên theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công của từng đơn vị, địa phương.

2. Lấy kết quả giải ngân vốn đầu tư công làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và là căn cứ quan trọng hàng đầu trong việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức định kỳ hằng quý, cả năm 2026 đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các sở, ban, ngành, Ban Quản lý dự án và UBND các xã, phường, đặc khu.

3. Kiên quyết tham mưu cấp có thẩm quyền:

a) Không xem xét khen thưởng đối với tập thể và người đứng đầu đơn vị không hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 do nguyên nhân chủ quan.

b) Xử lý trách nhiệm đối với cán bộ có biểu hiện trì trệ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, để đơn vị, địa phương giải ngân đạt tỷ lệ thấp kéo dài làm ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 02 con số của thành phố.

4. Đối với các Phó Chủ tịch UBND thành phố:

a) Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công, chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố về công tác chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện đối với các Chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án và các Sở, ngành, các cơ quan có liên quan để đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện các công trình, dự án được giao, nhất là các công trình trọng điểm, động lực, quy mô lớn, khó khăn, vướng mắc, tồn đọng kéo dài.

b) Tổ chức các cuộc họp định kỳ, kiểm tra hiện trường công trình, làm việc với các Chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án và các Sở, ngành, các cơ quan có liên

quan... để kịp thời nắm bắt thực tế, chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đảm bảo tiến độ thực hiện và giải ngân các công trình, dự án.

c) Kịp thời báo cáo UBND thành phố và Chủ tịch UBND thành phố các nội dung, công việc, vấn đề vượt thẩm quyền.

5. Đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn và lĩnh vực được phân công tích cực thực hiện kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo tình hình triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố theo quy định.

Nhận được Công văn này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TT HĐND TP (để b/c);
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (để p/h);
- Bí thư các xã, phường, đặc khu;
- CT, PCT, CPVP;
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, ĐTĐT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng

Phụ lục I
KẾ HOẠCH VỐN VÀ GIẢI NGÂN CỦA 10 ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO VỐN NHIỀU NHẤT
(Đính kèm Công văn số /UBND-ĐTĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố)

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Đơn vị	Vốn năm 2026	Vốn kéo dài	Tổng KH vốn	Đã giải ngân	Vốn chưa GN	Tạm ứng chưa thu hồi	Tỷ lệ (%)
1	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	4.882,81	441,01	5.323,82	3.103,12	2.220,70	3.079,46	58,29%
2	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình dân dụng, CN và HTKT Đà Nẵng	3.385,23	783,73	4.168,96	2.331,62	1.837,34	1.417,57	55,93%
3	Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố	344,65	0,00	344,65	156,69	187,96	248,22	45,46%
4	Xã Tây Giang	230,37	6,71	237,08	192,34	44,74	83,55	81,13%
5	Phường Ngũ Hành Sơn	217,09	0,00	217,09	127,96	89,13	76,66	58,94%
6	Xã Đại Lộc	215,04	2,04	217,08	111,90	105,18	48,97	51,55%
7	Phường Điện Bàn Đông	170,17	9,45	179,62	35,26	144,36	15,09	19,63%
8	Xã Thanh Mỹ	170,53	4,63	175,16	12,13	163,03	6,84	6,92%
9	Xã Hiệp Đức	50,62	99,82	150,44	55,93	94,51	23,97	37,18%
10	Xã Thăng Bình	149,17	0,82	149,99	40,84	109,15	6,31	27,23%
	TỔNG CỘNG	9.815,68	1.348,21	11.163,89	6.167,79	4.996,10	5.006,64	55,25%

Phụ lục II
DANH SÁCH CÁC XÃ, PHƯỜNG CÓ TỶ LỆ GIẢI NGÂN DƯỚI 20%
(Đính kèm Công văn số /UBND-ĐTĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố)

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Địa phương	Số DA	Kế hoạch vốn trong năm	Vốn kéo dài	Tổng kế hoạch vốn	Đã giải ngân	Vốn chưa giải ngân	Tỷ lệ (%)
1	Phường Điện Bàn Đông	61	170,170	9,449	179,619	35,279	144,340	19,64%
2	Xã Phước Hiệp	63	30,204	69,360	99,565	19,387	80,177	19,47%
3	Xã Trà Linh	22	65,430	0,060	65,490	11,383	54,108	17,38%
4	Xã Phú Thuận	79	8,783	1,367	10,149	1,501	8,648	14,79%
5	Xã Đắc Pring	15	31,163	0,000	31,163	2,630	28,533	8,44%
6	Phường Quảng Phú	34	27,342	0,000	27,342	1,944	25,398	7,11%
7	Xã Thạnh Mỹ	40	170,527	4,633	175,160	12,126	163,034	6,92%
8	Xã Phước Chánh	25	22,497	0,621	23,117	0,378	22,740	1,63%
9	Xã Bến Hiên	6	0,100	0,000	0,100	0,000	0,100	0,00%
	TỔNG CỘNG	345	526,216	85,489	611,705	84,627	527,079	13,83%

Phụ lục III
DANH SÁCH CÁC XÃ, PHƯỜNG CÓ TỶ LỆ GIẢI NGÂN TỪ 30% ĐẾN DƯỚI 50%
(Đính kèm Công văn số /UBND-ĐTĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố)

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Địa phương	Số DA	Kế hoạch vốn trong năm	Vốn kéo dài	Tổng kế hoạch vốn	Đã giải ngân	Vốn chưa giải ngân	Tỷ lệ (%)
1	Xã Tam Hải	12	39,806	0,208	40,014	19,973	20,041	49,91%
2	Xã Trà Tân	53	29,314	25,211	54,525	26,922	27,603	49,38%
3	Xã Duy Xuyên	113	33,112	13,966	47,078	23,023	24,054	48,91%
4	Xã Trà Liên	51	28,958	20,526	49,484	22,809	26,675	46,09%
5	Phường Hòa Khánh	43	116,908	24,523	141,431	64,273	77,158	45,44%
6	Xã Gò Nổi	40	23,003	1,225	24,228	10,900	13,329	44,99%
7	Phường Hải Vân	47	126,474	0,000	126,474	56,460	70,014	44,64%
8	Xã Quế Sơn Trung	25	36,069	8,435	44,505	19,482	25,023	43,78%
9	Xã Quế Sơn	69	32,110	48,373	80,483	34,658	45,825	43,06%
10	Phường Bàn Thạch	57	61,032	10,002	71,034	30,169	40,866	42,47%
11	Xã Thăng Trường	61	29,207	4,064	33,271	12,479	20,792	37,51%
12	Xã Hiệp Đức	59	50,621	99,818	150,439	55,933	94,507	37,18%
13	Xã Nam Giang	7	37,500	0,000	37,500	13,928	23,572	37,14%
14	Xã Quế Phước	81	53,505	9,228	62,733	22,622	40,111	36,06%
15	Xã Tam Xuân	25	43,964	7,322	51,286	17,794	33,492	34,70%
16	Xã Tam Mỹ	130	35,463	12,770	48,233	14,811	33,422	30,71%
17	Phường Liên Chiểu	32	84,728	20,023	104,751	31,987	72,764	30,54%
	TỔNG CỘNG	908	861,775	305,693	1.167,468	478,221	689,247	40,96%

Phụ lục IV
DANH SÁCH 10 DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI CÓ SỐ VỐN CHƯA GIẢI NGÂN LỚN NHẤT
(Đính kèm Công văn số /UBND-ĐTĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố)

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Tên dự án	Đơn vị chủ đầu tư / QLDA	Tổng vốn KH	Đã giải ngân	Vốn chưa GN	Tỷ lệ (%)
1	Khắc phục khẩn cấp tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa và khắc phục xói lở bờ biển Hội An	BQLDA ĐTXD các công trình giao thông và nông nghiệp	498,10	199,65	298,45	40,08%
2	Phát triển nền tảng số phục vụ Chính quyền số hình thành nền hành chính chủ động	BQLDA ĐTXD các công trình Dân dụng, Công nghiệp & HTKT	321,13	82,87	238,26	25,81%
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM)	BQLDA ĐTXD các công trình giao thông và nông nghiệp	226,91	0,00	226,91	0,00%
4	Liên kết vùng miền Trung tỉnh Quảng Nam	BQLDA ĐTXD các công trình giao thông và nông nghiệp	237,32	27,74	209,58	11,69%
5	Trường tiểu học nội trú liên cấp Tiểu học - THCS A Vương	BQLDA ĐTXD các công trình Dân dụng, Công nghiệp & HTKT	330,24	146,06	184,18	44,23%
6	Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học - THCS La Dê	BQLDA ĐTXD các công trình Dân dụng, Công nghiệp & HTKT	281,71	111,08	170,63	39,43%
7	Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học - THCS Đắc Pring	BQLDA ĐTXD các công trình Dân dụng, Công nghiệp & HTKT	277,91	129,66	148,25	46,66%
8	Xây dựng, phát triển, mở rộng hạ tầng số, hạ tầng điện toán đám mây của Thành phố	BQLDA ĐTXD các công trình Dân dụng, Công nghiệp & HTKT	234,15	87,07	147,07	37,19%
9	Các tuyến đường nội thị khu trung tâm hành chính huyện Nam Giang	UBND xã Thạnh Mỹ	141,40	0,00	141,40	0,00%
10	Đường vành đai phía Bắc tỉnh Quảng Nam	BQLDA ĐTXD các công trình giao thông và nông nghiệp	244,05	121,15	122,90	49,64%
	TỔNG CỘNG		2.792,92	905,28	1.887,63	32,41%

Phụ lục V
DANH SÁCH CHI TIẾT 279 DỰ ÁN ĐÃ GIẢI NGÂN BẰNG 100% KẾ HOẠCH VỐN
(Đính kèm Công văn số /UBND-ĐTĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố)

DVT: Đồng

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tên dự án/nhiệm vụ	Tổng kế hoạch vốn	Đã giải ngân	Tạm ứng chưa thu hồi
1	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Cầu Văn Ly và đường dẫn	86.000.000.000	86.000.000.000	99.506.032.381
2	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp sông Cò Cò (đoạn qua địa phận thành phố Đà Nẵng); Bảo vệ, nâng cao khả năng chứa tàu thuyền tránh bão của Âu thuyền Thọ Quang và khả năng thoát nước lũ, giảm ngập úng qua hệ thống thoát nước và hồ điều hòa của thành phố Đà Nẵng - Tiểu dự án 01	35.000.000.000	35.000.000.000	26.465.000.000
3	Xã Núi Thành	Khu tái định cư Tam Hiệp	30.000.000.000	30.000.000.000	3.547.396.000
4	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Hệ thống HTKT Khu TĐC An Nhơn 1	25.000.000.000	25.000.000.000	25.000.000.000
5	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trang trí hoa - điện chiếu sáng phục vụ Tết năm 2026	17.400.000.000	17.400.000.000	0
6	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu phức hợp du lịch và đô thị nghỉ dưỡng Làng Vân	15.000.000.000	15.000.000.000	43.688.269.930
7	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trang trí hoa và điện chiếu sáng phục vụ Tết Bính Ngọ 2026 tại địa bàn trung tâm thành phố Tam kỳ (cũ) và khu vực trung tâm thành phố Hội An (cũ)	12.000.000.000	12.000.000.000	0
8	Phường Hòa Khánh	Thư viện số cộng đồng Liên Chiểu	8.352.124.000	8.352.124.000	68.800.000
9	Xã Hòa Vang	Thăm nhựa các tuyến đường trên địa bàn xã Hòa Phong	6.095.050.000	6.095.050.000	0
10	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu công viên cảnh quan đường Điện Biên Phủ	6.000.000.000	6.000.000.000	11.032.853.960
11	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu đô thị công nghệ FPT	5.500.000.000	5.500.000.000	5.500.000.000
12	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trường THPT Võ Chí Công, huyện Tây Giang.	5.000.000.000	5.000.000.000	0
13	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư - tái định cư và nhà ở cho công nhân, người có thu nhập thấp thành phố Tam Kỳ - Trùng dự án	5.000.000.000	5.000.000.000	10.000.000.000
14	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Vệt 50m đường Nguyễn Tất Thành nối dài	4.350.000.000	4.350.000.000	4.350.000.000
15	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Bệnh viện Đa Khoa Hải Châu (giai đoạn 2)	4.000.000.000	4.000.000.000	0
16	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư thiết bị, cải tạo mạng LAN cho các trụ sở xã phường mới sau sát nhập	3.500.000.000	3.500.000.000	0
17	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Khu TĐC Hòa Hiệp 3 - Giai đoạn 2	3.050.000.000	3.050.000.000	2.834.958.000
18	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	HTKT Khu TĐC Bình Kỳ giai đoạn 1 (Vệt 02 bên đường Võ Chí Công)	3.000.000.000	3.000.000.000	2.779.360.200
19	BQLDA DD-CN-HTKT Đà Nẵng	Trường THPT Núi Thành	3.000.000.000	3.000.000.000	9.173.000.000
20	Xã Quế Sơn	Kiên cố hóa ĐH09, lý trình Km4+350 – Km6+350	2.881.100.000	2.881.100.000	0
21	Xã Trà Tập	Khắc phục khẩn cấp thiệt hại do mưa lũ gây ra trên tuyến đường từ Măng Tó đi Long Cheng, thôn 1 xã Trà Tập	2.850.000.000	2.850.000.000	0
22	Xã Đông Giang	Đường vào khu sản xuất thôn A Dinh (giai đoạn 2)	2.620.877.000	2.620.877.000	0
23	Xã Quế Sơn	Đường giao thông Cụm Công nghiệp Đông Phú 1	2.576.000.000	2.576.000.000	2.576.000.000

24	Xã Duy Xuyên	Tuyến đường ĐH25.DX (giai đoạn 2); Lý trình: Km1+500-Km3+34; HM: Nền, mặt đường và công trình trên tuyến	2.540.579.000	2.540.579.000	0
25	Phường Hòa Khánh	Thăm nhựa các tuyến đường trên địa bàn xã Hòa Sơn	2.500.243.000	2.500.243.000	0
26	Phường Bàn Thạch	Nâng cấp, mở rộng đường bê tông trục chính Tổ dân phố Xuân Quý	2.315.000.000	2.315.000.000	0
27	Xã Đại Lộc	Hệ thống điện chiếu sáng công cộng tuyến đường giao thông từ ĐH3.ĐL (Đại An) đi trung tâm hành chính huyện Đại Lộc	2.000.000.000	2.000.000.000	0
28	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Khu đất TMDV phía Đông Nam đường Phạm Văn Đồng - Ngô Quyền	1.990.000.000	1.990.000.000	1.990.000.000
29	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Hệ thống điện chiếu sáng NLMT các tuyến đường (Tiên Kỳ cũ)	1.848.000.000	1.848.000.000	0
30	Phường Bàn Thạch	Trang trí điện chiếu sáng khu vực Quảng trường 24/3	1.840.000.000	1.840.000.000	0
31	Xã Bà Nà	Nhà văn hoá thôn Hoà Khương Tây	1.800.000.000	1.800.000.000	0
32	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Hệ thống điện chiếu NLMT các tuyến đường (Tiên Thọ cũ, Tiên Phong cũ, Tiên Mỹ cũ)	1.793.049.000	1.793.049.000	0
33	Xã Hòa Tiến	Cải tạo, xây mới phòng làm việc, sân nền UBND xã	1.772.000.000	1.772.000.000	0
34	Xã Hiệp Đức	Mở rộng hệ thống điện chiếu sáng công cộng dọc tuyến đường ĐH5.HĐ (đoạn từ UBND xã Hiệp Hòa cũ đến giáp cầu Trà Linh)	1.680.000.000	1.680.000.000	0
35	Xã Phú Ninh	Đầu tư khớp nối tuyến ĐX1 đoạn qua thôn Đại An	1.600.000.000	1.600.000.000	0
36	Trung tâm PTQĐT	Mở rộng Khu DL nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp Tây Nam Suối Đá	1.517.000.000	1.517.000.000	3.870.743.356
37	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Nâng cấp trường Mẫu giáo Mầm Xanh	1.500.000.000	1.500.000.000	0
38	Phường Bàn Thạch	Sửa chữa trụ sở số 68 Hùng Vương	1.500.000.000	1.500.000.000	0
39	Xã Điện Bàn Tây	Di dời, xây dựng mới chợ Bình Long, xã Điện Phước	1.500.000.000	1.500.000.000	0
40	Xã Quế Sơn	GTNT tuyến ĐH 10 đi ngã Ngọc); tuyến Ngõ Xuân - ngõ Hiếu (Lộc Thượng); Tuyến Trần Thị Sỹ đi Cẩm Cô (Xuân Quê); Tuyến NVH thôn Lảnh An đi Hóc Giếng (Lảnh An) (Quê Long cũ)	1.500.000.000	1.500.000.000	0
41	Xã Trà Tân	Kè rọ đá cánh đồng Tỉnh Dầu (GĐ2)	1.500.000.000	1.500.000.000	0
42	Xã Xuân Phú	Đường vào bia di tích Hòn Hầm thôn Phương Nghệ	1.500.000.000	1.500.000.000	162.951.000
43	Xã Đại Lộc	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường GTNT từ nhà ông Huỳnh Ngọc Chí đến nhà ông Nguyễn Thanh Tuấn (tổ 7 Xóm Tà Dua) thôn Nghĩa Mỹ	1.400.000.000	1.400.000.000	0
44	Xã Vu Gia	Tuyến đường ĐX4 (nhà ông Trịnh Sanh - Phạm Mai); Hạng mục: Nền mặt đường BTXM	1.250.000.000	1.250.000.000	0
45	Xã Phước Năng	Sửa chữa, nâng cấp Trụ sở làm việc Đảng uỷ xã (Trụ sở xã Phước Mỹ cũ)	1.208.180.713	1.208.180.713	0
46	Xã Duy Nghĩa	Hoàn thiện các tuyến đường phía Nam tuyến đường ĐH6B thuộc khu ĐC Lệ Sơn (giai đoạn 1)	1.206.811.000	1.206.811.000	0
47	Phường Bàn Thạch	Sửa chữa trụ sở BCH Quân sự phường	1.200.000.000	1.200.000.000	0
48	Xã Đại Lộc	Nạo vét bùn, thông cống, xây dựng mương thoát nước trên địa bàn xã (cũ); hạng mục: Nạo vét bùn, thông cống, mương thoát nước; thay thế tấm gan miệng hố ga thu nước, tấm đan mương, hố ga bị hư hỏng và xây dựng mương thoát nước	1.200.000.000	1.200.000.000	0
49	Xã Đại Lộc	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường GTNT từ kênh Thủy Lợi (KN1) đến nhà ông Nguyễn Quang Chí khu Song Mỹ; Hạng mục: Nền, Mặt đường bê tông xi măng; mương thoát nước và các hạng mục công trình trên tuyến	1.200.000.000	1.200.000.000	2.000.000
50	Xã Chiên Đàn	Trường mẫu giáo Hướng Dương; hạng mục: Nâng cấp, cải tạo mái nhà dãy phòng học	1.127.000.000	1.127.000.000	0
51	Trung tâm Phát triển quỹ đất	KDC tổ 7, thôn Tú Ngọc A, Bình Tú	1.100.000.000	1.100.000.000	1.802.466.115
52	Xã Hòa Vang	Thăm nhựa các tuyến đường trên địa bàn xã Hòa Phú	1.061.957.000	1.061.957.000	0
53	Xã Nam Phước	Kiên cố hóa kênh mương: Tuyến kênh Đồng Sâu; tuyến kênh đối diện UBND xã Duy Phước cũ đi lô 36; tuyến kênh cánh đồng bà Dạy đội 11, thôn Hà Nhuận	1.045.000.000	1.045.000.000	166.417.000
54	Phường Bàn Thạch	Khu dân cư Thuận Trà 1	1.000.000.000	1.000.000.000	0

55	Phường Hội An Tây	Đường giao thông từ Đồng Nà đi Trà Quế	1.000.000.000	1.000.000.000	0
56	Phường Quảng Phú	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ ĐX3 KP Phú Phong đến Làng Hoa Sen khối phố Phú Sơn	1.000.000.000	1.000.000.000	0
57	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu đô thị sinh thái Công viên văn hóa làng quê và quần thể du lịch sông nước	1.000.000.000	1.000.000.000	6.061.816.882
58	Xã Trà Leng	Đường giao thông kết nối KDC làng ông Tuấn đi KDC làng ông Hành thôn 3 Trà Đơn	1.000.000.000	1.000.000.000	0
59	Xã Xuân Phú	Mương thoát nước chống úng thôn Trung Vĩnh	1.000.000.000	1.000.000.000	458.030.000
60	Xã Hòa Tiến	Xây dựng tường rào, lớp mái tôn nhà đa năng Trường THCS Nguyễn Phú Hường	950.000.000	950.000.000	0
61	Phường Điện Bàn Đông	Đầu tư hệ thống điện chiếu sáng tại khối phố Cổ An Đông trên 03 tuyến đường bê tông (Đường bê tông số B24, B26*, B25) và 02 nhánh rẽ của đường bê tông B24	937.300.000	937.300.000	0
62	Xã Nam Phước	Trường Tiểu học số 2 Nam Phước (điểm trường chính); Hạng mục: Xây mới nhà vệ sinh, thay mái tôn dãy phòng học 02 tầng chính giữa và các hạng mục phụ trợ	905.000.000	905.000.000	127.808.000
63	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	HTKT Khu dân cư phía Nam đường Nguyễn Tất Thành nối dài	900.000.000	900.000.000	900.000.000
64	Xã Phước Thành	Hệ thống chiếu sáng công cộng các thôn 8, 9, 10 xã Phước Thành	900.000.000	900.000.000	0
65	Phường Điện Bàn Đông	Đầu tư hệ thống điện chiếu sáng khối phố Giang Tắc (Đường bê tông số B1, B2, B3, đường Lê Đình và các nhánh rẽ)	886.900.000	886.900.000	0
66	Xã Tây Giang	Kè chống sạt lở Trung tâm xã Lăng	880.563.000	880.563.000	0
67	Phường An Thắng	Cầu và đường dẫn vào đường ĐH14.ĐB	871.016.000	871.016.000	1.425.106.004
68	Phường Hải Châu	Trường mầm non Bình Minh cơ sở 2	830.000.000	830.000.000	0
69	Xã Khâm Đức	Sửa chữa, cải tạo Trường THCS Lý Tự Trọng (Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện cũ)	815.000.000	815.000.000	44.000.000
70	Phường Tam Kỳ	Chỉnh trang, khớp nối hạ tầng khu dân cư khối phố Xuân Đông	800.000.000	800.000.000	0
71	Xã Trà Tập	Nâng cấp mặt đường BTXM vào KDC Tắc Rối, thôn 8	800.000.000	800.000.000	0
72	Xã Xuân Phú	Cổng bàn cầu Đá thôn Phú Vĩnh	800.000.000	800.000.000	10.000.000
73	Xã Trà Tân	Đường GTNT từ đường Criem đi nóc ông Hà và xóm ông Được khu vực Nà Mí	799.000.000	799.000.000	0
74	Phường Điện Bàn Đông	Đập thời vụ ngăn mặn, giữ ngọt trên sông Vĩnh Điện năm 2026	780.000.000	780.000.000	0
75	Xã Duy Xuyên	Tuyến đường nối từ ĐH25.DX đến bến Giá Ngự; Hạng mục: Nền, mặt đường và công trình trên tuyến	760.000.000	760.000.000	20.000.000
76	Xã Đồng Dương	Trụ sở UBND xã Bình Định Bắc, Hạng mục: Nhà làm việc	750.000.000	750.000.000	0
77	Phường Điện Bàn Đông	Đầu tư hệ thống điện chiếu sáng khối phố Cẩm Sa (Đường bê tông số B7, B8, B9, B10, B12, B7*, B11*, B12* và các nhánh rẽ)	744.800.000	744.800.000	0
78	Phường Hội An	Trường tiểu học Sơn Phong (Xây mới 06 phòng học, 05 phòng chức năng, khu vệ sinh và sân nền)	737.568.000	737.568.000	0
79	Xã Thanh Bình	Khu tái định cư thôn 1 và thôn 2 xã Tiên An, huyện Tiên Phước	712.477.000	712.477.000	0
80	Phường Tam Kỳ	Cải tạo cảnh quan nhà truyền thống thành phố (khu 56-58 Trần Cao Vân)	700.000.000	700.000.000	0
81	Xã Phú Ninh	Nâng cấp sửa chữa hội trường UBND xã và mương thoát nước, nhà kho khối nhà làm việc, sửa chữa nhà vệ sinh trung tâm giao dịch một cửa, nhà để xe	700.000.000	700.000.000	0
82	Xã Vu Gia	Trụ sở UBND xã; Hạng mục: Nâng cấp, sửa chữa nền hội trường, sân khấu, nhà bảo vệ	700.000.000	700.000.000	0
83	Xã Đông Giang	Nước sinh hoạt suối Chợ Bó thôn Pà Nai	662.518.000	662.518.000	0
84	Xã Nam Phước	Tuyến kênh 2/9 cánh đồng Xuyên Tây, Bình An	650.000.000	650.000.000	477.136.000
85	Xã Trà Tân	Cầu bê tông đi Tak Lây	649.963.000	649.963.000	0
86	Xã Trà Tân	Nâng cấp, mở rộng CSVC Trường PTDTBT THCS Lý Tự Trọng	630.421.000	630.421.000	0
87	Phường Điện Bàn Đông	Đầu tư hệ thống điện chiếu sáng khối phố Quảng Lăng B (Đường bê tông số B20, B13, đường số 3 và các nhánh rẽ)	619.500.000	619.500.000	0
88	Xã Trà Leng	Đường GTNT đi thôn 2 Trà Đơn (từ KDC làng ông Nghĩa đi KDC làng ông Suôi)	612.605.000	612.605.000	0

89	Xã Điện Bàn Tây	Trụ sở làm việc Ban chỉ huy quân sự xã; Hạng mục: Tường rào, cổng ngõ, nhà xe và các hạng mục khác	590.000.000	590.000.000	0
90	Xã Phước Trà	Hỗ trợ nhà ở thực hiện nội dung số 2 dự án 1 về hỗ trợ nhà ở CT MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN	572.000.000	572.000.000	572.000.000
91	Phường An Hải	Đầu tư, Cải tạo hệ thống thoát nước đường Hà Thị Thân (xử lý ngập úng khu vực lân cận)	550.000.000	550.000.000	0
92	Xã Quế Sơn Trung	Kiên cố hóa tuyến đường ĐH23.QS; Lý trình: Km5+300 – Km5+800	548.977.000	548.977.000	0
93	Trung tâm PTQĐT	Khu du lịch Ghềnh Bân - Bãi Đa	540.000.000	540.000.000	465.099.870
94	Xã Khâm Đức	Hệ thống tuyến đường điện sinh hoạt, chiếu sáng công cộng vào khu dân cư thôn Nước Lang	540.000.000	540.000.000	455.000.000
95	Xã Quế Phước	Cải tạo, nâng cấp các tuyến giao thông chính tại thôn Xuân Hòa	526.671.000	526.671.000	0
96	Phường Thanh Khê	Trường tiểu học Hà Huy Tập (Khối nhà hướng Nam)	510.220.000	510.220.000	14.620.000
97	Xã Khâm Đức	Trường mẫu giáo Sơn Ca (điểm thôn Lao Mung xã Phước Xuân)	509.000.000	509.000.000	0
98	Xã Duy Xuyên	Tôn tạo, nâng cấp di tích lịch sử cấp quốc gia Căn cứ Đặc khu ủy Quảng Đà; Hạng mục: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường vào Khu di tích lịch sử Căn cứ Đặc khu ủy Quảng Đà.	500.000.000	500.000.000	500.000.000
99	Xã Khâm Đức	Đầu tư hệ thống điện chiếu sáng khu dân cư thôn 4 và thôn 1 xã Khâm Đức	500.000.000	500.000.000	416.000.000
100	Xã Việt An	Sửa chữa chợ Việt An	500.000.000	500.000.000	0
101	Xã Vu Gia	Tuyến đường nối từ nhà ông Nguyễn Lờ đến nhà ông Bùi Dục (thôn Mỹ Phước)	500.000.000	500.000.000	0
102	Xã Duy Xuyên	Tuyến đường từ nhà ông Phú đến Đình Bà Chiêm Sơn; Hạng mục: Mở rộng mặt đường và kè gia cố mái taluy	480.000.000	480.000.000	10.305.000
103	Phường Điện Bàn	Tuyến Uất Lũy đi Trần Thị Cẩn	468.847.000	468.847.000	0
104	Trung tâm PTQĐT	Nâng cấp,Đường vào cảng Tiên Sa (phần TP đầu tư)	450.000.000	450.000.000	450.000.000
105	Xã Vu Gia	Đường GTNT trên kênh khu vực Đại Cường với Đại Minh; Hạng mục: Nền mặt đường BTXM	450.000.000	450.000.000	0
106	Phường Bàn Thạch	Trồng, phục hồi hệ sinh thái sông đầm	400.000.000	400.000.000	0
107	Xã Đồng Dương	Kiên cố hóa đường huyện (ĐH) năm 2021 - Hạng mục: Nền, mặt đường và công trình tuyến đường ĐH 26.TB; Lý trình: Km2+328 – Km4+528;	400.000.000	400.000.000	0
108	Phường Hội An Tây	Nâng cấp tuyến đường từ đường Ridef đến tổ 16 Đồng Nà	399.473.000	399.473.000	0
109	Xã Hòa Vang	Tuyến An Phước đi Nam Thành (trục chính thôn Cẩm Toại Tây)	398.153.000	398.153.000	0
110	Xã Hòa Vang	Nâng cấp, cải tạo hội trường, căn tin UBND huyện	391.482.000	391.482.000	0
111	Xã Trà Tân	Hệ tổng nước sinh hoạt ông Yên thôn 2A xã Trà Giác	386.970.000	386.970.000	0
112	Xã Khâm Đức	Tường rào, cổng ngõ, sân nền bê tông và khung bảo vệ khu bảo tồn văn hóa Bhnong	380.268.000	380.268.000	0
113	Xã Bà Nà	Nâng cấp cải tạo đường ĐH2 cũ (đoạn từ QL14G đến đường ĐH2 mới)	370.903.000	370.903.000	0
114	Xã Thăng Bình	Đường GTNT tại thôn 8, xã Thăng Bình (Tuyến: GTNT QL 1A đến sân vận động; GTNT Kiệt 100 Huỳnh Thúc Kháng đến giáp Kiệt 140 Huỳnh Thúc Kháng)	350.000.000	350.000.000	0
115	Phường Điện Bàn Đông	Khu TĐC 2 bên đường trục chính trung tâm vào KCN Điện Nam - Điện Ngọc	346.000.000	346.000.000	0
116	Xã Sông Vàng	Nâng cấp cổng chào xã trên tuyến QL14G tại thôn Đông Sơn	330.558.000	330.558.000	77.105.000
117	Xã Thăng Bình	Đường GTNT tại thôn 9, xã Thăng Bình (Tuyến: GTNT từ đường bê tông kiệt 65 Duy Tân Đến giáp kênh N18/9)	315.000.000	315.000.000	0
118	Xã Trà Giáp	Khắc phục thiệt hại do các đợt mưa lũ tháng 10, 11 năm 2023 trên tuyến ĐH4 xã Trà Ka	308.978.000	308.978.000	0
119	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu Đô thị sinh thái Quan Nam - Thủy Tú (Địa phận xã Bà Nà)	300.000.000	300.000.000	300.000.000
120	Xã Đại Lộc	Trường tiểu học Nguyễn Ngọc Bình; HM: Nhà chờ và sân trước cổng trường	300.000.000	300.000.000	0
121	Xã Khâm Đức	Mương thoát nước đường Đỗ Đăng Tuyển tuyến giáp đường Hồ Chí Minh	300.000.000	300.000.000	248.000.000
122	Xã Đồng Dương	Bê tông hóa GTNT tuyến nhà Hồng Thị Kim Yến đến nhà Đặng Hữu Thông	289.377.000	289.377.000	0

123	Xã Thăng Bình	Bê tông hóa GTND tổ 2,5 thôn Tất Viên	284.400.000	284.400.000	0
124	Xã Quế Phước	Nâng cấp mở rộng đường từ nhà ông Sáu đến trung tâm hành chính xã	268.818.000	268.818.000	0
125	Xã Quế Sơn	Nhà đa năng trường THCS	263.740.000	263.740.000	0
126	Xã Tam Anh	Cầu Ông Hược	252.809.000	252.809.000	0
127	Xã Trà Leng	Đường giao thông vào KDC làng Tắc Leng, Tắc Lê, thôn 2 Trà Leng	235.000.000	235.000.000	0
128	Phường An Thắng	tuyến đường khối phố Bằng An Trung, Cầu Nhi đến xã NTM Điện Phước; Hạng mục: nền, mặt đường và công trình trên tuyến	216.169.000	216.169.000	0
129	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng cảng cá Thọ Quang (giai đoạn 2)	200.000.000	200.000.000	0
130	Phường An Thắng	Điện chiếu sáng công cộng tuyến đường từ nhà thờ Tổng Phước đến nhà Phan Xuân, khối phố Phong Lục Tây	200.000.000	200.000.000	0
131	Xã Đồng Dương	Kiên cố hóa đường huyện năm 2021; hạng mục: Nền mặt đường và công trình tuyến đường ĐH 15. TB lý trình : Km5+345,93- Km5+815,93	200.000.000	200.000.000	0
132	Xã Đồng Dương	Nâng cấp cải tạo nghĩa trang liệt sỹ xã Bình Trị	200.000.000	200.000.000	0
133	Xã Đồng Dương	Tuyến giao thông Bình Trị - Tiên Sơn Hạng mục: Nền đường và cống thoát nước; lý trình: km3+927,93 - km5+345,93	200.000.000	200.000.000	0
134	Xã Thăng Bình	Bê tông hóa GTNT tuyến tổ 21 thôn Quý Hương	181.857.000	181.857.000	0
135	Xã Tây Giang	Đường giao thông Atiêng-Dang; Lý trình: Km15+500-Km19+400)	180.732.000	180.732.000	0
136	Xã Tam Anh	Hoàn thiện hạ tầng, cảnh quan Nhà văn hóa thôn Xuân Ngọc, xã Tam Anh Nam	173.577.000	173.577.000	0
137	Xã Đồng Dương	Kiên cố hóa mặt đường ĐH; Tuyến Long Hội- Bình Lãnh (ĐH 7.TB) Mặt đường	168.800.000	168.800.000	0
138	Xã Gò Nổi	Tuyến khu dân cư đi Trạm bơm Rộc Chùa	168.358.000	168.358.000	0
139	Xã Thượng Đức	Cống thoát nước trên tuyến đường ĐX3 (đoạn từ Tân Đợi - Cổng Chà)	164.000.000	164.000.000	0
140	Xã Thượng Đức	Mở rộng tuyến ĐX6	162.000.000	162.000.000	0
141	Xã Sông Vàng	Nâng cấp tuyến đường GTNT thôn Đông Sơn từ nhà ông Vương đi tuyến Đông Sơn-Quyết Thắng	160.000.000	160.000.000	0
142	Xã Thăng Trưởng	Đường giao thông nông thôn. Tuyến Đội 10 thôn Đường Trì- Thanh niên ven biển	151.849.000	151.849.000	0
143	Xã Đồng Dương	Kiên cố hóa đường huyện năm 2021 - Hạng mục: Gia cố lề đường tuyến ĐH 18.TB; lý trình: Km5+000 - Km5+960	150.000.000	150.000.000	0
144	Xã Đồng Dương	Trụ sở UBND xã Bình Trị hạng mục Tường rào cổng ngõ, sân bê tông	150.000.000	150.000.000	0
145	Xã Đồng Dương	Xây mới nhà văn hóa thôn Sơn Cẩm Nga	150.000.000	150.000.000	0
146	Xã Phước Thành	Sửa chữa đường giao thông thôn 3 xã Phước Thành	149.670.000	149.670.000	0
147	Xã Tam Xuân	Kiên cố hoá đường GTNT xã Tam Tiến; Tuyến NVH thôn Long Thạnh - ông Võ Hồng Tài	145.000.000	145.000.000	0
148	Xã Tam Mỹ	KCH tuyến Cây dúi - Ngõ Ông Chiểu	144.497.000	144.497.000	0
149	Xã Quế Sơn	"Trường Mẫu giáo Quế Phong; Hạng mục: Mái che, lát gạch, bê tông sân nền"	135.305.000	135.305.000	0
150	Xã Quế Sơn Trung	Mương hồ tuyến ĐH01.QS; Lý trình Km12+000 – Km17+557	134.712.000	134.712.000	0
151	Xã Thăng Bình	Tuyến kênh nội đồng thôn Liễu Trì, Liễu Thạnh xã Bình Nguyên; Hạng mục: Kênh và công trình trên kênh	133.000.000	133.000.000	0
152	Xã Đại Lộc	Nâng cấp đường GTNT tuyến Liên Thuận từ nhà ông Mai Văn Minh đến nhà bà Phạm Thị Bốn	128.061.000	128.061.000	0
153	Phường An Thắng	Nâng cấp sửa chữa và cải tạo trường TH Phan Thành Tài; Hạng mục: Đầu tư xây nhà vệ sinh và các hạng mục khác liên quan.	125.461.000	125.461.000	0
154	Xã Hiệp Đức	Nhà văn hóa khối phố An Đông	122.907.000	122.907.000	0
155	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu DL nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp Tây Nam Suối Đá	120.000.000	120.000.000	200.886.562
156	Xã Tam Mỹ	KCH tuyến kênh Đập Làng - Cầu Ván - Mã Ông Đức	119.241.000	119.241.000	0

157	Xã Phú Thuận	8073169	112.679.000	112.679.000	0
158	Xã Quế Phước	GTNT Ninh Khánh (Từ nhà ông Trần Xít đến nhà ông Nguyễn Phước)	112.497.000	112.497.000	0
159	Xã Điện Bàn Tây	Nâng cấp trạm bơm Lạc Thành (giai đoạn 1); hạng mục: Nhà máy, kênh tưới, cống qua đường ĐT 609, cầu máng	112.000.000	112.000.000	0
160	Xã Trà My	Trụ sở làm việc HĐND và UBND huyện Bắc Trà My	110.289.000	110.289.000	0
161	Xã Duy Xuyên	Giao thông nội đồng; Hạng mục: Tuyến Gò Sưa - Đồng Nghè	110.000.000	110.000.000	0
162	Xã Duy Xuyên	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông nông thôn xã Duy Trinh năm 2024	105.082.000	105.082.000	0
163	Xã Tam Mỹ	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang Liệt sĩ xã Tam Mỹ Tây	103.168.000	103.168.000	0
164	Xã Thăng Bình	Đường giao thông nông thôn, xã Bình Nguyên; Hạng mục: 05 tuyến, chiều dài L=700m	103.000.000	103.000.000	0
165	Xã Đại Lộc	Bê tông hóa đường GTNT trục thôn tuyến ĐTh25 thôn Liên Thuận Đại Nghĩa	100.000.000	100.000.000	0
166	Xã Đồng Dương	Bê tông hóa giao thông nông thôn Tuyến từ nhà ông Trương Chiến đi ngõ ông Trương Văn Công tổ 2, thôn Xuân An	100.000.000	100.000.000	0
167	Xã Đồng Dương	Tuyến GTNT tổ 4 thôn An Lộc, tổ 1 thôn Thanh Khê, Hương Hóa An Lộc, tổ 2 thôn Đồng Đá Sáo	100.000.000	100.000.000	0
168	Xã Tam Mỹ	Kiên cố hóa Kênh mương thôn Phú Trường, Phú Thọ của xã Tam Trà	94.437.000	94.437.000	0
169	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Từ cầu Bàu Vàng đến nhà TRương Nghiệp	93.000.000	93.000.000	0
170	Xã Phú Thuận	KCH kênh mương đồng ỏ gà thôn Phú Phong	86.834.000	86.834.000	0
171	Xã Tam Mỹ	Kênh dẫn đập Thầu Đâu đi đồng Nà Ký, xã Tam Trà	85.802.000	85.802.000	0
172	Xã Quế Phước	Đường giao thông nội đồng (cánh đồng Nà Dâu)	85.248.000	85.248.000	0
173	Xã Duy Xuyên	Giao thông nông thôn; Hạng mục: Tuyến Bà Thống - Ông Nguyễn Quang	84.000.000	84.000.000	0
174	Xã Nông Sơn	Khớp nối tuyến đường từ Cầu Cây Trây giáp đường ĐH 7 (GD 2)	82.495.000	82.495.000	0
175	Xã Quế Phước	Đường giao thông nội đồng (cánh đồng Nà Đình giai đoạn 2)	81.265.000	81.265.000	0
176	Xã Đồng Dương	Nhà Văn Hóa thôn Đồng Dương	80.000.000	80.000.000	0
177	Xã Tam Anh	Hỗ trợ xây dựng chòi/phòng trú bão,lũ,lụt giai đoạn 2021-2025 tại xã Tam Hòa, huyện Núi Thành	80.000.000	80.000.000	0
178	Xã Tam Mỹ	Xây dựng hàng rào xanh nhà văn hóa các thôn Trung Chánh, Trung Thành, Thạnh Mỹ, Tú Mỹ	73.450.000	73.450.000	0
179	Xã Tam Mỹ	Mở rộng tuyến giao thông Ngõ ông Cảnh - Ngõ ông Vũ (Mỗi bên 1m)	71.334.000	71.334.000	0
180	Xã Đồng Dương	Xây mới nhà văn hóa thôn Bắc Bình Sơn	70.000.000	70.000.000	0
181	Xã Trà Leng	Đường giao thông nối các KDC thôn 3, Trà Đơn đi điểm ĐCĐC Trà Leng	69.241.000	69.241.000	0
182	Xã Quế Sơn	Bê tông hóa đường GTNT xã Quế Minh L=614m (Tuyến đường ngõ Kiệt đi ngõ Khanh, tổ 14; Tuyến ngõ Ân đi ngõ Mua, tổ 14; tuyến ngõ Một đi Quế An tổ 16.	68.738.000	68.738.000	0
183	Xã Phú Thuận	KCH tuyến kênh từ Hóc Kén đến giếng Động thôn Nam Phước	68.294.000	68.294.000	0
184	Xã Xuân Phú	Khu dân cư và bố trí TĐC thôn 3, Hương An	67.643.000	67.643.000	0
185	Xã Tam Mỹ	Lát gạch vỉa hè, bồn hoa, cây xanh phía trước trường THCS Nguyễn Duy Hiệu và Trạm y tế xã thôn Phú Tân	66.820.000	66.820.000	0
186	Xã Quế Phước	Nền đường GTNĐ Ninh Khánh (từ Gò Bóm đến ngõ nhà ông Đào Văn Trung, 200m)	65.764.000	65.764.000	0
187	Xã Quế Sơn Trung	Xây mới 02 phòng học Ngoại ngữ và Âm nhạc Trường THCS Quế Hiệp	63.669.000	63.669.000	0
188	Xã Bà Nà	Cầu tổ 3 thôn Thạch Nham Tây, xã Hòa Nhơn	61.422.000	61.422.000	0
189	Xã Thăng Trưởng	Công trình: Bê tông hóa GTNĐ tổ 1, 3 thôn Cổ Linh; Tuyến GTNĐ tổ 1 thôn Cổ Linh, B=3m, L= 300m và Tuyến GTNĐ Tổ 3 thôn Cổ Linh; B=3m, L=325m	61.169.000	61.169.000	0
190	Xã Thăng An	Tuyến đường Vân Tiên-Bình Tịnh (giai đoạn 2)	61.000.000	61.000.000	0

191	Xã Trà Linh	Hạ thế điện KDC Man Dí, thôn 1 Trà Nam	60.369.000	60.369.000	0
192	Xã Quế Sơn	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn xã Quế Minh	60.000.000	60.000.000	0
193	Xã Quế Phước	BTH giao thông nội đồng Phú Gia 1 (từ đường ĐH đến Ao Bàu Làng)	58.497.000	58.497.000	0
194	Xã Quế Phước	BTH GTND thôn Phú Gia 2 (từ Cổng tổ 5 đến Hóc Hường)	56.497.000	56.497.000	0
195	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022, xã Quế Xuân 1 - Tuyến đường từ ĐH 14 đến 4 đường đi KCN Duy Trung (đoạn còn lại)	55.000.000	55.000.000	0
196	Xã Phú Thuận	Đường giao thông nông thôn.Hạng mục: Mặt đường BTXM M250 sỏi 1x2	54.661.000	54.661.000	0
197	Xã Tam Mỹ	Nhà văn hóa thôn Đa Phú 1: Hạng mục xây mới nhà vệ sinh, hệ thống điện chiếu sáng, sân cầu lông	53.176.000	53.176.000	0
198	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Từ Lưu Cừ lên di tích tiền khởi nghĩa	53.000.000	53.000.000	0
199	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Từ bà Phòng đến nhà Nguyễn Chiến	52.000.000	52.000.000	0
200	Xã Hà Nha	Làm mới tuyến GTNT: Thôn Vĩnh Phước: ĐTh4 (ông Năm-QL14B-ông Ngân); ĐTh5 (động Hà Sông-ông Xưng nổi dài)	50.301.000	50.301.000	0
201	Xã Đồng Dương	Đường giao thông Bình Định Bắc-Bình Trị, hạng mục: Nền, mặt đường và cống thoát nước, Lý trình: Km 0+000-Km 2+327,77	50.000.000	50.000.000	0
202	Xã Nông Sơn	Nâng cấp, sửa chữa đường GT Xã Quế Lộc	49.051.000	49.051.000	0
203	Xã Thượng Đức	Xây mới khu thể thao xã Đại Hưng; hạng mục: Sân nền	49.026.000	49.026.000	0
204	Xã Gò Nổi	Cải tạo khuôn viên, xây mới nhà vệ sinh đền tưởng niệm vua Hùng, thôn Hòa Giang	49.000.000	49.000.000	0
205	Xã Hà Nha	Làm mương thoát nước khu dân cư thôn Lam Phụng (ông Thắng - sông Vu Gia)	48.165.000	48.165.000	0
206	Xã Tam Anh	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang Liệt sĩ xã Tam Anh Bắc	47.800.000	47.800.000	0
207	Xã Gò Nổi	Chỉnh trang khu trung tâm hành chính xã; Hạng mục: Hệ thống đèn LED và các hạng mục khác liên quan	47.500.000	47.500.000	0
208	Xã Thăng Bình	Bê tông hóa GTND tổ 7,8 thôn Bình Hiệp	46.400.000	46.400.000	0
209	Xã Phú Thuận	8088654	44.253.000	44.253.000	0
210	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Từ nhà Bà Thi đến nhà Lê Thị Nghĩa	44.000.000	44.000.000	0
211	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Từ nhà bà Yến đến Ngõ Kiện	42.000.000	42.000.000	0
212	Xã Đồng Dương	Trạm bơm vũng thũng xã Bình Định Nam	41.000.000	41.000.000	0
213	Xã Điện Bàn Tây	Xây mới nhà văn hoá Kỳ Bì	40.934.000	40.934.000	0
214	Xã Tam Mỹ	Đập Đồng	40.185.000	40.185.000	0
215	Xã Đồng Dương	Bê tông hóa tuyến Rừng Ngang đi Huỳnh Bảy	40.000.000	40.000.000	0
216	Xã Đồng Dương	Nâng cấp tuyến Lê Tiến Tùng đi Huỳnh Sỹ thôn BBS.	40.000.000	40.000.000	0
217	Xã Hà Nha	Làm mương thoát nước khu dân cư thôn Bàng Tân: ĐTh1 (ông Chức - bà Xoa, trước cơ quan thôn)	40.000.000	40.000.000	0
218	Xã Tam Mỹ	Mương thoát nước trước trường THCS Nguyễn Trãi	39.678.000	39.678.000	0
219	Xã Xuân Phú	Đường GTNT tuyến từ ĐH14 nhà ông Nguyễn Công Vũ đến hết KDC tổ 5 (thôn Xuân Phú) (BTXM rộng 3,5m, dày 18cm)	39.500.000	39.500.000	0
220	Xã Tam Mỹ	Giao thông (Đường ngõ xóm) Bê tông hóa tuyến từ Ngõ Kha đến Ngõ Vệ	38.968.000	38.968.000	0
221	Xã Nông Sơn	Lắp hệ thống tủ điện chiếu sáng thông minh	38.116.000	38.116.000	0
222	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Nhà tưởng niệm lên giáp mương	37.000.000	37.000.000	0

223	Xã Điện Bàn Tây	Giao thông nông thôn tuyến đường từ Đường số 4 đến ông Trọng	36.662.000	36.662.000	0
224	Xã Hiệp Đức	Bê tông hóa đường ngõ xóm xã Quế Lưu năm 2022	35.365.000	35.365.000	0
225	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Từ cầu cửa khau (Para) đi thôn Trung Vĩnh (nằm trong tuyến từ Quốc lộ 1 đến Para thôn Trung Vĩnh)	35.000.000	35.000.000	0
226	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Từ ngõ Phan Ảnh đến Phan Ảnh	35.000.000	35.000.000	0
227	Phường Điện Bàn Đông	Công trình: : Khắc phục sửa chữa các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất và sinh hoạt do thiên tai năm 2023 gây ra. Tuyến kênh cánh đồng Quảng Lăng 2	34.088.000	34.088.000	0
228	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Đoạn từ SVĐ Vườn Chuyên đến Lưu Chiến (Nằm trong tuyến từ SVĐ Cườn Chuyên - 4 Ngàn giáp đường Kênh)	34.000.000	34.000.000	0
229	Xã Thăng Bình	Bê tông hóa giao thông nội đồng thôn Tất Viên	33.980.000	33.980.000	0
230	Xã Quế Sơn	Nhà văn hóa thôn Gia Cát; Hạng mục: Tường rào, sân nền	33.000.000	33.000.000	0
231	Xã Phú Thuận	Kiên cố hóa các tuyến kênh mương nội đồng ở các thôn: Phú Xuân (Nam), Phú An	32.706.000	32.706.000	0
232	Xã Thăng Trường	Công trình: Bê tông hoá GTND tổ 1,2 thôn Tiên Đoà (250m), thôn Châu Khê (250m)	32.300.000	32.300.000	0
233	Phường An Thắng	Trường Mẫu giáo Điện An; Hạng mục: Nâng cấp nhà vệ sinh học sinh khép kín và nhà kho điểm Ngọc Tứ	32.126.000	32.126.000	0
234	Xã Tam Mỹ	Tiểu hoa viên thôn Trung Thành	31.000.000	31.000.000	0
235	Phường Điện Bàn Đông	"Công trình: Khắc phục sửa chữa các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất và sinh hoạt do thiên tai năm 2023 gây ra. Tuyến kênh KN1 đến Thân Khôi. "	30.683.000	30.683.000	0
236	Xã Đồng Dương	Bê tông hoá GTND tuyến tổ 1 đồng Ngõ mới thôn Châu Xuân	30.000.000	30.000.000	0
237	Xã Điện Bàn Tây	Giao thông nông thôn tuyến đường từ nhà bà Khuê đến nhà ông Hùng	29.804.000	29.804.000	0
238	Xã Hiệp Đức	Mở rộng hệ thống điện chiếu sáng năm 2024	28.540.000	28.540.000	0
239	Xã Tiên Phước	Nâng cấp đường dây điện chiếu sáng từ DT 614 đến nhà văn hóa KP An Tây và hệ thống điện chiếu sáng năng lượng mặt trời Đường GT từ Hồ Quờn đến tổ 10 Phái Bắc	28.397.000	28.397.000	0
240	Xã Thạnh Bình	BTH GTNT tuyến ông Kiề-uông VIệt thôn 2	28.202.000	28.202.000	0
241	Xã Thăng Trường	Làm mới mương thoát nước và nâng cấp sân nền, bếp ăn trường Mẫu giáo Bình Nam (điểm Trung Hòa)	24.944.000	24.944.000	0
242	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Đường giao thông nối đường Tôn Đức Thắng đến đường Trên đình kê	21.999.420	21.999.420	0
243	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống đường GTNT năm 2022, xã Quế XUân 1. Tuyến đường: Từ nhà ông Nguyễn Mai Thảo đến Nguyễn Bảy (đoạn còn lại)	21.000.000	21.000.000	0
244	Xã Tam Anh	Kiên cố hóa đường GTNT xã Tam Anh Bắc; Tuyến QP ông Vui - giáp cầu Bến Trảy	20.973.000	20.973.000	0
245	Xã Quế Sơn	Kiên cố hóa kênh mương loại III xã Quế Minh; Hạng mục: tuyến kênh Ngõ Hòe tổ 8, tuyến kênh Ngõ Điều tổ 3	20.036.000	20.036.000	0
246	Xã Hiệp Đức	Hệ thống nước thải khu dân cư trước UBND xã Quế Lưu (Giai đoạn II)	19.967.000	19.967.000	0
247	Xã Thạnh Bình	BTH GTNT tuyến ngõ xóm 2, hạng mục: Mặt đường và công trình trên tuyến	19.000.000	19.000.000	0
248	Xã Tam Mỹ	Xây dựng khu thể thao thôn Đa Phú 2; Hạng mục: Sân nền, xây mới sân bóng chuyền, tường rào khu thể thao	18.639.000	18.639.000	0
249	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống đường GTNT năm 2022, xã Quế XUân 1. Tuyến đường: Từ ĐH 14 đến nhà ông Hoà Quất	18.000.000	18.000.000	0
250	Xã Tây Giang	Trụ sở xã Atiêng; HM: Tường rào, cổng ngõ, MTN	17.573.000	17.573.000	0
251	Xã Quế Sơn	Khu vui chơi trẻ và người cao tuổi khu trung tâm xã	17.334.000	17.334.000	0
252	Xã Đông Giang	Sửa chữa đường vào và mở rộng vị trí xe đỗ tại bãi rác thị trấn Prao	16.337.000	16.337.000	0

253	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Ngõ 9 Trọng vào ngõ ông Năm	16.000.000	16.000.000	0
254	Xã Thăng Trường	công trình: Bê tông hóa GTND tổ 3 thôn Tây Giang	15.210.000	15.210.000	0
255	Xã Thượng Đức	Hệ thống điện năng lượng mặt trời khu trung tâm xã	15.040.000	15.040.000	0
256	Xã Thăng Trường	Nâng cấp, sửa chữa công trình cung cấp nước sinh hoạt tại thôn Tây Giang (mở rộng đường ống ra tổ 1, thôn Bình Trúc)	14.985.000	14.985.000	0
257	Xã Thạnh Bình	Tuyến bà Phụng- Ông Dương thôn 3	14.220.000	14.220.000	0
258	Xã Tam Mỹ	Khu sinh hoạt văn hóa thôn Phú Tứ (thôn 8 cũ); hạng mục: Tường rào mềm, mương thoát nước, sân vườn, bồn hoa, cây xanh, điện chiếu sáng sân vườn	14.007.000	14.007.000	0
259	Xã Thạnh Bình	Điện NLMT tuyến đi khu du lịch Hang Dơi	14.000.000	14.000.000	0
260	Xã Quế Phước	Cải tạo sân vận động Xuân Hòa	13.840.000	13.840.000	0
261	Xã Xuân Phú	Nghĩa trang Liệt sỹ xã Quế Phú, Hạng mục: Cải tạo, khắc phục đoạn tường rào bị hư hỏng do bão lụt	13.351.000	13.351.000	0
262	Xã Phước Năng	Cải tạo sửa chữa đường bê tông thôn 2 (đoạn vào nhà văn hóa thôn 3 cũ) xã Phước Năng	12.842.000	12.842.000	0
263	Xã Quế Sơn	Trường Tiểu học Quế Minh; Hạng mục: Lối đi nội bộ học sinh nhà vệ sinh nhà bảo vệ	12.612.000	12.612.000	0
264	Xã Đông Giang	Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất , nước sinh hoạt thuộc CT MTQG phát triển KT -XH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2025 tại xã ARooi, huyện Đông Giang	12.000.000	12.000.000	0
265	Xã Đông Giang	Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2025 tại thị trấn Prao, huyện Đông Giang	12.000.000	12.000.000	0
266	Xã Hiệp Đức	Cổng Khe và đường dẫn thôn Tân Thuận	11.328.000	11.328.000	0
267	Xã Quế Sơn	Trường mẫu giáo Quế Minh; Hạng mục: Nhà kho, nhà vệ sinh	10.547.000	10.547.000	0
268	Xã Thăng Trường	công trình: Bê tông hóa GTND tổ 6, thôn Bình Trúc	10.510.000	10.510.000	0
269	Xã Đồng Dương	Bê tông hoá tuyến kênh đồng tổ 4 Thôn Đồng Dương	10.200.000	10.200.000	0
270	Xã Đông Giang	Dự án Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2025 tại xã Tà Lu, huyện Đông Giang	9.600.000	9.600.000	0
271	Phường Điện Bàn	Xây mới nhà văn hóa Đông Khương 2	9.000.000	9.000.000	0
272	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống GTNT năm 2022 xã Quế Xuân 1, Tuyến đường: Từ bà Thu qua Từ Bàn (nằm trong tuyến từ 2 Xuyên qua Mương)	9.000.000	9.000.000	0
273	Xã Quế Sơn	Trường trung học cơ sở Quế Minh; Hạng mục: Khu thể thao, sân nền, cổng ngõ, mương thoát nước	8.997.000	8.997.000	0
274	Xã Xuân Phú	Kiên cố hoá hệ thống đường GTNT năm 2022, xã Quế XUân 1. Tuyến đường: Từ lê Tư - Phan Văn Nừa (nằm trong tuyến từ nhà Lê Tư đi Phan Nừa đến Lê Thị Thi)	6.000.000	6.000.000	0
275	Xã Tam Mỹ	Xây mới nhà ăn bán trú trường tiểu học Nguyễn Du (Cơ sở chính)	5.369.000	5.369.000	0
276	Xã Tam Mỹ	Kênh dẫn tuyến ruộng bà Dung đến ruộng ông Bàn và tuyến nhà ông Chính đến nhà ông Hùng	5.128.000	5.128.000	0
277	Xã Điện Bàn Tây	Giao thông nông thôn tuyến đường từ ông Chúc đến ông Lữ	2.946.000	2.946.000	0
278	Xã Tây Giang	Nâng cấp, sửa chữa đường GT từ thôn K'xêêng đến KSX (thôn cũ); HM: Nền đường và CT trên tuyến	631.000	631.000	0
279	Xã Phước Năng	Đường từ nhà ông Hồ Văn Tâm đến rẫy ông Hồ Văn Huân thôn 1 xã Phước Mỹ	500.000	500.000	0

Phụ lục VI
DANH SÁCH CHI TIẾT 648 DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN CÓ VỐN NHƯNG CHƯA GIẢI NGÂN
(Đính kèm Công văn số /UBND-ĐTĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố)

ĐVT: Đồng

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tên dự án/nhiệm vụ	Tổng kế hoạch vốn	Vốn chưa giải ngân	Tạm ứng chưa thu hồi
1	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM)	226.910.000.000	226.910.000.000	0
2	Xã Thanh Mỹ	Các tuyến đường nội thị khu trung tâm hành chính huyện Nam Giang	141.401.074.000	141.401.074.000	0
3	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư phía Nam phường An Phú	32.500.000.000	32.500.000.000	0
4	Xã Thăng Bình	Đường từ Trường THPT Thái Phiên đến Quốc lộ 14E, huyện Thăng Bình	30.008.000.000	30.008.000.000	0
5	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Kè chống sạt lở khẩn cấp sông Cu Đê	24.568.000.000	24.568.000.000	0
6	Xã Thăng An	KHU DÂN CƯ TRUNG TÂM XÃ BÌNH DƯƠNG (GIAI ĐOẠN 2)	23.284.309.000	23.284.309.000	0
7	Sở Xây dựng	Đầu tư xây dựng Hệ thống giám sát điều khiển giao thông thông minh tại thành phố Đà Nẵng	22.000.000.000	22.000.000.000	0
8	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Đường N10 và Khu dân cư hai bên đường (đoạn Phan Chu Trinh - Nguyễn Thái Học và Hùng Vương - Nguyễn Đình Chiểu	22.000.000.000	22.000.000.000	4.901.737.243
9	Xã Nam Trà My	Trụ sở làm việc HĐND và UBND huyện Nam Trà My	21.901.800.000	21.901.800.000	0
10	Phường Điện Bàn Đông	Đường từ HTX 1/5 đến giáp Hòa Quý, phường Điện Ngọc	21.540.000.000	21.540.000.000	0
11	Phường Điện Bàn Đông	Tuyến đường từ nhà ông Bổng đến Điện Nam Trung	21.312.659.000	21.312.659.000	0
12	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Khôi phục tái thiết tuyến ĐH 1.PS (đoạn Phước Kim - Phước Thành)	20.000.000.000	20.000.000.000	0
13	Phường An Hải	Tuyến đường 10,5m đoạn từ đường Hồ Nghinh đến đường Trần Bạch Đằng	20.000.000.000	20.000.000.000	0
14	Xã Phước Hiệp	Cầu qua sông Trường và đường giao thông vào vùng sản xuất Phước Hòa - Phước Hiệp	19.608.216.000	19.608.216.000	3.520.000.000
15	Xã Quế Sơn	Nhà thi đấu thể thao đa năng huyện Quế Sơn	17.413.096.000	17.413.096.000	9.672.687.000
16	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Vệt dân cư, tái định cư và thương mại dịch vụ đường số 4 (Từ nút G30 đi khu kháng chiến Hạ Lào) – Giai đoạn 1	14.000.000.000	14.000.000.000	373.975.656
17	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Kè sông Trường (đoạn qua xã Phước Hoà và xã Phước Hiệp), huyện Phước Sơn	13.226.246.800	13.226.246.800	1.000.000.000
18	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Cầu Tam Tiến và đường dẫn	12.549.877.699	12.549.877.699	0
19	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Tu bổ, tôn tạo di tích Núi Thành	12.000.000.000	12.000.000.000	2.139.431.000
20	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Trụ sở Đồn Công an Cảng hàng không Quốc tế Đà Nẵng thuộc Công an thành phố Đà Nẵng	11.436.936.000	11.436.936.000	0
21	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp, mở rộng khu neo đậu tránh trú bão An Hòa kết hợp Cảng cá Tam Quang	11.000.000.000	11.000.000.000	0
22	Phường Điện Bàn Đông	Đo đạc, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, kê khai, đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phường Điện Ngọc	10.678.703.000	10.678.703.000	0
23	Xã Nông Sơn	Đường tránh lũ đoạn từ CK55 đi cầu Đồng Miếu	10.285.441.000	10.285.441.000	4.628.350.000
24	Phường Hòa Khánh	Trung tâm văn hóa thể thao quận Liên Chiểu (giai đoạn 4)	10.026.000.000	10.026.000.000	0
25	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư xây dựng Nâng cấp bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng	10.000.000.000	10.000.000.000	0

26	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường bao Nguyễn Hoàng	10.000.000.000	10.000.000.000	0
27	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp, mở rộng, kéo dài hệ thống kênh tưới hồ Việt An đến các xã Quế Châu, Quế Thuận (Giai đoạn 3)	10.000.000.000	10.000.000.000	9.050.000.000
28	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Sửa chữa, nâng cấp khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá An Hòa	10.000.000.000	10.000.000.000	2.911.697.553
29	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư - tái định cư Tây Bắc đường Thanh Hóa	10.000.000.000	10.000.000.000	5.362.835.433
30	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư Trường Đồng	10.000.000.000	10.000.000.000	100.000.000
31	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu tái định cư Tam Thăng (giai đoạn 2)	10.000.000.000	10.000.000.000	3.240.461.989
32	Phường Cẩm Lệ	Khớp nối hệ thống giao thông và thoát nước Cụm công nghiệp Cẩm Lệ	9.221.000.000	9.221.000.000	4.159.821.855
33	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cơ sở làm việc Công an quận Sơn Trà thuộc Công an thành phố Đà Nẵng	9.209.618.000	9.209.618.000	0
34	Xã Nông Sơn	Kiên cố hóa tuyến ĐH6.NS	8.968.125.000	8.968.125.000	0
35	Xã Hòa Vang	Trung tâm hành chính xã Hòa Phong (giai đoạn 1)	8.925.000.000	8.925.000.000	0
36	Xã Tiên Phước	Dự án thí điểm XD Vùng nguyên liệu tập trung gắn với sản phẩm OCOP trái Mãng Cụt, Bòn Bon trên địa bàn huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam	8.791.420.000	8.791.420.000	0
37	Xã Trà Đốc	Đầu tư nâng cấp CSVS trường PTDTBT THCS Nguyễn Bình Khiêm	8.500.000.000	8.500.000.000	0
38	Phường Hòa Khánh	Đường Nam Cao đi Phạm Như Xương, phường Hòa Khánh Nam	8.406.998.366	8.406.998.366	0
39	Phường An Thắng	Đầu tư khu dân cư An Thắng 1	8.388.152.000	8.388.152.000	0
40	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường nối QL1 đến đường Cao tốc Đà Nẵng-Quảng Ngãi và đường ven biển tỉnh Quảng Nam (thuộc tuyến Quốc lộ 40B)	8.343.000.000	8.343.000.000	0
41	Xã Sông Kôn	Đường giao thông từ thôn Ra Núi đến thôn Ra Đung (từ ĐH 12 đến đường vào thủy điện Sông Kôn)	8.240.191.000	8.240.191.000	0
42	Xã Phước Hiệp	Ngâm tràn sông Nước Mỹ và đường vào khu sản xuất Cà Năng	8.164.353.000	8.164.353.000	6.135.800.000
43	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trường THPT Nông Sơn, huyện Nông Sơn	8.000.000.000	8.000.000.000	0
44	Phường Sơn Trà	Khu công viên vườn dạo kết hợp thương mại, dịch vụ dọc tuyến mương Suối Đá	8.000.000.000	8.000.000.000	0
45	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam, hạng mục: Khu điều trị kỹ thuật cao	7.000.000.000	7.000.000.000	0
46	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trung tâm Y tế huyện Phước Sơn	7.000.000.000	7.000.000.000	0
47	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường và cầu ĐH7 qua sông Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn	7.000.000.000	7.000.000.000	0
48	Công an thành phố	Mở rộng nhà tạm giữ Công an Quận Ngũ Hành Sơn thuộc Công an thành phố Đà Nẵng	7.000.000.000	7.000.000.000	0
49	Phường Cẩm Lệ	Cải tạo vỉa hè, cây xanh cảnh quan tuyến đường Đỗ Thúc Tịnh (CMT8 - Hồ Nguyên Trừng)	7.000.000.000	7.000.000.000	0
50	Xã Hiệp Đức	Cầu Trà Ly, thôn Trà Linh Tây, xã Hiệp Đức	7.000.000.000	7.000.000.000	0
51	Xã Trà Giáp	Kè chống sạt lở thôn 1,2, xã Trà Giáp	7.000.000.000	7.000.000.000	0
52	Phường Cẩm Lệ	Hệ thống thoát nước, vỉa hè, cây xanh trên tuyến đường Cầu Đỏ - Túy Loan	6.788.000.000	6.788.000.000	3.746.000.000
53	Xã Đắc Pring	Đường ĐH3 từ thôn 49a đến thôn 48	6.450.000.000	6.450.000.000	0
54	Phường Cẩm Lệ	Cải tạo vỉa hè, cây xanh cảnh quan tuyến đường Nguyễn Phong Sắc (Xô Viết Nghệ Tĩnh - Nguyễn Duy)	6.441.000.000	6.441.000.000	0
55	Phường An Khê	Xây mới một số phòng học trường TH Tôn Đức Thắng (cơ sở 1)	6.000.000.000	6.000.000.000	0
56	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư Đông Nam cầu Kỳ Phú 1&2	6.000.000.000	6.000.000.000	10.017.601.529
57	Xã Trà Giáp	Kè chống sạt lở khu tái định cư thôn 3, xã Trà Giáp	6.000.000.000	6.000.000.000	0
58	Phường An Khê	Cải tạo đường và mương thoát nước các kiệt đường Tôn Đức Thắng phường Hòa Phát	5.984.390.000	5.984.390.000	0

59	Xã La Êê	Nhà văn hóa xã La Êê, thành phố Đà Nẵng	5.729.060.000	5.729.060.000	0
60	Phường Sơn Trà	Cải tạo, nâng cấp và hệ thống PCCC chợ Nại Hiền Đông	5.553.000.000	5.553.000.000	0
61	Phường Hải Châu	Nâng cấp, cải tạo các trường tiểu học trên địa bàn phường Hải Châu năm 2026	5.347.000.000	5.347.000.000	0
62	Phường Điện Bàn Đông	Trường Tiểu học Hồ Xuân Hương; Hạng mục: Xây dựng mới 06 phòng học, 02 phòng chức năng, nhà vệ sinh giáo viên, sửa chữa, cải tạo các khối nhà lớp học và các hạng mục liên quan	5.200.000.000	5.200.000.000	0
63	Xã Lãnh Ngọc	Kê Khu trung tâm hành chính xã Lãnh Ngọc (Đồi Phương Đông)	5.020.000.000	5.020.000.000	0
64	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Phòng khám đa khoa Cha Val, huyện Nam Giang	5.000.000.000	5.000.000.000	0
65	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Xây mới khối lớp học trường TH Phan Đăng Lưu	5.000.000.000	5.000.000.000	0
66	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường giao thông nối xã Phước Năng - Phước Chánh, huyện Phước Sơn	5.000.000.000	5.000.000.000	6.500.000.000
67	Phường Tam Kỳ	Trường THCS Lê Hồng Phong	5.000.000.000	5.000.000.000	0
68	Sở Xây dựng	Mở rộng tủ điện điều khiển chiếu sáng trung tâm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 3	5.000.000.000	5.000.000.000	0
69	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu đô thị Hoà Quý (Khu nhà ở, biệt thự dọc sông Cỏ Cò)	5.000.000.000	5.000.000.000	15.190.000.000
70	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu tái định cư Tam Anh Nam, giai đoạn 4	5.000.000.000	5.000.000.000	0
71	Xã Đắc Pring	Đường GTNT thôn 58 ra vùng sản xuất (Điểm đầu DH5 đoạn đồi mít 56b đến đồi Cờ Đóp)	5.000.000.000	5.000.000.000	0
72	Xã Núi Thành	Đường nối từ đường Võ Chí Công đến nút giao phía Nam cầu Bến Ván	5.000.000.000	5.000.000.000	0
73	Xã Phú Ninh	Nâng cấp tuyến đường ĐH13 (Đoạn từ ĐH4 đến cầu Quế Phương)	5.000.000.000	5.000.000.000	0
74	Xã Sông Kôn	Đường ĐX 2 (đường đi vào bãi rác)	5.000.000.000	5.000.000.000	0
75	Phường Hội An Đông	Công viên đài tưởng niệm xã Cẩm Thanh	4.814.000.000	4.814.000.000	0
76	Xã Gò Nổi	Đường ĐT 610B đến nhà Trương Thu	4.800.000.000	4.800.000.000	0
77	Phường Cẩm Lệ	Đường giao thông nội thị quận Cẩm Lệ	4.645.000.000	4.645.000.000	4.796.842.540
78	Xã Trà Đốc	Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, cảnh quang môi trường phục vụ phát triển du lịch gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc tại Làng Sơ Rơ Trà Bui	4.564.020.000	4.564.020.000	336.007.000
79	Xã Việt An	Đường vào khu sản xuất Na Sơn - Đông Bình, xã Thăng Phước, huyện Hiệp Đức	4.455.153.000	4.455.153.000	0
80	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Chung cư xã hội cho người có công với cách mạng tại đường Vũ Mộng Nguyên	4.400.000.000	4.400.000.000	0
81	Phường Cẩm Lệ	Cải tạo vỉa hè, cây xanh cảnh quan tuyến đường Tổ Hữu (Nguyễn Dữ - Huỳnh Tấn Phát)	4.376.000.000	4.376.000.000	0
82	Phường Liên Chiểu	Cải tạo, sửa chữa các tuyến đường trong khu tái định cư trên địa bàn quận Liên Chiểu giai đoạn 2	4.146.921.000	4.146.921.000	54.000.000
83	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm y tế huyện Thăng Bình	4.000.000.000	4.000.000.000	0
84	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Mua sắm bàn ghế giáo dục	4.000.000.000	4.000.000.000	0
85	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Phát triển vùng sản xuất hạt giống lúa lai tại tỉnh Quảng Nam	4.000.000.000	4.000.000.000	0
86	Xã Điện Bàn Tây	Nâng cấp, cải tạo sân vận động Điện Hồng	4.000.000.000	4.000.000.000	0
87	Xã Nông Sơn	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường nối từ ĐH14 đến Nam Hồ Sen	4.000.000.000	4.000.000.000	2.066.000.000
88	Xã Trà Đốc	Đầu tư nâng cấp CSVS trường PTDTBT TH Nông Văn Dền	4.000.000.000	4.000.000.000	0
89	Phường Điện Bàn Đông	Đo đạc, xây dựng CSDL, hồ sơ địa chính phường Điện Nam Đông	3.915.384.000	3.915.384.000	0
90	Phường Cẩm Lệ	Cải tạo vỉa hè, cây xanh cảnh quan tuyến đường Lương Nhữ Hộc (đoạn Phan Đăng Lưu - Xô Viết Nghệ Tĩnh)	3.798.000.000	3.798.000.000	0
91	Xã Phước Hiệp	Khu chăn nuôi tập trung (Heo, trâu bò, gia cầm) xã Phước Hòa	3.789.573.498	3.789.573.498	0

92	Xã Phước Chánh	Xây dựng bãi xử lý rác thải tập trung xã Phước Chánh (giai đoạn 1)	3.696.880.000	3.696.880.000	0
93	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Phục hồi phát huy giá trị di tích lịch sử Rừng dừa Bảy Mẫu	3.696.000.000	3.696.000.000	0
94	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Đường và mương thoát nước các tổ dân phố Trà Kiềm, Tân Hạnh, Nhơn Thọ 1, Nhơn Thọ 2	3.668.000.000	3.668.000.000	0
95	Xã Tam Mỹ	Kiên cố hóa đường GTNT xã Tam Mỹ Tây; Tuyến đoạn Cầu Cù-Bầu Xế (ĐH 5- ĐH 7)	3.650.000.000	3.650.000.000	1.057.282.000
96	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Hoàn thiện hạ tầng Khu dân cư phố chợ và Chợ trung tâm huyện (giai đoạn 1)	3.600.000.000	3.600.000.000	556.601.700
97	Xã Phước Chánh	Khu nghĩa trang nhân dân xã Phước Chánh (giai đoạn 1)	3.562.424.000	3.562.424.000	0
98	Xã Việt An	Khu tái định cư và khai thác quỹ đất Vườn chè, xã Bình Lâm	3.534.550.000	3.534.550.000	0
99	Xã Trà Tân	Đường tránh lũ và phục vụ cứu hộ, cứu nạn huyện Bắc Trà My (Xã Trà Tân)	3.423.759.000	3.423.759.000	928.000.000
100	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nhà đa năng trường THPT Ngô Quyền	3.410.000.000	3.410.000.000	957.000.000
101	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường vào khu xử lý rác Tam Xuân II và hỗ trợ bồi thường và tái định cư các hộ dân bị ảnh hưởng trực tiếp của khu chứa và xử lý rác thải xã Tam Xuân II	3.234.000.000	3.234.000.000	0
102	Xã Phước Thành	Kiên cố hoá tuyến ĐH2 trên địa bàn xã Phước Thành	3.168.000.000	3.168.000.000	0
103	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Sửa chữa hoàn trả đoạn Km0-Km3 tuyến đường ĐT 609 (cũ)	3.162.000.000	3.162.000.000	0
104	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trung tâm Công nghệ sinh học kết hợp cơ sở nuôi cấy mô tế bào thực vật (giai đoạn 2)	3.000.000.000	3.000.000.000	6.278.577.836
105	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trung tâm điều dưỡng người tâm thần tỉnh Quảng Nam - cơ sở 2	3.000.000.000	3.000.000.000	115.000.000
106	Phường Điện Bàn Đông	Via hè + cống thoát nước đường trục chính Cụm CN Thương Tín	3.000.000.000	3.000.000.000	0
107	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư Đồng Hạnh, xã Điện Minh	3.000.000.000	3.000.000.000	4.704.322.716
108	Xã Hiệp Đức	Khu tái định cư dọc đường bao phía Bắc, thị trấn Tân Bình (giai đoạn I)	3.000.000.000	3.000.000.000	1.000.000.000
109	Xã Nông Sơn	Xây dựng tuyến đường ĐT611 nước nóng đi thôn Lộc Đông và cống thoát nước	3.000.000.000	3.000.000.000	0
110	Xã Phước Chánh	Nước sinh hoạt kết hợp với Thủy lợi suối Xà Ka xã Phước Chánh (gđ 1)	3.000.000.000	3.000.000.000	0
111	Xã Tiên Phước	Nâng cấp đường vào Trường Mẫu giáo Tiên Thọ	2.959.487.000	2.959.487.000	0
112	Xã Quế Sơn Trung	Tuyến đường giao thông – Đoạn từ ĐH27.QS đi CCN Gò Đồng Mật	2.942.000.000	2.942.000.000	0
113	Phường Hải Châu	Mua sắm trang thiết bị các trường THCS theo Đề án đầu tư thiết bị phục vụ dạy học giai đoạn 2023-2025 của UBND quận Hải Châu	2.925.000.000	2.925.000.000	0
114	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	HTKT Vệt khai thác quỹ đất dọc tuyến Quốc lộ 1A	2.900.000.000	2.900.000.000	0
115	Xã Thạnh Mỹ	Đường dân sinh vào khu Nghĩa trang nhân dân thị trấn Thạnh Mỹ	2.838.911.000	2.838.911.000	0
116	Xã Núi Thành	Đường vào Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam	2.786.082.000	2.786.082.000	8.771.498.000
117	Xã Núi Thành	Bồi thường, giải phóng mặt bằng và san nền khu xây dựng trường THPT Núi Thành	2.763.638.000	2.763.638.000	0
118	Xã Thăng Bình	Đường Giao thông dọc Bầu Hà Kiều và kè (Đoạn từ đường Nguyễn đến đường Nguyễn Văn Trỗi)	2.753.000.000	2.753.000.000	0
119	Xã Khâm Đức	Đường HCM nối khu sản xuất Krung - Krang xã Phước Xuân, huyện Phước Sơn	2.695.034.000	2.695.034.000	0
120	Xã Trà Linh	Nước sinh hoạt KDC Tu Dí, thôn 3 Trà Linh	2.600.000.000	2.600.000.000	0
121	Phường Điện Bàn Đông	Đo đạc, xây dựng CSDL, hồ sơ địa chính phường Điện Nam Trung	2.530.748.000	2.530.748.000	0
122	Xã Đắc Pring	Đường GTNT.thôn 49a đi 49b	2.500.000.000	2.500.000.000	0
123	Xã Hiệp Đức	Xây dựng công viên cây xanh chuyên đề trước trường THPT Hiệp Đức	2.500.000.000	2.500.000.000	0
124	Xã Quế Sơn Trung	Xây dựng Trường Tiểu học Quế Hiệp	2.500.000.000	2.500.000.000	0
125	Xã Thăng Bình	Khu dân cư Trường dạy nghề Bình Nguyên (giai đoạn 2)	2.500.000.000	2.500.000.000	0
126	Xã Thượng Đức	Nâng cấp tuyến đường từ nhà bà Nền thôn Tân Đới đến nhà bà Trần Thị Lợi thôn Đồng Châm	2.500.000.000	2.500.000.000	0

127	Phường Điện Bàn Đông	Trường THCS Đinh Châu, hạng mục: Xây dựng nhà để xe học sinh, san lấp sân tập, thư viện xanh và cải tạo nhà vệ sinh học sinh.	2.400.000.000	2.400.000.000	0
128	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư - tái định cư dọc hai bên đường Điện Biên Phủ	2.300.000.000	2.300.000.000	3.755.000.000
129	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu DC phía Đông chợ Hà Châu, Bình Phú (giai đoạn 1)	2.300.000.000	2.300.000.000	0
130	Xã Tân Hiệp	Đầu tư tuyến đường cuối tổ 2 Bãi Hương tiếp cận đường Đông đảo	2.300.000.000	2.300.000.000	0
131	Xã Trà Linh	Nước sinh hoạt KDC trường Tiểu học và Mẫu giáo, thôn 1 Trà Linh	2.280.000.000	2.280.000.000	0
132	Xã Hòa Vang	Khu trung bày, giới thiệu nông sản, quảng bá du lịch và xúc tiến đầu tư nông nghiệp Hòa Vang	2.210.000.000	2.210.000.000	0
133	Phường Bàn Thạch	Đường giao thông từ ĐT615 đi khu du lịch sinh thái trải nghiệm sông Đầm	2.208.000.000	2.208.000.000	0
134	Phường An Khê	Xây dựng, sửa chữa các khu thiết chế Văn hóa- thể thao phường An Khê	2.200.000.000	2.200.000.000	0
135	Phường Tam Kỳ	Đường N10 (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến đường Nguyễn Hoàng)	2.200.000.000	2.200.000.000	0
136	Phường An Thắng	Tuyến đường từ ĐH5 đến nhà ông Nguyễn Duy Mỹ	2.100.000.000	2.100.000.000	0
137	Phường Thanh Khê	Xây mới khối phòng học bộ môn Trường tiểu học Nguyễn Đức Cảnh	2.100.000.000	2.100.000.000	0
138	Xã Hòa Tiến	Điện chiếu sáng các tuyến đường kiệt hẻm	2.100.000.000	2.100.000.000	0
139	Xã Tam Anh	Hệ thống nước sạch xã Tam Anh Bắc	2.100.000.000	2.100.000.000	0
140	Xã Nam Phước	Nâng cấp tuyến đường Võ Thị Sáu đoạn từ đường Nguyễn Hoàng (QL1A cũ) đến trung tâm thể thao huyện	2.065.065.000	2.065.065.000	0
141	Xã Phú Ninh	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng mặt đường tuyến ĐH4.PN (đoạn từ trung tâm xã Tam Lãnh đi Bồng Miêu)	2.053.077.000	2.053.077.000	505.800.000
142	Phường Hòa Khánh	Nâng cấp, lắp đặt các hạng mục còn thiếu tại bể bơi Trung tâm văn hóa và Thể thao quận	2.051.000.000	2.051.000.000	0
143	Xã Tây Giang	Đường GT từ khu M'loóc vào KSX Adhôr, thôn Ahi; HM: Nền đường và các CT trên tuyến	2.033.000.000	2.033.000.000	0
144	Xã Phước Hiệp	Trường TH&THCS xã Phước Hòa, Hạng mục: Nhà đa năng và các công trình phụ trợ	2.010.000.000	2.010.000.000	0
145	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	KDC Phong Bắc 4	2.000.000.000	2.000.000.000	0
146	BQLDA DD-CN-HTKT Đà Nẵng	Hệ thống HTKT Khu dân cư An Cư 4	2.000.000.000	2.000.000.000	11.530.454.993
147	BQLDA DD-CN-HTKT Đà Nẵng	Trung tâm Y tế huyện Quế Sơn	2.000.000.000	2.000.000.000	0
148	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo vỉa hè xung quanh các đình làng trên địa bàn phường Hoà Xuân	2.000.000.000	2.000.000.000	0
149	Phường Hội An	Nạo vét hệ thống mương thoát nước các tuyến đường trên địa bàn phường	2.000.000.000	2.000.000.000	517.000.000
150	Trung tâm Phát triển quỹ đất	BT-GPMB Vệt công nghiệp dọc 2 bên đường trục chính KCN Thuận Yên	2.000.000.000	2.000.000.000	1.245.692.053
151	Xã Việt An	Cụm công nghiệp Quế Thọ 3	2.000.000.000	2.000.000.000	0
152	Phường Hội An	Cải tạo cảnh quan làng mộc Kim Bồng	1.983.152.000	1.983.152.000	490.000.000
153	Xã Việt An	Khu tái định cư sạt lở Núi Gai, xã Bình Lâm	1.964.024.000	1.964.024.000	0
154	Xã Quế Sơn	Cụm công nghiệp Đông Phú 1	1.903.171.000	1.903.171.000	0
155	Phường An Thắng	Trường Tiểu học Lê Tự Nhất Thống. Hạng mục: Xây mới nhà vệ sinh, khối nhà lớp học và các hạng mục có liên quan	1.872.173.000	1.872.173.000	0
156	Xã Việt An	Cụm công nghiệp Việt An, huyện Hiệp Đức	1.868.871.000	1.868.871.000	0
157	Xã Vu Gia	Trường THCS Phan Bội Châu; Hạng mục: Xây mới 02 phòng học, 02 phòng chức năng	1.850.000.000	1.850.000.000	0
158	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư NTM thôn Tây Giang, xã Bình Sa (phục vụ GPMB dự án cầu Tây Giang)	1.800.000.000	1.800.000.000	0
159	Xã Đắc Pring	Xây mới nhà sinh hoạt thôn 47	1.800.000.000	1.800.000.000	0
160	Xã Phước Thành	Kè chống sạt lở mố cầu Thôn 7 (Luông B cũ) xã Phước Thành	1.800.000.000	1.800.000.000	0
161	Xã Thăng An	Xây dựng chợ Hưng Mỹ	1.800.000.000	1.800.000.000	0
162	Xã Trà Đốc	Cầu Treo tổ 4 thôn 5 xã Trà Đốc	1.800.000.000	1.800.000.000	0
163	Xã Trà Đốc	Cầu Treo tổ 4 thôn 5, xã Trà Đốc - Trùng dự án	1.800.000.000	1.800.000.000	0

164	Xã Trà Đốc	Cải tạo cảnh quan khu trung tâm hành chính xã	1.750.000.000	1.750.000.000	0
165	Xã Trà Đốc	Cải tạo cảnh quan khu trung tâm hành chính xã - Trùng dự án	1.750.000.000	1.750.000.000	0
166	Phường Bàn Thạch	Nâng cấp, mở rộng đường bê tông KP Đông Yên - Đông Trà, Đoạn từ đường Tam Kỳ - Phú Ninh cũ đến trường MG Bình Minh cơ sở 2	1.733.769.368	1.733.769.368	1.221.621.632
167	Xã Phước Chánh	Đường sản xuất Nước Leo thôn Phước Công 2 (giai đoạn 2)	1.700.000.000	1.700.000.000	0
168	Xã Đắc Pring	Đường GTNT từ Thôn 49a đi thôn 47	1.613.000.000	1.613.000.000	0
169	Xã Đức Phú	Đầu tư mới hệ thống truyền thanh xã bằng hệ thống IP	1.610.000.000	1.610.000.000	0
170	Xã Duy Nghĩa	Hoàn thiện các tuyến đường phía tây từ nút N06 đến nút N45 thuộc khu TĐC Duy Hải (giai đoạn 1)	1.603.000.000	1.603.000.000	0
171	Xã Phước Trà	Điện chiếu sáng công cộng dọc đường ĐH3.HĐ (đi khu TĐC thôn Trà Nhan)	1.600.000.000	1.600.000.000	0
172	Xã Trà Đốc	Đường GTNT từ nóc ống Tường vào nóc bà Sen	1.600.000.000	1.600.000.000	0
173	Xã Trà Đốc	Đường ngõ xóm thôn 9, xã Trà Đốc	1.600.000.000	1.600.000.000	0
174	Xã Phước Trà	Sửa chữa khối nhà lớp học 12 phòng trường PTDTNT THCS Hiệp Đức	1.586.322.000	1.586.322.000	0
175	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Cầu giao Thủy (Hòa Đông đi Đại Hiệp)	1.561.000.000	1.561.000.000	0
176	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo vỉa hè xung quanh trường TH Trần Văn Dư (Cơ sở 2), THCS Nguyễn Thiện Thuật (Cơ sở 2)	1.500.000.000	1.500.000.000	0
177	Phường Hải Châu	Cải tạo, nâng cấp cống thoát nước, lối thoát hiểm sau nhà phường Hải Châu năm 2026	1.500.000.000	1.500.000.000	0
178	Trung tâm Phát triển quỹ đất	KDC Trường dạy nghề Bình Nguyên	1.500.000.000	1.500.000.000	0
179	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư tổ 7, thôn Bình Giang - Bình Quế(KDC chợ Đo Đo)	1.500.000.000	1.500.000.000	0
180	Xã Đắc Pring	Đường GTNT thôn 56a ra vùng sản xuất (Điểm đầu dưới sân vận động xã - đến cuối đường ĐH3 khu bãi đá).	1.500.000.000	1.500.000.000	0
181	Xã Đắc Pring	Đường GTNT thôn 57 ra vùng sản xuất (từ Đường Trường THCS đến rẫy ông Hiền Dung)	1.500.000.000	1.500.000.000	0
182	Xã Đắc Pring	Mở rộng Đường DH5 (từ nhà ông Hiền Híp đến khu Đồi mít)	1.500.000.000	1.500.000.000	0
183	Xã Tam Anh	Kênh N2-9 Nam Phú Ninh đi qua các xã Tam Anh Bắc, Tam Anh Nam; Hạng mục: Sửa chữa nâng cấp	1.500.000.000	1.500.000.000	0
184	Xã Thăng Điền	Nâng cấp, sửa chữa chợ Quán Gò	1.498.417.493	1.498.417.493	0
185	Xã Trà Linh	Sửa chữa các công trình thủy lợi bị hư hỏng do thiên tai năm 2025 gây ra trên địa bàn xã	1.480.000.000	1.480.000.000	0
186	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cầu Sông Bui, huyện Bắc Trà My	1.472.284.000	1.472.284.000	0
187	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	HTKT Khu tái định cư An Hòa 5	1.467.000.000	1.467.000.000	1.466.195.430
188	Phường Bàn Thạch	Đầu tư xây dựng đường gom lối đi tự mở TDP Thuận Trà	1.440.000.000	1.440.000.000	0
189	Xã Tam Anh	Hoàn thiện hệ thống cấp nước sạch xã	1.435.000.000	1.435.000.000	0
190	Phường Bàn Thạch	Nâng cấp đường bê tông từ công ty Phước Kỳ Nam đến nhà ông Đoàn Tâm, Khối phố Đông Yên	1.422.648.826	1.422.648.826	698.931.174
191	Xã Trà Đốc	Hệ thống điện NLMT khu dân cư thôn 5 Xã Trà Đốc	1.400.000.000	1.400.000.000	0
192	Phường Hải Châu	Nâng cấp, cải tạo đường Mai Lão Bạng và đường Châu Văn Liêm	1.362.343.000	1.362.343.000	260.163.000
193	Xã Đức Phú	Kiên cố hóa đường GTNT đoạn từ ông Tự - Di tích huyện ủy	1.347.340.300	1.347.340.300	0
194	Xã Trà Linh	Bến xe xã Trà Linh và các hạng mục phụ trợ giai đoạn 1	1.310.000.000	1.310.000.000	0
195	Xã Duy Nghĩa	Tuyến đường từ khu TĐC Sơn Viên đến nhà ông Phạm Ngọc Báo (tổ 5, thôn Lệ Sơn)	1.300.000.000	1.300.000.000	0
196	Xã Đắc Pring	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống nước sinh hoạt thôn 56a	1.300.000.000	1.300.000.000	0
197	Xã Tam Mỹ	Nâng cấp tuyến đường từ Trụ sở công an – Cổng chào Đa Phú 1	1.300.000.000	1.300.000.000	0
198	Xã Trà Đốc	Nâng cấp hoàn thiện nhà văn hóa các thôn	1.300.000.000	1.300.000.000	0
199	Xã Trà Đốc	Tuyến đường GTNT từ nhà ông Khánh đến nhà ông Hồ Cao Tuấn thôn 2	1.300.000.000	1.300.000.000	0
200	Xã Trà Đốc	Tuyến đường GTNT từ nhà ông Khánh đến nhà ông Hồ Cao Tuấn thôn 2 - Trùng dự án	1.300.000.000	1.300.000.000	0

201	Xã Vu Gia	Nâng cấp sửa chữa mái Taluy tuyến đường sắt lữ đi Hồ thiên Lý (ĐX12 Thôn Khương Mỹ)	1.300.000.000	1.300.000.000	0
202	Xã Thăng Trường	Cải tạo, nâng cấp Trụ sở làm việc UBND xã Thăng Trường	1.296.000.000	1.296.000.000	0
203	Xã Hiệp Đức	Nghĩa trang nhân dân thôn Nhì Lưu, xã Quế Lưu	1.289.244.000	1.289.244.000	0
204	Xã Phước Hiệp	Trường TH&THCS Phước Hiệp; Hạng mục: Sân nền, mương thoát nước và nhà bảo vệ	1.282.000.000	1.282.000.000	0
205	Xã Trà Linh	Điện năng lượng KDC Tak Pu, thôn 5 Trà Linh	1.260.000.000	1.260.000.000	0
206	Xã Đắc Pring	Đường ngõ xóm thôn 49a	1.250.000.000	1.250.000.000	0
207	Xã Đắc Pring	Đường ngõ xóm thôn 49b	1.250.000.000	1.250.000.000	0
208	Xã Trà Giáp	Trụ sở công an xã Trà Ka	1.241.748.000	1.241.748.000	950.000.000
209	Xã Phú Ninh	Di tích lịch sử căn cứ Thị uỷ Tam Kỳ trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giai đoạn 1971-1975	1.238.715.300	1.238.715.300	350.151.000
210	Xã Tam Mỹ	Cầu Trung Đạo, thôn Phú Tân xã Tam Trà	1.227.492.000	1.227.492.000	0
211	Xã Việt An	Nghĩa trang nhân dân thôn An Phú - Trùng dự án	1.206.823.000	1.206.823.000	0
212	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Khu nghĩa trang tại thôn An Châu, xã Hòa Phú	1.200.000.000	1.200.000.000	0
213	Phường Hải Châu	Nâng cấp, cải tạo các công trình trụ sở, nhà làm việc trên địa bàn phường Hải Châu năm 2026	1.200.000.000	1.200.000.000	0
214	Xã Đức Phú	Kiên cố hoá đường GTNT năm 2022 xã Tam Sơn -Tuyến : Thuận Yên Tây đi Mỹ Đông	1.179.535.000	1.179.535.000	0
215	Xã Sông Kôn	Tuyến đường giao thông A Liêng -A róch; Hạng mục: Mặt đường	1.148.114.000	1.148.114.000	0
216	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	HTKT khu vực TTHC quận Sơn Trà	1.130.000.000	1.130.000.000	1.432.007.240
217	Xã Xuân Phú	Xây dựng Trụ sở công an xã Quế Xuân 2	1.102.261.000	1.102.261.000	0
218	Xã Phước Chánh	Nâng cấp thủy lợi nước Rú thôn 5 xã Phước Chánh	1.100.000.000	1.100.000.000	0
219	Xã Tân Hiệp	Kè bảo vệ tuyến đường Đồng Chùa GD2	1.100.000.000	1.100.000.000	0
220	Xã Thăng Trường	Nâng cấp sửa chữa Đập dâng nước khe Ba la thôn Thái Đông, xã Thăng Trường	1.100.000.000	1.100.000.000	0
221	Phường Hải Châu	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường 3,5m trên địa bàn phường Thanh Bình	1.050.000.000	1.050.000.000	0
222	Xã Tam Mỹ	Nâng cấp tuyến giao thông Mương Địa - Cầu Quan	1.040.000.000	1.040.000.000	0
223	Xã Phước Trà	Đường giao thông từ nhà Bà Hoa đi giáp đường bê tông vào vườn cam Chu Huy Mân (giai đoạn 2)	1.028.865.000	1.028.865.000	0
224	Xã Trà Linh	Thủy lợi suối Bung, thôn 5	1.020.000.000	1.020.000.000	0
225	Xã Trà Linh	Điện chiếu sáng NLMT KDC Măng Liệt 2, thôn 6 Trà Linh	1.010.000.000	1.010.000.000	0
226	Xã Trà Linh	Điện năng lượng tuyến đường từ Tak Lê đến Long Tro, thôn 7	1.010.000.000	1.010.000.000	0
227	Xã Đông Giang	Tuyến giao thông nối từ cầu Ra Mế đến đường GTNT tại nhà ông A Lăng Vinh, thôn Aréh Đhrong	1.002.643.000	1.002.643.000	0
228	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư hệ thống thu gom nước mặt Khu xử lý nước thải Tam Xuân 2, huyện Núi Thành.	1.000.000.000	1.000.000.000	0
229	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Khu TĐC Bá Tùng mở rộng	1.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000
230	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trung tâm Y tế quận Thanh Khê (giai đoạn 1)	1.000.000.000	1.000.000.000	0
231	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường gom dọc đường sắt từ cầu vượt Hòa Cầm đến Cầu Đỏ	1.000.000.000	1.000.000.000	0
232	BQLDA DD-CN-HTKT Đà Nẵng	HTKT Khu E2 mở rộng - KDC Nam cầu Cẩm Lệ (giai đoạn 1 - phân kỳ 2)	1.000.000.000	1.000.000.000	0
233	BQLDA DD-CN-HTKT Đà Nẵng	HTKT Khu TĐC phía Tây Nam Khu đô thị Dragon City Park	1.000.000.000	1.000.000.000	0
234	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Nhà văn hoá thôn Tây An	1.000.000.000	1.000.000.000	0
235	Phường An Thắng	Lắp đặt hệ thống Camera an ninh trên địa bàn phường An Thắng	1.000.000.000	1.000.000.000	0

236	Phường Điện Bàn	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Văn Trỗi	1.000.000.000	1.000.000.000	497.827.000
237	Phường Điện Bàn Đông	Đường từ nhà ông Đinh Thảo đến nhà ông Thân Tiến, phường Điện Nam Đông	1.000.000.000	1.000.000.000	0
238	Phường Điện Bàn Đông	Đường từ nhà ông Nhi (giáp đường 773) đến giáp đường ĐH9, phường Điện Nam Trung	1.000.000.000	1.000.000.000	0
239	Phường Điện Bàn Đông	Khu dân cư thôn 1 Điện Dương	1.000.000.000	1.000.000.000	0
240	Phường Điện Bàn Đông	Khu dân cư thôn 1 Điện Dương (giai đoạn 2)	1.000.000.000	1.000.000.000	0
241	Phường Điện Bàn Đông	Nâng cấp, mở rộng đường 773 (GĐI)	1.000.000.000	1.000.000.000	0
242	Phường Điện Bàn Đông	Tuyến từ đường ĐT 603B đến nhà ông Đinh Phẩm, phường Điện Dương	1.000.000.000	1.000.000.000	0
243	Phường Hải Vân	Chợ Hòa Hiệp Bắc	1.000.000.000	1.000.000.000	0
244	Phường Hòa Khánh	Tuyến đường liên thôn An Ngãi Tây 2	1.000.000.000	1.000.000.000	0
245	Phường Ngũ Hành Sơn	Cải tạo vỉa hè đường Lê Quang Đạo (đoạn từ nút giao với Ngô Thi Sĩ đến Phan Tứ)	1.000.000.000	1.000.000.000	0
246	Phường Ngũ Hành Sơn	Chợ Đông Hải (giai đoạn 1)	1.000.000.000	1.000.000.000	2.788.000.000
247	Phường Ngũ Hành Sơn	Nâng cấp, cải tạo đường và mương thoát nước tổ 29 phường Mỹ An	1.000.000.000	1.000.000.000	0
248	Phường Ngũ Hành Sơn	Sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Mỹ An (gđ1)	1.000.000.000	1.000.000.000	0
249	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư - tái định cư Tây Nam Thuận Trà	1.000.000.000	1.000.000.000	5.810.990.704
250	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư nông thôn tại thôn thôn Nhị Đình 3, xã Điện Phước để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	1.000.000.000	1.000.000.000	2.626.082.961
251	Xã Đắc Pring	Nâng cấp sửa chữa nước sinh hoạt thôn 48	1.000.000.000	1.000.000.000	0
252	Xã Đắc Pring	Nâng cấp sửa chữa nước sinh hoạt thôn 49b	1.000.000.000	1.000.000.000	0
253	Xã Hiệp Đức	Khu công viên trung tâm thị trấn Tân Bình (GĐ1)	1.000.000.000	1.000.000.000	564.000.000
254	Xã Tam Hải	Hệ thống Camera an ninh toàn xã	1.000.000.000	1.000.000.000	0
255	Xã Tam Mỹ	Nhà văn hóa thôn Phú Trường; Hạng mục: Bồi thường, giải phóng mặt bằng và san nền	1.000.000.000	1.000.000.000	0
256	Xã Tam Xuân	Kiên cố hóa đường GTNT tuyến từ Võ Chí Công đến nhà ông Nguyễn Mận, thôn Tân Lộc Ngọc	1.000.000.000	1.000.000.000	0
257	Xã Trà My	Nhà làm việc khối cơ quan sự nghiệp (giai đoạn 2)	1.000.000.000	1.000.000.000	430.000.000
258	Xã Hiệp Đức	Nghĩa trang nhân dân thôn Phú Nhơn, xã Quế Lưu	995.000.000	995.000.000	0
259	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Xây dựng và giải phóng mặt bằng mở rộng khu đất của Công an Thành phố Đà Nẵng	983.569.100	983.569.100	387.420.989
260	Phường Hải Châu	Mở rộng, cải tạo trường mầm non 19/5	976.000.000	976.000.000	0
261	Xã Khâm Đức	Trụ sở Công an xã Phước Xuân	941.327.000	941.327.000	0
262	Xã Nông Sơn	Khắc phục sạt lở bờ kè Dinh Bà Thu Bồn	934.929.000	934.929.000	0
263	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Tượng Bác Hồ trong khuôn viên Thư viện Khoa học tổng hợp Đà Nẵng.	900.000.000	900.000.000	0
264	Xã Tân Hiệp	Nạo vét trầm tích tại Ấu Thuyền Cù Lao Chàm, xã Tân Hiệp	900.000.000	900.000.000	0
265	Xã Thượng Đức	Nâng cấp mở rộng các tuyến đường GTNT ĐX9 Thôn Hà Dục Đông	900.000.000	900.000.000	0
266	Xã Hiệp Đức	Nghĩa trang nhân dân thôn Nhất Mỹ, xã Quế Lưu	895.700.000	895.700.000	0
267	Xã Nông Sơn	Nâng cấp tuyến đường giao thông từ QL 14H đến đường vào kho đạn CK55	891.849.000	891.849.000	1.922.000.000
268	Xã Phước Hiệp	Xây dựng đường sản xuất khu vực Bà Lau thôn 2 (bên kia suối)	881.000.000	881.000.000	0
269	Xã Tam Anh	Trụ sở công an xã Tam Anh Bắc	871.900.000	871.900.000	0
270	Xã Xuân Phú	Khu tái định cư di dời dân khẩn cấp vùng sạt lở tại các xã Quế Xuân 1, Quế Phú và xã Hương An (Hạng mục: TĐC xã Quế Phú và Hương An)	851.734.000	851.734.000	0
271	Phường Điện Bàn Đông	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết Xd 1/500 KDC TTHC phường Điện Nam Đông	834.131.000	834.131.000	0
272	Xã Phước Trà	Làng văn hóa truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số tại thôn Trà Va, xã Sông Trà	832.277.000	832.277.000	0
273	Xã Khâm Đức	Đường bê tông nội đồng thôn 1,2 xã Khâm Đức	825.000.000	825.000.000	0
274	Xã Quế Sơn	Kiên cố hóa tuyến đường ĐH10.QS; Lý trình: Km4+210 - Km4+840	823.500.000	823.500.000	0

275	Xã Quế Phước	Xây dựng sân vận động thôn Tứ Trung	810.019.000	810.019.000	0
276	Xã Trà Linh	Nước sinh hoạt KDC Long Rai, thôn 1 Trà Linh	810.000.000	810.000.000	0
277	Phường An Thắng	tuyến đường từ nhà văn hóa Nhất Đồng Liên (cũ) phường Điện An đến giáp xã Điện Thắng Nam thuộc chương trình kiên cố hoá đường GTNT giai đoạn 2021-2025	806.840.000	806.840.000	0
278	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cầu gỗ kết nối đường Bạch Đằng và đường Công Nữ Ngọc Hoa	800.000.000	800.000.000	0
279	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư mới Phong Thù	800.000.000	800.000.000	1.898.483.754
280	Xã Thượng Đức	Nâng cấp mở rộng đường GTNT Thôn Trúc Hà (Đoạn Bà Mầu đi ông Hoàng - ông Kính)	800.000.000	800.000.000	0
281	Xã Trà Đốc	Hệ thống điện lưới Khu dân cư Nóc Sơ Rơ	800.000.000	800.000.000	0
282	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư chỉnh trang đô thị tại khối phố Thanh Quyết 6, phường Điện Thắng Trung để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng đô thị	769.000.000	769.000.000	0
283	Phường Hải Châu	Cải tạo, nâng cấp công thoát nước và nền đường các tuyến đường, kiệt, hẻm phường Hải Châu 1 năm 2025	745.891.000	745.891.000	0
284	Phường Điện Bàn Bắc	Tuyến đường ĐH16.ĐB (Điện Thọ - Điện Tiến)	733.665.000	733.665.000	0
285	Xã Hiệp Đức	Sửa chữa hội trường Nhà văn hóa huyện	732.679.000	732.679.000	0
286	Xã Phước Trà	Đường giao thông nông thôn đi xóm Ông Hinh	730.000.000	730.000.000	0
287	Phường Hội An Đông	Kênh tiêu Sơn Phong - Cẩm Châu	729.000.000	729.000.000	0
288	Phường Điện Bàn	Nâng cấp, mở rộng đường trục chính qua trung tâm thị xã Điện Bàn (Đoạn từ ngã ba Cây Sọp đến ngã ba đường tránh Điện Minh)	728.000.000	728.000.000	0
289	Xã Hiệp Đức	Sửa chữa nhà thi đấu đa năng huyện	722.000.000	722.000.000	0
290	Xã Trà Đốc	Nâng cấp CSVC trường PTDTBT TH Nguyễn Thị Minh Khai	715.000.000	715.000.000	0
291	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư nông thôn tại Khu Rộc Mẹo, thôn Cẩm Văn Tây, xã Điện Hồng để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	712.000.000	712.000.000	313.882.072
292	Phường Điện Bàn Đông	Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết (TL:1/500) Khu dân cư Thôn 1, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn	700.000.000	700.000.000	0
293	Xã Chiên Đàn	Nâng cấp, cải tạo các nhà văn hóa thôn	700.000.000	700.000.000	0
294	Xã Điện Bàn Tây	Nhà lưu niệm Chí sĩ Trần Quý Cáp	700.000.000	700.000.000	0
295	Xã Đức Phú	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ; hạng mục: Bồi thường, giải phóng mặt bằng và san nền (cơ sở Thuận Yên Tây)	700.000.000	700.000.000	0
296	Xã Hiệp Đức	Đường từ Hạt Kiểm lâm (cũ) đến Trường THCS Phan Bội Châu	700.000.000	700.000.000	1.028.000.000
297	Xã Sông Kôn	Đường GTNT từ cầu Kgul đến nhà ông A Lăng Nam	700.000.000	700.000.000	0
298	Xã Sông Kôn	Nước sinh hoạt tổ k9, thôn K8 nguồn suối Tang	700.000.000	700.000.000	0
299	Xã Trà Đốc	Thủy lợi nước Xi - Kót nóc ông Cường	700.000.000	700.000.000	0
300	Xã Phước Trà	Đường giao thông từ nhà bà Hoa đi vườn cam Chu Huy Mân	696.497.580	696.497.580	0
301	Phường Hội An Tây	Sửa chữa Trụ sở UBND Xã Cẩm Hà	672.701.000	672.701.000	0
302	Xã Phước Hiệp	Cổng, nền mặt đường BT, đường nội đồng liên thôn 2, thôn 4 xã Phước Hiệp	660.360.000	660.360.000	0
303	Xã Sông Kôn	Đường GTNT thôn A Liêng Ra Văh (đoạn từ đường Quốc phòng A Liêng - A Róch đến hộ ông Cróp 250m)	651.734.000	651.734.000	0
304	Phường Liên Chiểu	Giám sát đồ xe thuộc Đề án Xây dựng Quận thông minh tại quận Liên Chiểu	650.000.000	650.000.000	0
305	Phường Tam Kỳ	Trục đường chính khối phố Đồng Sim (giai đoạn 2)	650.000.000	650.000.000	0
306	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Nâng cấp, cải tạo Nhà hát Trưng Vương	649.176.262	649.176.262	292.692.800
307	Xã Tam Anh	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đê 4617 thôn Phú Vinh, xã Tam Anh	610.262.000	610.262.000	0
308	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư nông thôn tại Khu cây da Thanh Tú, thôn An Thanh, xã Điện Thắng Nam để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	600.000.000	600.000.000	599.175.000
309	Xã Hiệp Đức	Nâng cấp, mở rộng nghĩa trang nhân dân Già Bang (Nghĩa trang Nhân dân thôn 3 cũ)	600.000.000	600.000.000	0
310	Xã Phước Hiệp	Kiên cố hóa kênh mương thôn 3	600.000.000	600.000.000	0

311	Xã Thu Bồn	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường khu dân cư thôn Bàn Nam đoạn từ nhà bà Liễu đi NVH thôn Lệ Nam cũ	596.997.000	596.997.000	0
312	Xã Trà Tân	Đường GTNT đoạn từ nhà ông Tài đi nhà ông Đồng, nóc ông Lam; từ nhà ông Nhơn đi nhà ông Dương, nóc ông Phòng, thôn 4, xã Trà Giác	592.000.000	592.000.000	0
313	Phường An Thắng	Đường trục chính GTND-Tuyến từ Thân Thị Học đến Lê Viết Tiên thuộc chương trình xây dựng hạ tầng nông nghiệp, nông thôn đô thị năm 2024.	586.668.200	586.668.200	100.000.000
314	Phường Điện Bàn	Kè chống sạt lở bờ sông Vĩnh Điện khu vực đường Nguyễn Văn Trỗi	579.101.000	579.101.000	0
315	Xã Chiên Đàn	Đường cứu hộ và kè sạt lở sông La Ngà	573.200.000	573.200.000	0
316	Xã Thanh Bình	Cải tạo không gian cảnh quan và xây dựng Bia di tích địa điểm thành lập chi bộ Thanh Bình	555.000.000	555.000.000	0
317	Xã Quế Phước	GTNT thôn Mậu Long (Từ nhà ông Bùi Văn Á đến nhà ông Nguyễn Tuyết Phận 1200m)	554.478.000	554.478.000	0
318	Xã Tam Anh	Kiên cố hóa đường GTNT xã Tam Hòa; Tuyến nhà Lân - nhà bà Bền	543.250.000	543.250.000	0
319	Xã La Êê	Khu văn hóa thể thao thôn Đắc Ngol, xã La Êê	539.000.000	539.000.000	0
320	Xã Sông Kôn	Sửa chữa nhà Công vụ Trường TH Jơ Ngây	525.000.000	525.000.000	0
321	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư nông thôn tại thôn Đa Hoà Bắc (Khu 1), xã Điện Hồng để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	518.000.000	518.000.000	0
322	Phường Hải Vân	Trùng tu, sửa chữa các di tích lịch sử trên địa bàn quận (giai đoạn 2)	505.000.000	505.000.000	0
323	Xã Hiệp Đức	Nghĩa trang nhân dân thị trấn Tân An (giai đoạn II)	501.164.000	501.164.000	427.000.000
324	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	HTKT Khu TĐC Hòa Liên 4 (giai đoạn 1)	500.000.000	500.000.000	1.189.779.668
325	Phường Bàn Thạch	Khớp nối hạ tầng khu vực phía Bắc Trung tâm thương mại	500.000.000	500.000.000	107.300.000
326	Phường Điện Bàn	Trụ sở công an Điện Minh, HM: giải phóng mặt bằng và san nền	500.000.000	500.000.000	0
327	Phường Hải Châu	Cải tạo vỉa hè và thoát nước đường Thanh Thủy	500.000.000	500.000.000	0
328	Phường Hòa Khánh	Cải tạo, sửa chữa trụ sở hội người mù quận Liên Chiểu	500.000.000	500.000.000	0
329	Phường Hòa Khánh	Xây mới cơ sở Trường Tiểu học tại khu vực Phước Lý phường Hòa Minh (giai đoạn 1)	500.000.000	500.000.000	0
330	Phường Hội An Tây	Nâng cấp tuyến đường Côn Phi, Bến Trê	500.000.000	500.000.000	0
331	Phường Tam Kỳ	Chỉnh trang khu trường kỹ thuật - nghiệp vụ giao thông (cũ)	500.000.000	500.000.000	0
332	Trung tâm Phát triển quỹ đất	KDC NTM tổ 1 thôn Kế Xuyên 2 (GĐ3)	500.000.000	500.000.000	0
333	Xã Hiệp Đức	Đường từ trường Lê Văn Tám đi công viên trung tâm thị trấn	500.000.000	500.000.000	0
334	Xã Nông Sơn	Nhà thi đấu đa năng huyện Nông Sơn	500.000.000	500.000.000	0
335	Xã Tam Hải	Hệ thống thoát nước thôn Long Thạnh Đông	500.000.000	500.000.000	0
336	Xã Tam Mỹ	Trường TH Đình Bộ Lĩnh; HM: Nhà lớp học 04 phòng và mở rộng khuôn viên trường (cs chính)	500.000.000	500.000.000	0
337	Xã Tam Xuân	Kiên cố hóa đường GTNT tuyến Bà Bàu - Thạch Kiều (Giai đoạn 02)	500.000.000	500.000.000	0
338	Xã Phú Ninh	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng mặt đường tuyến ĐH13.PN (đoạn từ ĐH4.PN đi thôn Trung Sơn)	485.981.000	485.981.000	0
339	Xã Thăng Trưởng	Cấp nước sinh hoạt xã Bình Nam	474.153.000	474.153.000	0
340	Xã Trà Tân	Đường GTNT từ nhà bà Trung đi nóc ông Kỳ, thôn 1, xã Trà Giác	471.258.000	471.258.000	0
341	Phường Điện Bàn Bắc	Đường ĐH6.ĐB nối dài (đoạn cuối tuyến từ ĐH5.ĐB đến ĐH1.ĐB)	464.000.000	464.000.000	0
342	Xã Phú Ninh	Xây dựng hệ thống mương thoát nước dọc các tuyến đường ĐH trên địa bàn xã Tam Lãnh (cũ) năm 2026	455.000.000	455.000.000	0
343	Xã Thăng Điện	Tuyến giao thông thôn Trường An (từ đường ĐH17 đến nhà ông Nguyễn Mừng và từ ĐH9 đến nhà bà Trần Thị Thông)	455.000.000	455.000.000	0
344	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư - tái định cư và nhà ở cho công nhân, người có thu nhập thấp thành phố Tam Kỳ	450.000.000	450.000.000	0

345	Xã Xuân Phú	Khu tái định cư di dời dân khẩn cấp vùng sạt lở tại các xã Quế Xuân 1, Quế Phú và xã Hương An (Hạng mục: Khu TĐC xã Quế Xuân 1)	438.643.500	438.643.500	0
346	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư chính trang đô thị tại Khối phố Cầu Nhi, phường Điện An để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng đô thị	418.000.000	418.000.000	0
347	Xã Hiệp Đức	Cổng Đuôi Rọc và đường dẫn xã thôn Tam Tú xã Quế Lưu	409.980.000	409.980.000	0
348	Xã Nông Sơn	Đường nội bộ, hạ tầng khớp nối, trồng cây xanh sân vận động và nhà thi đấu đa năng	401.359.000	401.359.000	0
349	Phường Liên Chiểu	Mạng lưới nhà hợp cộng đồng trên địa bàn quận Liên Chiểu (giai đoạn 2)	400.000.000	400.000.000	0
350	Xã Tân Hiệp	Nâng cấp điểm dừng chân gần Trung tâm VH TT xã Tân Hiệp	400.000.000	400.000.000	0
351	Xã Thượng Đức	Nhà văn hóa thôn Thành Đại; Hạng mục: Nâng cấp, sửa chữa Nhà Văn hóa, sân nền, tường rào, vỉa hè và các hạng mục phụ trợ.	400.000.000	400.000.000	0
352	Xã Thượng Đức	Trường TH Trương Đình Nam. Nâng cấp, sửa chữa 05 phòng học điểm trường thôn Đại Mỹ.	400.000.000	400.000.000	0
353	Xã Tam Mỹ	Kiên cố hóa mặt đường GTNT năm 2018- xã Tam Mỹ Tây	384.081.000	384.081.000	0
354	Phường Điện Bàn Đông	Trường Tiểu học Hồ Văn Biền	370.000.000	370.000.000	0
355	Xã Sông Kôn	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Ra Lang	362.228.000	362.228.000	0
356	Trung tâm Phát triển quỹ đất	BTTH nâng cấp, mở rộng đường Cẩm Nam (Nguyễn Tri Phương); hạng mục: Mương thoát nước vỉa hè	361.000.000	361.000.000	0
357	Phường An Thắng	Tu bổ di tích vự thăm sát cây da Dừa	360.955.000	360.955.000	0
358	Phường Hội An Tây	Nâng cấp tuyến đường bê tông tổ 19, Bàu Ốc	350.000.000	350.000.000	0
359	Phường Thanh Khê	Nâng cấp hạ tầng, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng tuyến đường Phan Thanh	350.000.000	350.000.000	0
360	Xã Thượng Đức	Nâng cấp mở rộng đường GTNT thôn Mậu Lâm (Đoạn ông Phục đi ĐH13)	350.000.000	350.000.000	0
361	Xã Bến Giằng	Hệ thống nước sinh hoạt Khu tái định cư thôn Tà Đắc xã Tà Bính	348.195.000	348.195.000	0
362	Xã Phước Trà	Trường tiểu học Lê Lợi, hạng mục 02 phòng học thôn Trà Hân	347.425.000	347.425.000	0
363	Xã Chiên Đàn	TTiêu hoa viên trung tâm thị trấn Phú Thịnh	312.738.000	312.738.000	0
364	Xã Nông Sơn	Nâng cấp hệ thống các tuyến GTNT trên địa bàn thị trấn	305.616.000	305.616.000	0
365	Xã Tiên Phước	Tuyến đường từ đường trên đĩnh kè vào khu dân cư tổ 23, khối phố Bình Phước	305.523.000	305.523.000	0
366	Xã Thượng Đức	Nâng cấp mở rộng đường GTNT ĐX6 - Đoạn ngã 3 đi ông Vôn	302.500.000	302.500.000	0
367	Phường An Thắng	Nâng cấp, sửa chữa cơ quan Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam phường An Thắng	300.000.000	300.000.000	0
368	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Đầu tư Khu dân cư nông thôn tại thôn Đa Hoà Bắc (Khu 2), xã Điện Hồng để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	300.000.000	300.000.000	0
369	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư chính trang đô thị tại khối phố 5, phường Vĩnh Điện (Từ Khu 1 đến Khu 4) để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị	300.000.000	300.000.000	202.380.247
370	Xã Thượng Đức	Nâng cấp, sửa chữa tuyến kênh thủy lợi cánh đồng Thái Chấn Sơn, đoạn từ trạm bơm đi nhà bà Hiền.	300.000.000	300.000.000	0
371	Xã Việt An	Nền sân, mương thoát nước Trường Mẫu giáo Hoa Phong Lan	297.199.000	297.199.000	0
372	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	San lấp mặt bằng xây dựng trụ sở công an huyện và khu tái định cư	295.929.000	295.929.000	0
373	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu TĐC các hộ dân di dời do dự án Cầu Bình Đào trên tuyến quốc lộ 14E (gđ2)	295.000.000	295.000.000	0
374	Xã Việt An	Bê tông hóa đường trục thôn năm 2023	285.280.000	285.280.000	0
375	Xã Quế Phước	BTH giao thông nội đồng Khánh Bình	282.886.000	282.886.000	0
376	Xã Nông Sơn	Dựng bia Di tích Hang Hồ Lù	280.000.000	280.000.000	0
377	Phường Tam Kỳ	Nhà sinh hoạt văn hóa khối phố 5	275.000.000	275.000.000	0
378	Xã Sông Kôn	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Chi Nét xã A Tìng	272.894.000	272.894.000	0
379	Xã Nam Phước	Nâng cấp tuyến đường từ đường Lạc Long Quân đến KDC tổ 14 khối phố Xuyên Tây	270.014.000	270.014.000	0
380	Xã Nông Sơn	Bê tông hoá GTNT xã Quế Lộc	270.000.000	270.000.000	0
381	Xã Thượng Đức	Bê tông hóa giao thông từ nhà ông Thức đi Nghĩa trang liệt sỹ xã Đại Sơn	270.000.000	270.000.000	0

382	Xã Sông Kôn	Trường tiểu học A Ting. Hạng mục: Kè chống sạt lở	268.761.000	268.761.000	0
383	Xã Duy Xuyên	Đường giao thông nông thôn xã Duy Trung năm 2022; Hạng mục: Bê tông hóa mặt đường	264.000.000	264.000.000	0
384	Xã Việt An	Mở rộng sân vận động xã Quế Thọ	250.000.000	250.000.000	0
385	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Trung tâm đón tiếp khách du lịch và bãi đỗ xe tại phường Thanh Hà	248.000.000	248.000.000	0
386	Xã Tam Mỹ	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống nước sinh hoạt nông thôn xã Tam Mỹ Tây	240.703.000	240.703.000	0
387	Xã Phước Trà	Trường mẫu giáo Hoa Mỹ thôn Trà Hân. Hạng mục: 02 phòng học, kho, nhà vệ sinh, tường rào công ngõ, bếp ăn, sân chơi, giếng nước	230.508.000	230.508.000	0
388	Xã Việt An	Nâng cấp kênh nội đồng An Cường	222.694.000	222.694.000	0
389	Xã Tam Anh	Cổng Đập Đá, xã Tam Anh Bắc	220.630.000	220.630.000	0
390	Xã Nông Sơn	Dựng Bia di tích Căn cứ Tân tinh Trung Lộ	216.000.000	216.000.000	0
391	Phường Điện Bàn	Nhà xưởng HTX Nông nghiệp Điện Minh I	215.000.000	215.000.000	0
392	Phường Hải Châu	Mua sắm thiết bị cấp tiểu học và cấp THCS - UBND quận Hải Châu (giai đoạn 1)	212.000.000	212.000.000	0
393	Xã Phước Trà	Cổng Bờ Lơ và đường dẫn vào khu dân cư Nà Nở	211.938.000	211.938.000	0
394	Xã Quế Phước	Kênh mương đập Nà Tranh (Đoạn sạt lở vườn cũ ông Huỳnh Còng, đoạn sạt lở trước nhà ông Huỳnh Hà	209.169.000	209.169.000	0
395	Xã Phước Trà	Làng văn hóa truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số tại thôn Trà Va, xã Sông Trà (Giai đoạn II)	206.317.000	206.317.000	0
396	Xã Hiệp Đức	Mở rộng mặt đường tuyến trục chính thôn 4 (thôn Phú Nhơn)	204.400.000	204.400.000	0
397	Phường An Thắng	Đường giao thông nông thôn; Hạng mục: Đường giao thông từ nhà Trần Trung đến Trần Kiều	204.000.000	204.000.000	0
398	BQLDA DD-CN-HTKT Đà Nẵng	San nền khu liên hợp thể dục thể thao Hòa Xuân	200.000.000	200.000.000	0
399	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Đền bù, giải toả thuộc Cụm Công nghiệp Hoà Nhơn	200.000.000	200.000.000	899.734.732
400	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu đô thị sinh thái Công viên văn hóa làng quê và quần thể du lịch sông nước (phần tôn tạo cảnh quan)	200.000.000	200.000.000	1.700.000.000
401	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng đường ĐH12.PN	200.000.000	200.000.000	0
402	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Nhà ở công nhân và Khu đô thị liền kề KCN Hoà Khánh (khu đô thị xanh Dragon-Park)	200.000.000	200.000.000	0
403	Xã Đức Phú	Trụ sở Công an xã Tam Sơn	200.000.000	200.000.000	0
404	Xã Xuân Phú	Cầu Ngõ 5 Nhị	200.000.000	200.000.000	0
405	Xã Xuân Phú	Thảm nhựa đường ven bao ngoài hàng rào Khu công nghiệp Đông Quế Sơn	200.000.000	200.000.000	0
406	Xã Gò Nổi	Điện thủy lợi hoá đất màu bãi bồi An Hà	195.065.000	195.065.000	0
407	Xã Đông Giang	Tuyến đường trung tâm xã A Rooi (Giai đoạn 1); Lý trình: Điểm đầu từ hộ ông A Lăng Hum thôn Dung đến Km0+700. Hạng mục: Nền đường và hệ thống thoát nước)	194.766.000	194.766.000	0
408	Phường Hải Châu	Mở rộng Trường Mầm non Ánh Hồng	193.000.000	193.000.000	0
409	Xã Nông Sơn	Đường GTNT vào Gò Tranh TDP Trung Hạ	186.300.000	186.300.000	0
410	Xã Hiệp Đức	BTH đường ngõ xóm xã Quế Lưu năm 2023	185.299.000	185.299.000	0
411	Xã Phước Trà	Mương thoát nước khu dân cư Nà Nở	184.802.000	184.802.000	0
412	Xã Phước Trà	Khu thể thao xã Phước Trà; Hạng mục: Tường rào, mương thoát nước.	184.547.000	184.547.000	0
413	Xã Điện Bàn Tây	Tuyến đường từ Đồng Cửa đi đò bà Sừu 9	183.253.000	183.253.000	0
414	Xã Quế Phước	Đường GNTĐ Khánh Bình (từ đồng Bầu Sấm đến đồng Nà Quỳnh)	181.644.000	181.644.000	0
415	Xã Phước Chánh	Xây dựng bờ kè sạt lở taluy âm đường sản xuất thôn 1, xã Phước Công	181.096.000	181.096.000	0
416	Xã Tam Mỹ	Xây mới nhà văn hóa thôn Tịnh Sơn	178.000.000	178.000.000	0
417	Xã Phước Thành	Nhà tránh bão	177.262.000	177.262.000	0
418	Xã Đông Giang	Tuyến đường trung tâm xã A Rooi (điểm đầu từ Km0+700 đến Km1+500). Hạng mục: Nền đường và cống)	176.279.000	176.279.000	0

419	Phường Điện Bàn Đông	Đường trục chính CCN Thương Tín	175.000.000	175.000.000	0
420	Phường An Thắng	Nhà bia ghi danh liệt sỹ phường Điện Thắng Trung	174.886.000	174.886.000	0
421	Xã Phước Trà	Đường vào khu thể thao xã Phước Trà	167.161.000	167.161.000	0
422	Xã Phú Thuận	Xây mới tuyến kênh ngò nhà ông Phạm Cường - ngò nhà ông Nguyễn Cài	166.218.000	166.218.000	0
423	Xã Gò Nổi	Nâng cấp, mở rộng trục chính GTNT, đô thị tại xã Điện Trung (Tuyến đường Hồ Viết Sự (ĐH 10) - Trương Thị Nhân	158.462.000	158.462.000	0
424	Xã Sông Kôn	Đường Đào A Răm giai đoạn 2	156.000.000	156.000.000	0
425	Xã Xuân Phú	Nghĩa trang liệt sỹ xã Quế Xuân 1	153.382.000	153.382.000	0
426	Phường Liên Chiêu	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc UBND phường Hòa Khánh Bắc	152.000.000	152.000.000	0
427	Xã Nông Sơn	Đường bao sân vận động Nông Sơn	151.084.000	151.084.000	0
428	Phường An Thắng	Nâng cấp cải tạo trụ sở làm việc phường ĐTT; HM: Cải tạo mặt tiền, thay mới gạch trong phòng tầng 1, thay mới trần ô cầu thang, cải tạo phòng họp và các hạng mục khác có liên quan	150.000.000	150.000.000	0
429	Xã Thạnh Bình	Đập Cây Vắn, hạng mục: Đập dâng, hệ thống đường ống dẫn nước, kênh bê tông	150.000.000	150.000.000	0
430	Xã Thượng Đức	Kiên cố hóa kênh mương từ trạm bơm đi cánh đồng Đại An.	150.000.000	150.000.000	0
431	Xã Phước Chánh	Điện chiếu sáng thôn 1, thôn 4 xã Phước Chánh	149.900.000	149.900.000	0
432	Xã Tam Anh	Kiên cố hóa mặt đường GTNT năm 2011 - xã Tam Hòa	149.120.000	149.120.000	0
433	Xã Quế Phước	Cải tạo Sân bóng đá Nà Bày thôn Dùi Chiêng	141.943.000	141.943.000	0
434	Xã Quế Phước	Tường rào cổng ngõ nhà văn hoá thôn Phước Hội	141.930.000	141.930.000	0
435	Xã Điện Bàn Tây	Kênh từ TB Hà Đông đến cổng Diên TB Hà Đông	141.288.000	141.288.000	0
436	Xã Phước Thành	Đường giao thông thôn 1 xã Phước Thành	141.000.000	141.000.000	0
437	Xã Hiệp Đức	Mở rộng mặt đường tuyến đường Ba Lức, thôn Nhất Mỹ	137.480.000	137.480.000	0
438	Xã Hiệp Đức	Nghĩa trang nhân dân thôn Tân Thuận	131.039.000	131.039.000	0
439	Xã Sông Kôn	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Aróch	130.875.000	130.875.000	0
440	Xã Phước Trà	Mở rộng tuyến đường từ cầu treo Sông Gia đi nhà ông Hà thôn Trà Nô đi nhà ông	130.382.000	130.382.000	0
441	Xã Tam Anh	Bê tông hóa mặt đường tuyến từ Đồng Đò (ông Tựu) - Vũng Lắm (ông Đợi) - xã Tam Anh Bắc	130.000.000	130.000.000	0
442	Phường An Thắng	Đường trục chính GTND-Tuyến đường từ Võ Viết Thứ đến sau Nền thuộc chương trình xây dựng hạ tầng nông nghiệp, nông thôn đô thị năm 2024.	128.569.600	128.569.600	70.000.000
443	Xã Nông Sơn	Đường giao thông từ nhà ông Dũng đến nhà ông Khiêm	125.000.000	125.000.000	0
444	Xã Phước Thành	Kè gia cố máy taluy đường đi thôn 3 xã Phước Lộc	123.392.000	123.392.000	0
445	Xã Phước Thành	Sửa chữa, nâng cấp trụ sở HĐND-UBND xã Phước Thành	123.392.000	123.392.000	0
446	Xã Phước Trà	Khu thể thao xã Phước Trà	123.332.000	123.332.000	0
447	Xã Quế Phước	Đầu tư xây dựng tuyến GTNT khớp nối khu vực Xóm mới Xuân Hoà	122.329.000	122.329.000	0
448	Xã Hiệp Đức	BTH đường ngõ xóm xã Quế Lưu (đợt 2)	121.062.000	121.062.000	0
449	Xã Thăng Trờng	Nâng cấp mở rộng nền mặt đường, hệ thống thoát nước và điện chiếu sáng đường ĐH 17 (nối đoạn ĐH3 đến xã Thăng Điện)	121.000.000	121.000.000	0
450	Xã Phước Trà	Sửa chữa, nâng cấp nhà công vụ và khu vệ sinh giáo viên Trường PTDTNT THCS Hiệp Đức	120.011.000	120.011.000	0
451	Xã Thăng Trờng	Xây dựng hệ thống nước sạch (giai đoạn 2)	115.300.000	115.300.000	0
452	Xã Việt An	Bê tông hóa đường nội đồng năm 2023	114.751.000	114.751.000	0
453	Xã Quế Sơn	Nghĩa Trang nhân dân Nông Nhái, hạng mục: Tường rào, cổng ngõ, đường nội bộ	114.208.000	114.208.000	0
454	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Khu tái định cư dự án đường Quốc lộ 40B	113.675.000	113.675.000	0
455	Xã Sông Kôn	Hỗ trợ SX, ổn định dân cư UBND xã A Tìng	112.573.000	112.573.000	0

456	Xã Chiên Đàn	Đường N18 khu TĐC huyện Phú Ninh (đường vào khối Dân vận Mặt trận và Đài truyền thanh)	107.000.000	107.000.000	0
457	Phường Hải Vân	Nâng cấp, sửa chữa các khối nhà làm việc UBND phường Hòa Hiệp Nam	106.000.000	106.000.000	0
458	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Phòng phân tích và thử nghiệm chất lượng sản phẩm	104.000.000	104.000.000	0
459	Xã Tam Mỹ	Giao thông nội đồng Tuyến ĐT 617 - Cống Bắc Đồng Nhơn	102.689.000	102.689.000	0
460	Xã Tam Mỹ	Di dời trụ điện nằm trên trục GTNT tuyến đường Tốt (Ngõ Bửu - Ngõ Khê)	101.554.000	101.554.000	0
461	Xã Phước Trà	Khu thể thao xã Sông Trà	100.643.000	100.643.000	0
462	BQLDA DD-CN-HTKT Đà Nẵng	Hạ tầng kỹ thuật Khu số 5 – Trung tâm đô thị mới Tây Bắc	100.000.000	100.000.000	1.871.577.610
463	BQLDA DD-CN-HTKT Đà Nẵng	Hệ thống Hạ tầng kỹ thuật Khu B - Vệt Biệt thự Xuân Thiều - Nam Ô.	100.000.000	100.000.000	0
464	Phường Bàn Thạch	Công viên cảnh quan ven sông Bàn Thạch (GĐ 1)	100.000.000	100.000.000	0
465	Xã Đức Phú	Cầu Giao Thủy và đường dẫn	100.000.000	100.000.000	0
466	Xã Phước Thành	Điểm vui chơi giải trí trẻ em và người cao tuổi	100.000.000	100.000.000	0
467	Xã Tam Mỹ	Hệ thống nước sạch xã Tam Mỹ Đông	100.000.000	100.000.000	0
468	Xã Tam Mỹ	Hệ thống nước sạch xã Tam Mỹ Tây	100.000.000	100.000.000	0
469	Phường Hội An Đông	Khu công viên biển tại góc giao lộ đường Cửa Đại và Lạc Long Quân	99.000.000	99.000.000	0
470	Xã Phú Ninh	Kênh N6- Dương Lâm (đoạn từ kênh K0+390 và tuyến kênh nhánh thuộc kênh Dương Lâm, lý trình K4+625)	98.491.100	98.491.100	0
471	Xã Nông Sơn	Khớp nối các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã	95.825.000	95.825.000	0
472	Xã Đông Giang	Đường trung tâm xã (Điểm đầu km0+700 đến km1+500)	95.673.000	95.673.000	0
473	Xã Tam Anh	Kênh N293.2.4 (Thuận An)	95.500.000	95.500.000	0
474	Xã Nông Sơn	Nghĩa trang Đại Bình. Hạng mục: san nền, hệ thống thoát nước, kè chắn	95.324.000	95.324.000	0
475	Phường Hội An	Nâng cấp sân nền khu công viên Vườn Tượng khối An Hội	95.205.000	95.205.000	0
476	Xã Nông Sơn	Cầu máng thủy lợi kết hợp với cầu dân sinh thôn Lộc Trung	94.634.000	94.634.000	0
477	Xã Tam Mỹ	Khu vui chơi cộng đồng thôn Thạnh Mỹ Hạng mục: Chỉnh trang mặt bằng, tường rào, đổ đất nền, hệ hống điện chiếu sáng và lắp đặt DC TDDT	94.165.000	94.165.000	0
478	Xã Nông Sơn	Nâng cấp đường vào Hồ Cái	94.000.000	94.000.000	0
479	Xã Trà Đốc	Hệ thống điện năng lượng mặt trời khu dân cư Nóc Sơ Rơ, xã Trà Bui.	92.755.000	92.755.000	0
480	Phường Liên Chiểu	Nhà sinh hoạt cộng đồng kết hợp phòng tránh thiên tai tại thôn Quan Nam 1, xã Hoà Liên	90.455.000	90.455.000	0
481	Phường Điện Bàn Đông	Đập thời vụ ngăn mặn trên sông Vĩnh Điện năm 2025	90.342.000	90.342.000	0
482	Xã Tam Hải	Hệ thống thoát nước thải KDC thôn Đông Tuấn, đoạn nhà ông Nhiên -nhà bà nghị	89.106.000	89.106.000	0
483	Phường Hải Vân	Cải tạo, sửa chữa Âm linh kim cữ phường Hòa Hiệp Bắc	89.000.000	89.000.000	0
484	Xã Trà Đốc	Hệ thống điện năng lượng mặt trời thôn 1, thôn 2 và thôn 3, xã Trà Đốc	89.000.000	89.000.000	0
485	Xã Việt An	KCH kênh từ đập suối Dung đến ngõ Trần Thị Khứu	88.872.000	88.872.000	0
486	Xã Tam Mỹ	Xây dựng cảnh quang môi trường khu trung tâm xã	88.816.000	88.816.000	0
487	Xã Nông Sơn	Xây dựng trạm bơm cầu Gò Thổ thôn Bình An	88.615.000	88.615.000	0
488	Xã Hiệp Đức	BTH đường ngõ xóm xã Quế Lưu (đợt 3)	87.687.000	87.687.000	0
489	Xã Hiệp Đức	Khu vui chơi giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi thôn Nhất Mỹ	87.500.000	87.500.000	0
490	Xã Việt An	Nâng cấp, cải tạo đường vào di tích Giếng nước Quốc Hội (xã Bình Lâm, huyện Hiệp Đức)	86.432.000	86.432.000	0
491	Xã Chiên Đàn	Kiên cố hóa kênh mương loại III (Tuyến từ đồng Cải Lẽ - đồng Bàu Tau) thôn Thạnh Hòa	85.947.000	85.947.000	0
492	Xã Tam Mỹ	Kênh Bàu Vang đi Đồng Cù - Rộc Thìn	84.598.000	84.598.000	0
493	Xã Tam Mỹ	Giếng khoan tập trung thôn Tú Mỹ, thôn Đồng Cổ	82.874.000	82.874.000	0
494	Phường Điện Bàn Đông	Di dời ngay các công trình hạ tầng kỹ thuật (Trạm biến áp, trụ điện trung hạ thế, trụ viễn thông) trên địa bàn thị xã	81.000.000	81.000.000	0

495	Xã Hiệp Đức	Mở rộng mặt đường tuyến đường bao Trường Mầu giáo Bình Minh, thôn Nhi Lưu	78.360.000	78.360.000	0
496	Xã Hiệp Đức	Kiên cố hóa kênh từ Bà Thiên đi Cây Da	78.310.000	78.310.000	0
497	Xã Tam Mỹ	Xây mới khu thể thao xã Tam Trà	77.769.000	77.769.000	0
498	Xã Hiệp Đức	Khu vui chơi, giải trí và thể dục cho trẻ em và người cao tuổi thôn Tam Tú	73.900.000	73.900.000	0
499	Xã Tiên Phước	Xây dựng thư viện Lê Văn Tám	73.286.000	73.286.000	0
500	Xã Việt An	BTH đường từ QL 14E đến Gò Xoài thôn Nhi Tây	72.330.000	72.330.000	0
501	Xã Phước Trà	Đầu tư Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông xã Phước Trà	71.430.000	71.430.000	0
502	Xã Quế Phước	Tường rào cổng ngõ nhà văn hoá thôn Tứ Trung	71.118.000	71.118.000	0
503	Xã Tam Anh	Kiên cố hóa Kênh Đồng Dúi xã Tam Anh Bắc	67.120.000	67.120.000	0
504	Phường Hòa Khánh	Nâng cấp, mở rộng đường liên thôn Xuân Phú - Phú Thượng	67.000.000	67.000.000	0
505	Xã Quế Phước	Đầu tư xây dựng tuyến giao thông nội đồng từ đất ông Nguyễn Đình Tuấn đến Đả mài (giai đoạn 2)	65.880.000	65.880.000	0
506	Xã Trà Đốc	Hệ thống điện năng lượng mặt trời khu dân cư nóc ông Hoa, nóc ông Giác (thôn 3); nóc ông Vân (thôn 6), xã Trà Bui	64.030.000	64.030.000	0
507	Xã Hiệp Đức	Đường ĐH gần nhà ông Hai sang xóm ông Dương Quang Tiến xã Quế Lưu	61.929.000	61.929.000	0
508	Phường An Thắng	Nâng cấp mở rộng đường GTĐT tuyến từ quán bà Nhòng (ĐH15) đến nhà bà Quyền (giáp dự án KDC cây Da Thanh Tú)	61.306.000	61.306.000	0
509	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Bồi thường, hỗ trợ hộ bà Phạm Thị Mãng	55.000.000	55.000.000	0
510	Phường Điện Bàn	Nâng cấp, sửa chữa và cải tạo trường THCS Lý Tự Trọng, HM: nâng cấp sửa chữa mái tôn, trần, lăn sơn khối nhà lớp học, hiệu bộ và các hạn mục khác	54.627.000	54.627.000	0
511	Xã Hiệp Đức	Bê tông hóa đường ngõ xóm năm 2024	53.772.000	53.772.000	0
512	Xã Phước Thành	Khắc phục, sửa chữa đường sản xuất thôn 2, 3 xã Phước Kim	53.399.000	53.399.000	0
513	Phường An Thắng	Kiên cố hoá kênh mương loại III- kênh từ Ngõ Lương đến Nguyễn Lương Được, TB Ngọc Tam thuộc chương trình xây dựng hạ tầng nông nghiệp, nông thôn đô thị	52.749.000	52.749.000	0
514	Xã Việt An	KCH kênh Đồng Cà	52.110.000	52.110.000	0
515	Xã Tiên Phước	Đầu tư lắp điện NLMT trên địa bàn xã Tiên Thọ	51.680.000	51.680.000	0
516	Xã Việt An	BTH đường trục thôn tuyến nhà bà Bửu đến đồng Cây Da	50.557.000	50.557.000	0
517	Xã Tam Mỹ	Trường TH Hoàng Hoa Thám - Nhà đa năng và mở rộng khuôn viên	50.426.000	50.426.000	0
518	Xã Tam Mỹ	Kênh Bảy Lưu Ngõ Xuyên	50.286.000	50.286.000	0
519	Xã Việt An	Công trình kiên cố hóa kênh nội đồng thôn Ngọc Chánh (đoạn từ ao Ngọc Lâm đến Tiền Hiền)	50.260.000	50.260.000	0
520	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	HTKT khu vực phía đông nam nút giao thông Hòa Cầm (Giai đoạn 1)	50.000.000	50.000.000	0
521	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	KDC thu nhập thấp Đồng Trà (giai đoạn 3)	50.000.000	50.000.000	0
522	BQLDA DD-CN-HTKT Đà Nẵng	HTKT KDC đô thị mới Nam cầu Cẩm Lệ	50.000.000	50.000.000	0
523	BQLDA DD-CN-HTKT Đà Nẵng	Khởi hành chính, hội trường bệnh viện Đa Khoa khu vực Quảng Nam	50.000.000	50.000.000	0
524	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo, sửa chữa Trường tiểu học Lê Kim Lăng	50.000.000	50.000.000	0
525	Phường Liên Chiểu	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS - UBND quận Liên Chiểu (giai đoạn 1)	50.000.000	50.000.000	0
526	Xã Thanh Bình	BTH GTNT tuyến Bà Tuy-Ông Thiện thôn 3	49.500.000	49.500.000	0
527	Xã Tam Mỹ	Khu trung tâm hành chính xã Tam Mỹ Tây	48.488.000	48.488.000	0
528	Xã Nông Sơn	Nghĩa trang Gò Trại thôn Lộc Tây	47.000.000	47.000.000	0
529	Xã Tam Mỹ	Sửa chữa nhà văn hóa đa năng xã Tam Mỹ Tây (hạng mục: La phong, hệ thống điện, nhà vệ sinh, quét sơn,...)	43.830.000	43.830.000	0
530	Xã Quế Phước	Công trình đường GTNĐ từ đất ông Trần Ly đến Nà Bùng	42.000.000	42.000.000	0

531	Xã Nông Sơn	Nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Nhị đến ngã tư nhà ông Lang thôn Tân Phong	41.630.000	41.630.000	0
532	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Khu dân cư nông thôn tại thôn Trung Phú 1 xã Điện Minh để tạo nguồn vốn xây dựng nông thôn mới	41.000.000	41.000.000	0
533	Xã Việt An	Nâng cấp kênh tưới đồng Nà Vôi, thôn Bắc An Sơn	40.564.000	40.564.000	0
534	Xã Việt An	Điện chiếu sáng An Phố, Nhì Tây	40.443.000	40.443.000	0
535	Phường Điện Bàn	Trường THCS Lý Tự Trọng. HM: Nhà vệ sinh Giáo Viên	40.330.000	40.330.000	0
536	Xã Việt An	KCH Kênh nội đồng Phú Cốc Đông (giai đoạn II)	40.070.000	40.070.000	0
537	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Nhà máy nước thị trấn Tiên Kỳ	40.000.000	40.000.000	0
538	Xã Hòa Vang	Đường trục chính thôn Hoà Phát	39.743.000	39.743.000	0
539	Xã Nông Sơn	Đường điện chiếu sáng từ ngã 4 Trung Viên (cũ) đến giáp đường ĐH7 Phước Viên	39.612.000	39.612.000	0
540	Xã Xuân Phú	Bê tông hóa đường giao thông nông thôn , tuyến đường từ giáo nhà Bà Nga đến khu di tích dốc tảng	39.131.000	39.131.000	0
541	Xã Tam Anh	Cứng hóa GTNĐ từ gò ông 9 Chung- 7 Sen (Trà Lý)	39.000.000	39.000.000	0
542	Xã Phước Thành	Nâng cấp đường bê tông tổ Trà Văn A hạng mục nền, mặt đường, cống, rãnh thoát nước , đèn năng lượng	38.930.000	38.930.000	0
543	Xã Nông Sơn	Đường Giao thông nội đồng, đồng ào ào thôn Bình An	38.629.000	38.629.000	0
544	Xã Hiệp Đức	Bê tông hóa tuyến đường đi khu di tích Khe Hương	38.612.000	38.612.000	0
545	Xã Nông Sơn	Kênh rộc Ông Hôn thôn Lộc Đông xã Quế Lộc	38.000.000	38.000.000	0
546	Xã Phước Trà	Hệ thống thoát nước sau khu tái định cư thôn Trà Nhan	37.913.000	37.913.000	0
547	Xã Việt An	Khu thể thao thôn Phú Bình, Bắc An Sơn	37.515.000	37.515.000	0
548	Xã Nông Sơn	Đường Giao thông nội đồng, đồng Kè thôn Bình An	35.513.000	35.513.000	0
549	Xã Tam Mỹ	Tuyến cầu Chấn Ba - Ông Trần Ngọc	35.105.000	35.105.000	0
550	Xã Xuân Phú	Nâng cấp sân vận động Trung tâm xã, cải tạo mặt nền, mái che sân khấu .	34.902.000	34.902.000	0
551	Xã Việt An	KCH kênh từ Công viên đến Ông Hóa	34.441.000	34.441.000	0
552	Xã Nông Sơn	Nghĩa trang liệt sỹ huyện Nông Sơn. HM: CT NC sân nền, bồn hoa, cây xanh; SC TR cống ngõ;SC nhà đặt bia,nhà VS,đài tưởng niệm;XC cột cờ;HT chiếu sáng;mương thoát nước	34.000.000	34.000.000	0
553	Xã Việt An	Bê tông hóa ngõ xóm năm 2024	34.000.000	34.000.000	0
554	Xã Chiên Đàn	Kênh từ Đường Trần Hoán đến nhà ông Thắng khối phố Tam Cẩm	33.980.315	33.980.315	0
555	Xã Tam Anh	Cứng hóa GTNĐ ông Tư- Ông Sỹ (Đồng giếng méo đội 7 thôn Đức Bỏ 1	33.800.000	33.800.000	0
556	Xã Hiệp Đức	Lắp đặt hệ thống Camera an ninh, xã Quế Lưu	33.688.000	33.688.000	0
557	Xã Tam Mỹ	Trồng cây xanh các tuyến đường giao thông	33.640.000	33.640.000	0
558	Xã Tiên Phước	Điện ngõ xóm xã Tiên Phong	32.942.000	32.942.000	0
559	Xã Chiên Đàn	Bê tông hóa GTNT năm 2014	32.884.000	32.884.000	0
560	Xã Việt An	KCH kênh nội đồng Nhứt Tây	32.525.000	32.525.000	0
561	Xã Tiên Phước	Khán đài khu thể thao	31.053.000	31.053.000	0
562	Xã Việt An	Khu thể thao thôn Cẩm Tú, An Cường	30.766.000	30.766.000	0
563	Phường An Thắng	Công trình: Bể bơi và nhà vòm bảo vệ để dạy bơi phòng chống đuối nước cho học sinh tại Trường tiểu học Lê Tự Nhất Thống	30.000.000	30.000.000	0
564	Xã Nông Sơn	Kênh Rộc bà Nhiêu thôn Lộc Đông xã Quế Lộc	30.000.000	30.000.000	0
565	Xã Tam Mỹ	Xây dựng mái che Nhà đa năng Trường TH Hoàng Hoa Thám	29.870.000	29.870.000	0
566	Xã Việt An	BTH tuyến Lê Văn Mai đến Lê Thị Hương thôn An Phố	28.604.000	28.604.000	0
567	Xã Việt An	BTH tuyến Dốc Dò đến nhà ông Trần Văn Tạo thôn An Phố	27.200.000	27.200.000	0
568	Xã Đông Giang	Thủy lợi A Roong, xã A Rooi	26.878.000	26.878.000	0
569	Xã Thạnh Bình	BTH GTNT tuyến Bưu điện - Bể lọc nước, hạng mục: Bê tông mặt đường 3m	26.778.000	26.778.000	0

570	Xã Việt An	Đường ống tưới trạm bơm An Cường	26.385.000	26.385.000	0
571	Xã Tiên Phước	Xây dựng tường rào, sân nền khuôn viên nhà bia di tích thành lập chi bộ Tài Đa	26.220.000	26.220.000	0
572	Xã Sông Kôn	Các tuyến đường xã Jo Ngây HM: Tuyệt tổ đoàn kết Sông Voi thôn Ra Đung đến chợ Trung tâm xã Jo Ngây (500m)	25.430.000	25.430.000	0
573	Xã Tam Mỹ	Mở rộng, nâng cấp Ngõ ông Bình – Nhà văn hóa	25.427.000	25.427.000	0
574	Xã Tam Mỹ	Nhà vệ sinh nhà văn hóa thôn Tú Mỹ	24.321.000	24.321.000	0
575	Xã Tam Hải	Mở rộng hệ thống điện chiếu sáng đường giao thông nông thôn Bình Trung đến bến phà thôn Bình Trung – Xuân Mỹ	23.506.100	23.506.100	0
576	Xã Tam Mỹ	Nhà vệ sinh nhà văn hóa thôn Đồng Cổ	23.453.933	23.453.933	0
577	Xã Tam Mỹ	Xây mới khu thể thao thôn Trà Tây; Hạng mục : Sân nền	22.016.000	22.016.000	0
578	Xã Phước Trà	BTH tuyến đường ngõ xóm ông Mai thôn 6 cũ	21.900.000	21.900.000	0
579	Phường An Thắng	Nâng cấp, mở rộng đường trục chính GTNT, đô thị tại xã Điện Thắng Trung (Tuyến đường Nguyễn Hữu Cồ - Nguyễn Văn Đông)	21.270.575	21.270.575	0
580	Xã Tam Mỹ	Cứng hóa GTNT tuyến Cầu Hào - ruộng Tri - ngõ Hưng (Trung Thành)	21.059.000	21.059.000	0
581	Xã Quế Phước	Đường nội đồng từ Ục Đình đến Đá Mài Hố Dầu, hạng mục: nền mặt đường và công trình trên tuyến	20.982.000	20.982.000	0
582	Xã Thạnh Bình	Đập Hồ Bứa xã Tiên Lập, hạng mục: Đập dâng, bể chứa, đường ống và phụ kiện	20.609.000	20.609.000	0
583	Xã Quế Phước	Nạo vét đập Hóc Tre thôn Dùi Chiêng	20.596.000	20.596.000	0
584	Xã Hiệp Đức	Nâng cấp mặt đường các tuyến đường GTNT (Tuyến Ba Lúc và Tuyến đi trường mẫu giáo Bình Minh)	20.109.000	20.109.000	0
585	Xã Tam Mỹ	Cứng hoá GTNT tuyến đường đồng ruộng Rinh (Trung Lương)	19.807.000	19.807.000	0
586	Xã Tam Mỹ	Xây mới khu thể thao thôn Trung Chánh	19.526.000	19.526.000	0
587	Xã Tam Hải	Sửa chữa Nhà văn hóa các thôn:Nhà văn hóa thôn Tân Lập;Hạng mục:Thay mới mái tôn,trần la phong mái hiên,sơn tường;Nhà văn hóa thôn Long Thạnh Tây	19.487.000	19.487.000	0
588	Xã Thạnh Bình	Tuyến đường từ Đập Đá Bàng(Lê Trường Vui)-Cầu treo thôn 2 hạng mục: BTH mặt đường, cống thoát nước và các hạng mục khác trên tuyến	18.508.000	18.508.000	0
589	Xã Đông Giang	Đường GTNT từ đường 14G ngay tại nhà ông Pơ Loong Tách đến nhà ông Brú Nhắt, hạng mục: Bê tông hóa mặt đường	18.468.000	18.468.000	0
590	Xã Việt An	BTH đường nội đồng từ giáp tuyến BTH đường trục thôn đến Trần Thị Khứ;	18.000.000	18.000.000	0
591	Xã Tam Mỹ	Đường giao thông nông thôn Ngõ Ông Mỹ - 4 Thuật	17.915.000	17.915.000	0
592	Xã Quế Phước	Điện chiếu sáng thôn Phước Hội	17.360.000	17.360.000	0
593	Xã Quế Phước	Điện chiếu sáng thôn Tứ Trung	17.054.000	17.054.000	0
594	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư An Hòa 4	17.000.000	17.000.000	0
595	Xã Phước Trà	Bê tông hóa nối dài tuyến bê nước Sa Mưa	16.770.000	16.770.000	0
596	Xã Việt An	BTH đường từ cầu Bà Ngủ đến Ông Nghi thôn Việt An	16.519.000	16.519.000	0
597	Xã Tam Anh	Kênh N293-1 ông Luận đi mương tiêu, thôn Trà Lý	15.595.000	15.595.000	0
598	Xã Tam Mỹ	Trạm bơm điện thôn Trung Chánh (Nhà trạm, kênh dẫn, hệ thống điện)	15.339.000	15.339.000	0
599	Xã Quế Phước	Xây dựng mới trường Mẫu Giáo Phước Hồng phân hiệu Phước Ninh	14.740.000	14.740.000	0
600	Xã Thạnh Bình	Tuyến đường ĐX5 Tiên Lập	14.683.000	14.683.000	0
601	Xã Nông Sơn	Hoàn thổ, cải tạo, chống sạt lở phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản tại khu vực dự án nhà máy gạch không nung TDP Trung An, thị trấn Trung Phước	14.292.000	14.292.000	0
602	Xã Nông Sơn	Kênh đồng Miếu trạm bơm máy nước cũ thôn Phước Bình	13.645.000	13.645.000	0
603	Xã Tam Mỹ	Nâng cấp sân chơi cụm thôn Trung Lương trường Hoa Hồng	13.624.000	13.624.000	0
604	Phường Điện Bàn	Trục chính giao thông nội đồng, HM : Tuyến NĐT 06 Bãi Bồi Khúc Lũy- Đồng Hạnh	13.618.000	13.618.000	0

605	Xã Tam Mỹ	Gia cố tường rào trường Lê Văn Tâm	13.558.000	13.558.000	0
606	Xã Tiên Phước	Kiên cố hoá đường GTNT xã Tiên Phong tuyến từ nhà ông Hoàng đến nhà ông Chung	13.538.000	13.538.000	0
607	Xã Quế Sơn	Bê tông hóa GTND, tuyến Cổng Trập đi Gò Mối	10.973.000	10.973.000	0
608	Xã Thanh Bình	Kênh mương loại 3(đồng Cây khế thôn 1)	10.673.000	10.673.000	0
609	Xã Phước Trà	Bê tông hóa xóm ông Lơ thôn 6 cũ	10.359.000	10.359.000	0
610	Xã Quế Sơn	Cầu dân sinh ĐH 11 đi tổ 12 xã Quế Minh	10.001.000	10.001.000	0
611	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ, huyện Đại Lộc	10.000.000	10.000.000	0
612	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư xây dựng Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu, thị xã Điện Bàn (cũ)	10.000.000	10.000.000	0
613	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	KDC dọc tuyến thoát nước Thọ Quang - Biển Đông	10.000.000	10.000.000	1.000.000.000
614	Phường An Hải	Nâng cấp, cải tạo mặt đường, mương thoát nước các tuyến đường kiệt, hẻm trên địa bàn An Hải Nam (giai đoạn 1)	10.000.000	10.000.000	0
615	Xã Nông Sơn	Nghĩa trang liệt sĩ xã Sơn Viên.Hạng mục: CT NC sân nền, bồn hoa, cây xanh; cải tạo, mở rộng đài tưởng niệm, XD nhà bia; XD cột cờ; SC tường rào công ngõ; XD giếng khoan	10.000.000	10.000.000	0
616	Xã Tiên Phước	BTH GTNT tuyến đường ông Toàn đi ông Công	10.000.000	10.000.000	0
617	Xã Quế Phước	Cải tạo mở rộng lưới điện Hạ áp thôn Ninh Khánh	9.925.750	9.925.750	0
618	Xã Tam Mỹ	Trồng cây xanh nhà văn hóa đa năng xã	9.543.000	9.543.000	0
619	Xã Nông Sơn	Kênh đồng trước thôn Bình An	9.134.000	9.134.000	0
620	Xã Đông Giang	Thủy lợi suối Mơ Túc, cánh đồng Aréh, xa Tà Lu	9.066.000	9.066.000	0
621	Xã Tiên Phước	BTH GTNT tuyến đường vào nhà văn hoá thôn Dịch Tây	9.000.000	9.000.000	0
622	Xã Tam Mỹ	Đập Dâng Đập Giữa	8.282.000	8.282.000	0
623	Xã Quế Phước	Nước sinh hoạt thôn Phước Hội	7.171.000	7.171.000	0
624	Xã Phước Trà	BTH tuyến đường từ trạm y tế đến QL 14E	7.080.000	7.080.000	0
625	Xã Tam Mỹ	Cầu và đường dẫn nối xã Tam Mỹ Đông - Tam Mỹ Tây	7.025.000	7.025.000	0
626	Xã Nông Sơn	Đập Hóc Thầy, xã Quế Trung	6.547.000	6.547.000	0
627	Xã Nông Sơn	Đập Lò Ren; Hạng mục: Đập dâng, kênh Lò Rèn thôn Đại An	6.245.000	6.245.000	0
628	Xã Quế Sơn	Đường GTNT xã Quế Phong; Tuyến ĐH24.QS đi ngõ Thịnh; Tuyến ĐH24.QS đi cầu Bàn Thạch	6.187.000	6.187.000	0
629	Xã Thanh Bình	Sửa chữa, nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng thôn 1, xã Tiên Lập. Hạng mục; Nhà vệ sinh, nhà văn hóa, sân nền, điện chiếu sáng	5.962.000	5.962.000	0
630	Xã Tam Mỹ	Trường TH Nguyễn Du (Cơ sở chính); Hạng mục: Cổng trường, đường dẫn vào trường	5.844.000	5.844.000	0
631	Xã Đông Giang	Hỗ trợ sắp xếp, ổn định dân cư miền núi Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025 tại thị trấn Prao, huyện Đông Giang	5.647.500	5.647.500	0
632	Xã Tam Hải	Hệ thống thoát nước thải khu dân cư thôn Thuận An, Đoạn: Nhà bà Khâm - Biển	5.390.000	5.390.000	0
633	Xã Phước Thành	Tường rào, cổng ngõ, mái che trạm y tế Phước Thành hạng mục Tường rào, mái che, sân nền, gia cố taluy	5.292.000	5.292.000	0
634	Phường Hòa Cường	Xây mới khối phía Đông và nâng cấp, cải tạo trường tiểu học Lê Đình Chinh	5.000.000	5.000.000	0
635	Phường An Thắng	Mương Thoát Nước Từ Cổng Chảo Thanh Quýt 3 đến QL1A; Hạng mục: Mương thoát nước	4.657.000	4.657.000	0
636	Xã Trà Đốc	Nâng cấp, cải tạo sân thể thao xã Trà Bui	4.326.000	4.326.000	0
637	Xã Tam Hải	Xây dựng mái hiên Trạm y tế xã Tam Hải	3.929.000	3.929.000	0
638	Xã Nông Sơn	Kênh cây Quýt thôn Lộc Đông	3.826.000	3.826.000	0
639	Xã Thanh Bình	Xây mới nhà vệ sinh khu văn hóa - thể thao xã Tiên An	3.442.000	3.442.000	0

640	Xã Thạnh Bình	Khu thể thao thôn 3	3.050.798	3.050.798	0
641	Xã Phước Trà	Tăng cường mặt đường dốc khe Bồng	2.960.000	2.960.000	0
642	Xã Thạnh Bình	Kiến cổ hóa ĐH5.TP,lý trình Km1+600-Km1+900, thuộc Đề án kiên cố hóa hệ thống đường ĐH>NT trên địa bàn tỉnh Quảng Nam	2.789.000	2.789.000	0
643	Xã Tam Mỹ	Kênh bê tông Hóc Biều - Ruộng (núi dài) (Đồng Cổ)	2.697.000	2.697.000	0
644	Xã Tiên Phước	Xây dựng tường rào cổng ngõ Nhà văn hoá thôn Dịch Tây, thôn Phường Thuộc	2.393.000	2.393.000	0
645	Xã Tiên Phước	GTGT tuyến đường ĐX1 đi tổ 6 thôn 1	1.302.000	1.302.000	0
646	Xã Đông Giang	Hỗ trợ sắp xếp, ổn định dân cư miền núi giai đoạn 2021-2025 tại xã Za Hung, huyện Đông Giang	418.000	418.000	0
647	Phường An Khê	Nâng cấp,mở rộng khối nhà làm việc trụ sở HĐND và UBND phường An Khê	2.200	2.200	0
648	Phường An Khê	Xây dựng Tường rào cổng ngõ khu di tích Nghĩa Trùng Gò Đồi	850	850	0

Phụ lục VII
DANH SÁCH CHI TIẾT 418 DỰ ÁN, NHIỆM VỤ Ở GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ²
(Đính kèm Công văn số /UBND-ĐTĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố)

ĐVT: Đồng

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tên dự án/nhiệm vụ	Tổng kế hoạch vốn	Đã giải ngân	Vốn chưa giải ngân
1	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 14D	1.066.009.164.000	950.000.000.000	116.009.164.000
2	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, di dời công trình hạ tầng kỹ thuật Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam đoạn qua địa phận thành phố Đà Nẵng	690.000.000.000	21.997.809.000	668.002.191.000
3	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Quảng Nam	256.000.000.000	64.116.714.672	191.883.285.328
4	Phường Hội An	Kê Hà Trung (đoạn từ khối Hà Trung đến Thanh Nam	23.569.193.000	799.000.000	22.770.193.000
5	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Dự án thành phần 02: Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm nút giao thông Lê Thanh Nghị - Cách Mạng Tháng Tám – Thăng Long – đường dẫn lên cầu Hòa Xuân thuộc dự án Cụm nút giao thông Lê Thanh Nghị - Cách Mạng Tháng Tám – Thăng Long – đường dẫn lên cầu Hòa Xuân	21.012.000.000	16.684.607.000	4.327.393.000
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (giai đoạn 2)	20.510.000.000	863.157.000	19.646.843.000
7	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	15.697.000.000	188.726.431	15.508.273.569
8	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Võ Chí Công	15.000.000.000	370.000.000	14.630.000.000
9	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Kiên cố hóa đường Hoàng Sa – Khu vực bán đảo Sơn Trà	15.000.000.000	721.209.000	14.278.791.000
10	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Thanh Khê	12.000.000.000	1.815.172.526	10.184.827.474
11	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Cầu Nghĩa Tự, thị xã Điện Bàn	10.000.000.000	0	10.000.000.000
12	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Dự án Cầu Phong Thù trên tuyến ĐT609 (nâng cấp, mở rộng)	10.000.000.000	400.000.000	9.600.000.000
13	Phường Hội An Đông	Cải tạo cảnh quan trước dự án Casamia	10.000.000.000	0	10.000.000.000
14	Phường Hội An Đông	Trường Mẫu giáo Cẩm Thanh; hạng mục: xây mới 04 phòng học, 06 phòng chức năng, 01 khu vệ sinh, khu bếp ăn và sân vườn	9.600.000.000	319.000.000	9.281.000.000
15	Phường Hội An Đông	Cải tạo nâng cấp đường Đồng Khởi	8.925.000.000	0	8.925.000.000
16	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Tuyến cống thoát nước số 2 thuộc tuyến cống Khe Cạn	8.000.000.000	5.000.000.000	3.000.000.000
17	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Xây dựng cầu trên đường Nguyễn Nhân tại vị trí qua kênh Phong Bắc	8.000.000.000	330.046.000	7.669.954.000
18	Phường Hòa Khánh	Xây mới lại khối hiệu bộ, lớp học Trường THCS Lương Thế Vinh	6.675.000.000	637.836.000	6.037.164.000
19	Phường Hội An Đông	Trường tiểu học Đỗ Trọng Hường; hạng mục: xây mới 4 phòng học, 8 phòng chức năng, 2 khu vệ sinh	6.200.000.000	0	6.200.000.000
20	Phường Hội An Đông	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Phù Đồng Thiên Vương (giai đoạn 2)	6.000.000.000	0	6.000.000.000

²² Nguồn tổng hợp của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy trên cơ sở cập nhật của các đơn vị, đề nghị các đơn vị có dự án ở giai đoạn “đang thực hiện” cập nhật lại thông tin trên hệ thống giám sát

21	Phường Hòa Khánh	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm (giai đoạn 2)	5.982.200.000	1.308.238.000	4.673.962.000
22	Phường Hòa Cường	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công viên, vườn dạo trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	5.038.000.000	0	5.038.000.000
23	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt 1.000 tấn theo hình thức PPP	5.000.000.000	478.308.000	4.521.692.000
24	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp, mở rộng đường Ngô Chân Lưu	5.000.000.000	189.805.000	4.810.195.000
25	Phường Hội An Đông	Kênh tiêu xóm mỏ côi	5.000.000.000	190.000.000	4.810.000.000
26	Phường Hội An Đông	Trung tâm Thể dục thể thao phường Hội An Đông	5.000.000.000	0	5.000.000.000
27	Xã Trà My	Trụ sở làm việc Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Bắc Trà My	5.000.000.000	0	5.000.000.000
28	Phường Điện Bàn	Tuyến đường từ Miếu Đuôi đến cổng ông Tơ	4.800.000.000	173.086.000	4.626.914.000
29	Xã Trà Tân	Trụ sở công an xã Trà Tân	4.800.000.000	0	4.800.000.000
30	Phường Hội An Đông	Cải tạo nâng cấp cầu cảnh quan, công Đê Pam khu vực đoạn sông Cẩm Thanh	4.200.000.000	295.200.000	3.904.800.000
31	Phường Hội An Đông	Cải tạo cảnh quan bãi tắm Cửa Đại	4.141.000.000	0	4.141.000.000
32	Phường Hội An Đông	Kênh tiêu Sơn Phô 1	4.000.000.000	174.000.000	3.826.000.000
33	Xã Sông Côn	Khu xử lý chất thải rắn- Bãi rác xã	4.000.000.000	0	4.000.000.000
34	Xã Tam Xuân	Kiên cố hóa đường GTNT tuyến từ nhà ông Châu Đăng Tấn đi Phú Trung Đông, Vĩnh An Bắc	3.710.000.000	39.966.000	3.670.034.000
35	Xã Bà Nà	Nhà văn hóa Phước Hưng	3.500.000.000	0	3.500.000.000
36	Phường Hòa Cường	Cải tạo vỉa hè và thoát nước đường Nguyễn Khoái	3.400.000.000	0	3.400.000.000
37	Xã Hà Nha	Trường tiểu học Đại Hồng - điểm trường thôn Phước Lâm; Hạng mục: Xây dựng 08 phòng học trường Nguyễn Minh Chấn, cổng ngõ trường Trần Phước và các hạng mục phụ trợ	3.400.000.000	1.945.086.000	1.454.914.000
38	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS trên địa bàn huyện Hòa Vang (giai đoạn 1)	3.000.000.000	0	3.000.000.000
39	Phường Điện Bàn	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Trần Cao Vân (đoạn từ Cao Thắng đến Phan Thành Tài)	3.000.000.000	0	3.000.000.000
40	Phường Điện Bàn	Tuyến từ ĐH 13 đi đến đường bê tông nhựa hiện trạng (Trường Thịnh xuống)	3.000.000.000	101.771.000	2.898.229.000
41	Xã Trà My	Cải tạo, nâng cấp sân vận động; đầu tư xây dựng mới Nhà thi đấu đa năng, Nhà biểu diễn	3.000.000.000	0	3.000.000.000
42	Phường Điện Bàn	Tuyến QL1A cũ đến làng nghề Đông Khương (Bao gồm cả tuyến chính và tuyến nhánh đầu nối vào trước trường THCS Phạm Phú Thứ)	2.650.000.000	126.787.000	2.523.213.000
43	Xã Duy Nghĩa	Trường Tiểu học số 4 Duy Nghĩa; Hạng mục: Xây mới nhà lớp học 8 phòng 2 tầng và các hạng mục phụ trợ	2.637.252.000	0	2.637.252.000
44	Xã Núi Thành	Cải tạo, sửa chữa Chợ khu dân cư Tam Hiệp; Hạng mục: Tường rào, Nhà xe, Đường nội bộ, Kí ốt, cây xanh, điện chiếu sáng, hệ thống PCCC	2.535.000.000	0	2.535.000.000
45	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Sơn Trà	2.510.000.000	0	2.510.000.000
46	Xã Sông Vang	Nâng cấp, sửa chữa đường GTNT nối đường ĐH1.ĐG đoạn từ nhà ông Bưng đến qua nhà ông Điều thôn Gadoong	2.347.569.000	126.000.000	2.221.569.000
47	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất cơ sở 2 Trường THCS Lê Độ thành cơ sở mới Trường THCS Phan Bội Châu	2.200.000.000	149.417.000	2.050.583.000
48	Xã Hà Nha	Trường tiểu học Đại Quang - Điểm trường thôn Phú Hương, Hạng mục: Xây dựng 07 phòng, hệ thống PCCC và các hạng mục phụ trợ	2.200.000.000	162.000.000	2.038.000.000
49	Xã Núi Thành	Nâng cấp đường từ đường ĐH4.NT (Đường vào chùa Bình Bửu) đến tổ đoàn kết số 3 (thôn Đông An)	2.100.000.000	219.401.000	1.880.599.000
50	Xã Điện Bàn Tây	Khu dân cư thôn Đông Đức	2.082.499.000	0	2.082.499.000
51	Phường Bàn Thạch	Xây dựng phòng học steam, thư viện số trường học	2.000.000.000	0	2.000.000.000

52	Phường Hội An Đông	Hệ thống thu gom nước thải khu dân cư (Hệ thống thu gom nước thải khu vực cổng ông Thìn)	2.000.000.000	628.045.000	1.371.955.000
53	Xã Hà Nha	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐX1 đoạn từ QL14B đến khu quân sự và đoạn đầu tuyến giáp ĐT609	2.000.000.000	1.104.194.000	895.806.000
54	Xã Trà My	Trường Mầm non Phong Lan	1.930.000.000	0	1.930.000.000
55	Phường Bàn Thạch	Đầu tư mua sắm trang thiết bị trường học trên địa bàn phường	1.800.000.000	0	1.800.000.000
56	Xã Điện Bàn Tây	Khu xen cư thôn Châu Lâu	1.775.136.000	0	1.775.136.000
57	Xã Núi Thành	Nâng cấp mương thoát nước từ cầu Bà Bán đi cầu Xuồng	1.692.000.000	0	1.692.000.000
58	Xã Núi Thành	Nâng cấp mặt đường thôn Tịch Tây (đoạn từ cổng Ao Mạch đến giáp đường ĐH9- NT)	1.668.000.000	170.092.000	1.497.908.000
59	Xã Trà My	Nâng cấp, mở rộng Đường giao thông vào khu xử lý rác thải, xã Trà Sơn	1.645.000.000	0	1.645.000.000
60	Phường Hòa Cường	Nâng cấp mở rộng đường Lưu Quý Kỳ Tổ 57,58	1.640.000.000	0	1.640.000.000
61	Xã Duy Xuyên	Trường Tiểu học Duy Trinh (thôn Đông Yên); Hạng mục: Nhà lớp học 10 phòng 2 tầng và các hạng mục phụ trợ	1.580.000.000	0	1.580.000.000
62	Phường Hòa Cường	Cải tạo vỉa hè và thoát nước đường Vũ Hữu	1.517.000.000	0	1.517.000.000
63	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư xây mới khối điều trị nội trú 400 giường Bệnh viện Ung Bướu và Nâng cấp cải tạo Bệnh viện Ung bướu hiện trạng	1.500.000.000	177.622.000	1.322.378.000
64	Phường Bàn Thạch	Mở rộng Trường Mẫu giáo Hoa Sen	1.500.000.000	210.000.000	1.290.000.000
65	Phường Hội An Đông	Cải tạo, sửa chữa đình Thanh Tây	1.500.000.000	633.194.000	866.806.000
66	Phường Hội An Đông	Nâng cấp tuyến đường Trần Nhật Duật, phường Cẩm Châu	1.500.000.000	58.428.000	1.441.572.000
67	Xã Hà Nha	Mương tưới thôn Ngọc Kinh Tây (Nhánh mương tưới 1: Từ mương tưới chính đến ruộng bà Bùi Thị Em; Nhánh mương tưới 2: Từ mương tưới chính đến hết đất 5%) + Mương tiêu chính	1.500.000.000	928.454.000	571.546.000
68	Xã Hà Nha	Nạo vét lòng hồ chứa nước Khe Bò	1.500.000.000	1.079.521.000	420.479.000
69	Xã Hà Nha	Nâng cấp đường GTNT từ nhà ông Lê Phước Phi đến nhà bà Nguyễn Thị Nỏ thôn Dục Tịnh	1.500.000.000	787.006.000	712.994.000
70	Xã Duy Xuyên	Tuyến đường từ nhà bà Hiền đến nhà ông Mười (xã Duy Trung cũ)	1.423.000.000	0	1.423.000.000
71	Phường Điện Bàn	Tuyến kênh Chính từ bể xả đến cống Khuê ra cống Xảo	1.300.000.000	119.266.000	1.180.734.000
72	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Đường vào mô danh nhân Trần Huỳnh	1.208.000.000	61.931.000	1.146.069.000
73	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh	1.030.000.000	909.718.345	120.281.655
74	Xã Duy Xuyên	Công viên cây xanh Cụm công nghiệp Tây An	1.022.000.000	0	1.022.000.000
75	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Khu công viên công cộng phía Bắc đường Phan Đăng Lưu và Nại Nam (dự án thành phần 2)	1.000.000.000	0	1.000.000.000
76	Phường Hội An Đông	Cải tạo cảnh quan đoạn từ bến cập thuyền đến nhà ông Theo	1.000.000.000	281.000.000	719.000.000
77	Phường Hội An Đông	Cải tạo, sửa chữa đình An Mỹ	1.000.000.000	411.118.000	588.882.000
78	Phường Hội An Đông	Nâng cấp tuyến đường kiệt 356 Cửa Đại, Sơn Phô 2	1.000.000.000	552.693.000	447.307.000
79	Phường Hội An Đông	Nâng cấp tuyến đường Phạm Ngũ Lão, phường Cẩm Châu	1.000.000.000	0	1.000.000.000
80	Phường Hội An Đông	Nâng cấp tuyến đường Trần Quốc Toản, phường Cẩm Châu	1.000.000.000	70.435.000	929.565.000
81	Xã Hà Nha	Trường mầm non Đại Hồng - Diêm trường thôn Phước Lâm; Hạng mục Xây dựng tường rào, sân nền, mương thoát nước tại diêm trường thôn Phước Lâm	1.000.000.000	742.059.000	257.941.000
82	Xã Hà Nha	Tuyến kênh nội đồng hồ Cây Xoay	1.000.000.000	487.921.000	512.079.000
83	Xã Phú Ninh	Truyền thanh IP, hạng mục: Đầu tư lắp đặt hệ thống truyền thanh IP đối với các địa bàn dân cư chưa được đầu tư, lắp đặt	960.000.000	31.423.380	928.576.620
84	Xã Phước Trà	Xây dựng hệ thống nước sinh hoạt thôn Trà Nhan, xã Phước Trà	925.285.000	0	925.285.000
85	Phường Hội An Đông	Các tuyến kênh nhánh cuối N19	918.000.000	477.609.000	440.391.000

86	Xã Duy Xuyên	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ xóm Hòa An đi lăng mộ Ngọc Dung Công Chúa (giai đoạn 2)	917.759.000	0	917.759.000
87	Xã Núi Thành	Nâng cấp mặt đường và hệ thống thoát nước tuyến đường từ sân vận động xã Tam Hiệp (cũ) đến trường THPT Nguyễn Huệ (cũ)	850.000.000	0	850.000.000
88	Xã Núi Thành	Nâng cấp mặt đường và hệ thống thoát nước tuyến đường từ trường THPT Nguyễn Huệ (cũ) đi nghĩa trang liệt sĩ xã Tam Hiệp (cũ)	832.000.000	0	832.000.000
89	Xã Duy Xuyên	Tuyến đường từ ĐX1 đi Lăng mộ Nguyễn Phúc Kỳ - di tích lịch sử cấp tỉnh (xã Duy Sơn cũ)	804.000.000	0	804.000.000
90	Phường Hội An Đông	Cải tạo cảnh quan tiểu hoa viên bãi đập muối trên đường Võ Chí Công	800.000.000	292.000.000	508.000.000
91	Phường Hội An Đông	Nâng cấp tuyến đường bê tông tổ 2, An Mỹ	800.000.000	292.600.000	507.400.000
92	Phường Hội An Đông	Nâng cấp xử lý ngập úng kiệt 118 Trần Nhân Tông	800.000.000	557.996.000	242.004.000
93	Xã Phước Trà	Nâng cấp đường vào Nghĩa trang nhân dân thôn Hạ Sơn	750.000.000	0	750.000.000
94	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Khu dân cư, tái định cư Đồng Quan Tiên Mỹ	620.000.000	618.966.000	1.034.000
95	Phường Hội An Đông	Cải tạo cảnh quan tiểu hoa viên khu Lò Mỏ	600.000.000	200.000.000	400.000.000
96	Xã Duy Xuyên	Nâng cấp chợ Trà Kiệu xã Duy Xuyên	600.000.000	0	600.000.000
97	Xã Núi Thành	Tuyến giao thông từ nhà ông Nguyễn Ngạc đi đường bê tông trục chính khối 5	600.000.000	75.284.000	524.716.000
98	Phường Thanh Khê	Cống thoát nước và nền đường trên địa bàn phường Xuân Hà năm 2025	594.530.000	0	594.530.000
99	Phường Hội An Đông	Điện chiếu sáng cảnh quan bờ kè khu vực Tùng Ao, khối Phước Trạch	519.437.000	0	519.437.000
100	Phường Thanh Khê	Trường tiểu học Hà Huy Tập (Khối nhà hướng Nam)	510.220.000	510.220.000	0
101	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư hạ tầng tính toán phục vụ nghiên cứu, phát triển thiết kế chip vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo	500.000.000	0	500.000.000
102	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Tuyến đường liên xã Hòa Ninh - Hòa Phú	500.000.000	0	500.000.000
103	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC số 16 Hoà Xuân	500.000.000	0	500.000.000
104	Phường Hải Châu	Nâng cấp, cải tạo đường Thanh Sơn	500.000.000	0	500.000.000
105	Phường Hội An Đông	Bê tông hóa kênh nhánh N10 (2 tuyến từ Hai Bà Trưng chạy về phía Đông)	500.000.000	152.000.000	348.000.000
106	Phường Hội An Đông	Kênh nhánh N18	500.000.000	196.000.000	304.000.000
107	Phường Hội An Đông	Kênh nhánh N19-7-5	500.000.000	191.000.000	309.000.000
108	Xã Hà Nha	Nâng cấp sân nền và các thiết chế tại NTLS xã Hà Nha (Đại Quang cũ); Hạng mục: Sửa chữa sân nền và các hạng mục phụ trợ	500.000.000	479.574.000	20.426.000
109	Xã Hà Nha	Sửa chữa tường rào, sơn sửa phòng làm việc và các hạng mục phụ trợ Trạm y tế Hà Nha (Trạm y Tế Đại Đồng cũ). Hạng mục: Sửa chữa tường rào và các hạng mục phụ trợ.	500.000.000	376.689.000	123.311.000
110	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Bệnh viện thông minh tại Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng thuộc đề án xây dựng thành phố thông minh	400.000.000	0	400.000.000
111	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp đảm bảo an toàn hồ Đồng Nghệ giai đoạn 2 và hồ Hòa Trung giai đoạn 2	398.000.000	0	398.000.000
112	Xã Duy Xuyên	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã	360.000.000	0	360.000.000
113	Phường Hòa Cường	Nâng cấp, bổ sung hệ thống điện và cây xanh tại phố đi bộ Bạch Đằng	355.000.000	0	355.000.000
114	Phường Hòa Cường	Xây mới khối nhà trường MN Hoàng Lan	292.000.000	0	292.000.000
115	Phường Hòa Khánh	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc UBND phường Hòa Minh	286.000.000	0	286.000.000
116	Công an thành phố	Mở rộng nhà tạm giữ Công an Quận Cẩm Lệ thuộc Công an thành phố Đà Nẵng	227.000.000	0	227.000.000
117	Xã Trà My	Khu dân cư Đồng Tròn	209.740.000	0	209.740.000
118	Phường Hội An Đông	Cải tạo cảnh quan tiểu hoa viên bên cầu Thanh Nam	200.000.000	74.500.000	125.500.000
119	Phường Hội An Đông	Sơn kẻ các bia di tích trên toàn địa bàn phường	200.000.000	195.343.000	4.657.000

120	Phường Sơn Trà	Đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, công trình công cộng tại các khu đất sau khi di dời mỏ mả trên địa bàn quận Sơn Trà	200.000.000	0	200.000.000
121	Xã Duy Xuyên	Tuyến đường ĐH15.DX đoạn nối từ ĐH7.DX đi ĐH8.DX; Hạng mục: Nền, mặt đường và công trình trên tuyến	200.000.000	0	200.000.000
122	Phường Hội An Tây	Tuyến đường bao đường Hai Bà Trưng đến nhà ống Xí	199.541.000	0	199.541.000
123	Công an thành phố	Mở rộng nhà tạm giữ Công an Quận Thanh Khê thuộc Công an thành phố Đà Nẵng	176.000.000	0	176.000.000
124	Phường Điện Bàn Bắc	Đường nội bộ CCN Bò Mung	150.000.000	0	150.000.000
125	Phường Hòa Cường	Xây mới khối nhà vệ sinh Trường TH Lê Quý Đôn	128.000.000	0	128.000.000
126	Phường Hội An Đông	Cải tạo khu đất bãi đỗ xe cũ	126.000.000	112.939.000	13.061.000
127	Xã Duy Xuyên	Nâng cấp, mở rộng nền đường tuyến đường nối từ QL14H đến đường ĐH25.DX	115.210.000	0	115.210.000
128	Phường Hòa Cường	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc phường năm 2026	100.000.000	0	100.000.000
129	Phường Hòa Cường	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các Chợ trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	80.000.000	0	80.000.000
130	Phường Hội An Đông	Lắp đặt dụng cụ thể dục, thùng rác, hạ tầng kỹ thuật điện tại khu công viên Hạnh phúc xanh Cửa Đại	74.000.000	50.899.000	23.101.000
131	Phường Hòa Cường	Mua sắm trang thiết bị cho các trường công lập trên địa bàn phường năm 2026	66.000.000	0	66.000.000
132	Phường Hòa Cường	Xây mới tường rào, sân chơi, vườn ươm, nhà để xe Trường MN Cẩm Vân	63.000.000	0	63.000.000
133	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	HTKT Khu liên hợp TDTT Hòa Xuân để kết nối với Tổ hợp thể thao, giải trí và thương mại Hòa Xuân	55.000.000	51.000.000	4.000.000
134	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cơ sở 2 Trường tiểu học Trần Văn Dư (giai đoạn 2)	50.000.000	0	50.000.000
135	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo khu vui chơi tổ dân phố Nhơn Thọ 2 (Đối diện nhà văn hóa)	50.000.000	0	50.000.000
136	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục trường MN Hòa Phước	50.000.000	0	50.000.000
137	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục trường TH Hoà Phước	50.000.000	0	50.000.000
138	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục trường TH số 2 Hoà Phước	50.000.000	0	50.000.000
139	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Công viên, vườn dạo đường Trần Quốc Thảo	50.000.000	0	50.000.000
140	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Hệ thống Hội nghị trực tuyến từ Trung ương đến cơ sở tại 44 điểm KDC	50.000.000	0	50.000.000
141	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Xây mới khối lớp học trường TH Trần Đại Nghĩa	50.000.000	0	50.000.000
142	Phường Hòa Cường	Cải tạo, sửa chữa hồ ga - cửa thu nước, đan thoát nước tại các tuyến đường trên địa bàn phường	32.000.000	0	32.000.000
143	Phường Hòa Cường	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng kiệt, hẻm Toàn địa bàn phường	32.000.000	0	32.000.000
144	Phường Hòa Cường	Xây dựng tuyến đường kiểu mẫu trên địa bàn phường Hòa Cường năm 2026	24.000.000	0	24.000.000
145	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cải tạo, nâng cấp Trường THPT Nguyễn Khuyến, thị xã Điện Bàn	20.000.000	0	20.000.000
146	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Bia Chiến tích Lùm Vàng	20.000.000	0	20.000.000
147	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo đường HC03, TDP Dương Sơn	20.000.000	0	20.000.000
148	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo hệ thống PCCC các chợ trên địa bàn phường Hoà Xuân	20.000.000	0	20.000.000
149	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	20.000.000	0	20.000.000
150	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Cải tạo, sửa chữa Trường THCS Nguyễn Văn Linh	20.000.000	0	20.000.000
151	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Công viên vườn dạo đường Nguyễn Hồng Ánh - Phan Văn Đáng	20.000.000	0	20.000.000
152	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Công viên vườn dạo, sân thể thao tại thôn Tân Hạnh và Trà Kiềm	20.000.000	0	20.000.000
153	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Đầu tư đường và mương thoát nước tổ 3, tổ 4 Hoà Phước	20.000.000	0	20.000.000
154	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Đầu tư, nâng cấp điện chiếu sáng kiệt hẻm trên địa bàn phường Hòa Xuân	20.000.000	0	20.000.000
155	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Mương thoát nước tổ 4, thôn Dương Sơn (từ nhà ông Thoảng đến Thổ Ngâu)	20.000.000	0	20.000.000
156	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Nâng cấp mở rộng đường Giảng Đông - ĐT605, Hòa Châu	20.000.000	0	20.000.000
157	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Nâng cấp, cải tạo chợ Hòa Xuân	20.000.000	0	20.000.000

158	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Sửa chữa một số hạng mục các công viên trên địa bàn phường Hoà Xuân	20.000.000	0	20.000.000
159	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Thiết bị phục vụ học tập bậc mầm non	20.000.000	0	20.000.000
160	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Thiết bị phục vụ học tập bậc tiểu học	20.000.000	0	20.000.000
161	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Thiết bị phục vụ học tập bậc trung học cơ sở	20.000.000	0	20.000.000
162	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Trạm y tế phường Hòa Xuân	20.000.000	0	20.000.000
163	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Trường mầm non Hòa Châu	20.000.000	0	20.000.000
164	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Trường Tiểu học Tiên Mỹ	20.000.000	0	20.000.000
165	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Tuyến đường từ QL 1A - thôn Phong Nam - ĐT 605, Hoà Châu	20.000.000	0	20.000.000
166	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Tuyến đường từ QL 1A, nhà văn hóa thôn Miếu Bông đi Quang Châu	20.000.000	0	20.000.000
167	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Các tuyến đường quy hoạch và hạ tầng tiếp giáp với dự án chợ Hòa Hiệp Bắc	10.000.000	0	10.000.000
168	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cải tạo, nâng cấp mở rộng trường THPT Bắc Trà My, huyện Bắc Trà My	10.000.000	0	10.000.000
169	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cải tạo, nâng cấp mở rộng Trường THPT Võ Nguyên Giáp, huyện Phú Ninh	10.000.000	0	10.000.000
170	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cải tạo, nâng cấp trường phổ thông dân tộc nội trú Phước Sơn, huyện Phước Sơn	10.000.000	0	10.000.000
171	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cải tạo, nâng cấp trường THPT Nguyễn Văn Cừ, huyện Quế Sơn	10.000.000	0	10.000.000
172	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cải tạo, nâng cấp Trường THPT Quang Trung, huyện Đông Giang	10.000.000	0	10.000.000
173	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất tại 99 và 143 Tô Hiến Thành của Trường Cao Đẳng Đà Nẵng.	10.000.000	0	10.000.000
174	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Chiếu sáng nghệ thuật "Dòng sông ánh sáng" (giai đoạn 1)	10.000.000	0	10.000.000
175	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Chung cư xã hội cho người có công với cách mạng tại đường Trương Vĩnh Ký	10.000.000	0	10.000.000
176	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Công viên công cộng (thu hồi Khu du lịch ven biển hòn ngọc Á Châu)	10.000.000	0	10.000.000
177	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Công viên cuối đường Huyền Trân Công Chúa	10.000.000	0	10.000.000
178	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Công viên Thanh niên	10.000.000	0	10.000.000
179	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Cụm sân quần vợt tại Khu Liên hợp TDTT Hòa Xuân	10.000.000	0	10.000.000
180	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư cải tạo cảnh quan, tạo một số điểm nhấn khu vực vỉa hè và bãi cát tuyến biển Hoàng Sa - Võ Nguyên Giáp- Trường Sa phục vụ du lịch	10.000.000	0	10.000.000
181	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà trụ sở công thành phố Đà Nẵng	10.000.000	0	10.000.000
182	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư mới xe màu 4K	10.000.000	0	10.000.000
183	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư trang thiết bị, máy móc cho Trung tâm Công nghệ sinh học Đà Nẵng	10.000.000	0	10.000.000
184	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn phía Đông học rác số 6	10.000.000	0	10.000.000
185	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Hạ tầng kỹ thuật khu vực ô đất quy hoạch ST1-1C OQH2 thuộc phân khu Đổi mới sáng tạo	10.000.000	0	10.000.000

186	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Hệ thống thu gom nước thải khu vực Hòa Quý	10.000.000	0	10.000.000
187	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	HTKT phân khu X1,X2, X4 Khu TĐC Hòa Hải 2	10.000.000	0	10.000.000
188	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Kết nối giao thông từ Quốc lộ 1A đi qua khu vực phường Ngũ Hành Sơn	10.000.000	0	10.000.000
189	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Khu phục hồi chức năng chất lượng cao tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Đà Nẵng	10.000.000	0	10.000.000
190	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Khu TĐC phục vụ giải tỏa cụm Công nghiệp Hòa Nhơn	10.000.000	0	10.000.000
191	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Mở rộng công viên bãi tắm công cộng Non nước	10.000.000	0	10.000.000
192	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Mở rộng, nâng cấp trường tiểu học Nguyễn Phan Vinh (cơ sở 1)	10.000.000	0	10.000.000
193	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Mua sắm thiết bị cấp Tiểu học và cấp THCS trên địa bàn huyện Hòa Vang (Giai đoạn 2)	10.000.000	0	10.000.000
194	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nạo vét bùn khu vực hồ điều tiết Công viên Thanh Niên (Hồ Đò Xu)	10.000.000	0	10.000.000
195	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nạo vét vật chất khu vực hồ điều tiết E1	10.000.000	0	10.000.000
196	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nạo vét vật chất khu vực hồ điều tiết Hòa Phú	10.000.000	0	10.000.000
197	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nạo vét vật chất khu vực hồ điều tiết Nguyễn Phước Tản	10.000.000	0	10.000.000
198	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nạo vét vật chất khu vực hồ điều tiết Phước Lý	10.000.000	0	10.000.000
199	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nâng cao năng lực quan trắc môi trường thực hiện mục tiêu xây dựng Đà Nẵng - Thành phố môi trường giai đoạn 2021-2030	10.000.000	0	10.000.000
200	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nâng cấp nhà ở công nhân khu công nghiệp Hòa Cẩm (giai đoạn 1)	10.000.000	1.538.000	8.462.000
201	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nâng cấp tổng thể Bệnh viện Da Liễu Đà Nẵng	10.000.000	0	10.000.000
202	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nâng cấp, cải tạo hoàn thiện dự án Làng nghề truyền thống đá mỹ nghệ Non nước	10.000.000	0	10.000.000
203	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nâng cấp, mở rộng chợ La Thập	10.000.000	0	10.000.000
204	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Nguyễn Hiền	10.000.000	0	10.000.000
205	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền	10.000.000	0	10.000.000
206	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Tôn Thất Tùng	10.000.000	0	10.000.000
207	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Nhà đa năng trường THCS Hoàng Sa	10.000.000	0	10.000.000
208	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Quảng trường - Bảo tàng dọc trục TTHC TP - Bạch Đằng - Trần Phú và một số trụ sở hành chính liên quan	10.000.000	0	10.000.000
209	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trạm trung chuyển rác thải khu vực Ngũ Hành Sơn	10.000.000	0	10.000.000

210	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trung tâm y tế khu vực Sơn Trà (giai đoạn 2)	10.000.000	0	10.000.000
211	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trường Cao đẳng Quảng Nam, hạng mục: Khối Ký túc xá (cơ sở đào tạo Bắc Quảng Nam) tại phường điện Nam Đông thị xã điện Bàn)	10.000.000	0	10.000.000
212	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trường Chuyên biệt tương lai	10.000.000	0	10.000.000
213	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trường phổ thông nhiều cấp học Cao Thắng	10.000.000	0	10.000.000
214	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trường THCS Lý Thường Kiệt	10.000.000	0	10.000.000
215	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Trường THPT Ngô Quyền	10.000.000	0	10.000.000
216	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Tuyến đường quy hoạch 34m có mặt cắt (5m-10,5m-3m-10,5m-5m) đoạn qua Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2 có điểm đầu giao với đường Võ Chí Công, điểm cuối giao với đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa	10.000.000	0	10.000.000
217	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Xây dựng Trụ sở mới nhà làm việc Chi cục Kiểm Lâm	10.000.000	0	10.000.000
218	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Xây dựng Trung tâm Chẩn đoán và điều trị kỹ thuật cao tại Bệnh viện Đà Nẵng.	10.000.000	0	10.000.000
219	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Xây mới thay thế trường Mầm non Hòa Mỹ (cơ sở Trần Hưng Đạo) - Trùng dự án	10.000.000	0	10.000.000
220	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Xây mới, cải tạo Thư viện Đà Nẵng	10.000.000	0	10.000.000
221	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Xóa các điểm thiếu điện ở các thôn, bản, làng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	10.000.000	0	10.000.000
222	Phường An Hải	"Cải tạo mái che, lán son, chống thấm các trường THCS trên địa bàn phường An Hải"	10.000.000	0	10.000.000
223	Phường An Hải	"Nâng cấp, cải tạo mặt đường, mương thoát nước các tuyến đường kiệt, hẻm trên địa bàn phường An Hải (gđ2)"	10.000.000	0	10.000.000
224	Phường An Hải	Cải tạo cảnh quan khu vực khu chung cư An Cư 5	10.000.000	0	10.000.000
225	Phường An Hải	Cải tạo mái che, lán son, chống thấm các trường mầm non	10.000.000	0	10.000.000
226	Phường An Hải	Cải tạo mái che, lán son, chống thấm các trường tiểu học	10.000.000	0	10.000.000
227	Phường An Hải	Cải tạo mặt đường, vỉa hè, mương thoát nước các tuyến đường khu vực An Mỹ	10.000.000	0	10.000.000
228	Phường An Hải	Cải tạo mặt đường, vỉa hè, mương thoát nước các tuyến đường khu vực An Trung	10.000.000	0	10.000.000
229	Phường An Hải	Cải tạo nâng cấp các Chợ và hệ thống PCCC trên địa bàn phường An Hải	10.000.000	0	10.000.000
230	Phường An Hải	Cải tạo, nâng cấp Trung tâm văn hoá thể thao phía Bắc	10.000.000	0	10.000.000
231	Phường An Hải	Cải tạo, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng trên địa bàn phường An Hải	10.000.000	0	10.000.000
232	Phường An Hải	Công viên vườn dạo kết hợp nhà truyền thống của ngành giáo dục quận	10.000.000	0	10.000.000
233	Phường An Hải	Đầu tư bãi đỗ xe thông minh khu vực trước các nhà hàng đường Võ Nguyên Giáp	10.000.000	0	10.000.000
234	Phường An Hải	Đầu tư bể bơi các trường tiểu học trên địa bàn phường An Hải	10.000.000	0	10.000.000
235	Phường An Hải	Đầu tư nâng cấp hệ thống mương thoát nước và cửa thu nước trên các tuyến đường theo phân cấp trên địa An Hải	10.000.000	0	10.000.000
236	Phường An Hải	Đầu tư sơn kẻ vạch mặt vồng tại các điểm giao đường và kiệt trên địa bàn An Hải	10.000.000	0	10.000.000
237	Phường An Hải	Đầu tư, cải tạo nâng cấp Nhà sinh hoạt cộng đồng An Thành 2 (K196/22 Nguyễn Công Trứ)	10.000.000	0	10.000.000
238	Phường An Hải	Đầu tư, cải tạo nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn phường An Hải Bắc	10.000.000	0	10.000.000
239	Phường An Hải	Đầu tư, cải tạo nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn phường An Hải Tây	10.000.000	0	10.000.000

240	Phường An Hải	Đầu tư, cải tạo nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn phường Phước Mỹ	10.000.000	0	10.000.000
241	Phường An Hải	Đầu tư, nâng cấp công viên, vườn dạo trên địa bàn phường An Hải	10.000.000	0	10.000.000
242	Phường An Hải	Đầu tư, sửa chữa trạm y tế phường An Hải	10.000.000	0	10.000.000
243	Phường An Hải	Giải tỏa di dời các hộ dân dưới đường dây điện 110KV tại tổ 58, 59 cũ phường An Hải Bắc	10.000.000	0	10.000.000
244	Phường An Hải	Mương thoát nước KDC tổ 13,14 đường Mỹ Khê 8 và tổ 29 phường Phước Mỹ	10.000.000	0	10.000.000
245	Phường An Hải	Nâng cấp, cải tạo đường Phạm Quang Ảnh	10.000.000	0	10.000.000
246	Phường An Hải	Nâng cấp, cải tạo mặt đường, mương thoát nước các tuyến đường kiệt, hẻm đường Lê Hữu Trác	10.000.000	0	10.000.000
247	Phường An Hải	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu vực An Hiệp, phường An Hải Đông	10.000.000	0	10.000.000
248	Phường An Hải	Xây dựng nhà chống bão đa năng khu dân cư An Hiệp phường An Hải Đông	10.000.000	0	10.000.000
249	Phường An Hải	Xây dựng nhà chống bão đa năng khu dân cư An Thành 1 phường An Hải Đông	10.000.000	0	10.000.000
250	Phường An Hải	Xây dựng nhà vệ sinh công cộng kết hợp địa điểm Check in phục vụ du lịch	10.000.000	0	10.000.000
251	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Hạ tầng, cảnh quan khuôn viên Tượng đài Trường Sơn (giai đoạn 2)	5.000.000	0	5.000.000
252	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Hoàn thiện cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật tại Tiểu Khu I, Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang	5.000.000	0	5.000.000
253	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Cầu bê tông qua sông Nước Là (kết nối Trà Mai - Trà Don)	5.000.000	0	5.000.000
254	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Chống xâm ngập mặn trên hệ thống sông Thu Bồn, Vu Gia	5.000.000	0	5.000.000
255	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đập ngăn mặn trên sông Vĩnh Điện	5.000.000	0	5.000.000
256	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường chiến lược phát triển sản phẩm Quốc gia Sâm Ngọc Linh	5.000.000	0	5.000.000
257	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Gia cố kè và trồng rừng phòng hộ ven biển xã Tam Thanh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam - Vốn ODA	5.000.000	0	5.000.000
258	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Hệ thống kênh tưới N1, N2 Hồ chứa nước Lộc Đại	5.000.000	0	5.000.000
259	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Hồ chứa nước Bà Bình, xã Trà Liên	5.000.000	0	5.000.000
260	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Kè bảo vệ bờ sông, cầu và cảnh quan ven Sông Tranh	5.000.000	0	5.000.000
261	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp sửa chữa hoàn thiện kênh chính Bắc Phú Ninh	5.000.000	0	5.000.000
262	Phường Hòa Cường	Nâng cấp HTKT khu vực xung quanh khu vực Tiên Sơn 2 (đường Trương Chí Cương - Lê Anh Xuân - Nguyễn Hanh)	5.000.000	0	5.000.000
263	Phường Hòa Cường	Nâng cấp, cải tạo đường Bùi Viện	5.000.000	0	5.000.000
264	Phường Hòa Cường	Nâng cấp, cải tạo đường Hàn Thuyên	5.000.000	0	5.000.000
265	Phường Hòa Cường	Nâng cấp, cải tạo đường Huy Cận	5.000.000	0	5.000.000
266	Phường Hòa Cường	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Sơn	5.000.000	0	5.000.000
267	Phường Hòa Cường	Nâng cấp, cải tạo đường Nguyễn Xuân Nhĩ	5.000.000	0	5.000.000
268	Phường Hòa Cường	Xây dựng nhà truyền thống Biệt động thành quận Nhất	5.000.000	0	5.000.000
269	Phường Ngũ Hành Sơn	Nâng cấp, mở rộng đường Đình Gia Khánh và An Bắc 3	5.000.000	0	5.000.000
270	Phường Ngũ Hành Sơn	Cải tạo sửa chữa đình làng Bá Giáng	5.000.000	0	5.000.000
271	Phường Ngũ Hành Sơn	Cải tạo vỉa hè, mặt đường các tuyến đường xuống cấp trên địa bàn khu vực Hòa Hải	5.000.000	0	5.000.000

272	Phường Ngũ Hành Sơn	Cải tạo vỉa hè, mặt đường các tuyến đường xuống cấp trên địa bàn khu vực Hòa Quý	5.000.000	0	5.000.000
273	Phường Ngũ Hành Sơn	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao phường Ngũ Hành Sơn	5.000.000	0	5.000.000
274	Phường Ngũ Hành Sơn	Chợ Khái Tây, phường Hoà Quý	5.000.000	0	5.000.000
275	Phường Ngũ Hành Sơn	Đầu tư các công viên vườn dạo trên địa bàn phường Ngũ Hành Sơn	5.000.000	0	5.000.000
276	Phường Ngũ Hành Sơn	Đầu tư Hệ thống PCCC Trường mầm non Bạch Dương	5.000.000	0	5.000.000
277	Phường Ngũ Hành Sơn	Đầu tư Hệ thống PCCC Trường Mầm non Hoàng Anh	5.000.000	0	5.000.000
278	Phường Ngũ Hành Sơn	Đầu tư khớp nối hạ tầng kỹ thuật khu vực nhà hóp Đa Mặn 10	5.000.000	0	5.000.000
279	Phường Ngũ Hành Sơn	Đầu tư làm công viên vườn dạo dọc vỉa hè giáp sông Bàu Hà tuyến đường Khuê Đông	5.000.000	0	5.000.000
280	Phường Ngũ Hành Sơn	Đầu tư nâng cấp sửa chữa, bếp ăn, nhà ăn, phòng đọc sách, lĩnh vực công nghệ thông tin trong giảng dạy, bể bơi, nhà đa năng, sân bóng mĩ ni thuộc các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn phường Ngũ Hành Sơn	5.000.000	0	5.000.000
281	Phường Ngũ Hành Sơn	Điện chiếu sáng khu vực Mỹ An	5.000.000	0	5.000.000
282	Phường Ngũ Hành Sơn	Đường tiếp giáp phía Đông tường rào Trại địa pháo số 2, phường Hòa Hải	5.000.000	0	5.000.000
283	Phường Ngũ Hành Sơn	Đường Bình Kỳ khe nước	5.000.000	0	5.000.000
284	Phường Ngũ Hành Sơn	Đường Khái Tây 1	5.000.000	0	5.000.000
285	Phường Ngũ Hành Sơn	Đường Khái Tây 2	5.000.000	0	5.000.000
286	Phường Ngũ Hành Sơn	Đường trước Trường Tiểu học Tô Hiến Thành	5.000.000	0	5.000.000
287	Phường Ngũ Hành Sơn	Hạ tầng kỹ thuật tại bến tàu K20 (Giai đoạn 2)	5.000.000	0	5.000.000
288	Phường Ngũ Hành Sơn	Hệ thống thoát nước khu vực Khái Tây - Thị An	5.000.000	0	5.000.000
289	Phường Ngũ Hành Sơn	Khớp nối hạ tầng kỹ thuật tuyến đường An Thượng 21 và Kiệt 18 Nguyễn Văn Thoại	5.000.000	0	5.000.000
290	Phường Ngũ Hành Sơn	Khớp nối tuyến đường An Thượng 23 và Kiệt 18 đường Nguyễn Văn Thoại	5.000.000	0	5.000.000
291	Phường Ngũ Hành Sơn	Khu TĐC phía Tây Bắc Trường Tiểu học Trần Quang Diệu	5.000.000	0	5.000.000
292	Phường Ngũ Hành Sơn	Lan can ven sông Hàn (đoạn từ Cầu Tiên Sơn đến Cầu Minh Mạng)	5.000.000	0	5.000.000
293	Phường Ngũ Hành Sơn	Nâng cấp các tuyến đường và hệ thống thoát nước các khu dân cư trên địa bàn phường Mỹ An	5.000.000	0	5.000.000
294	Phường Ngũ Hành Sơn	Nâng cấp, cải tạo Kiệt 14 Phan Tứ	5.000.000	0	5.000.000
295	Phường Ngũ Hành Sơn	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các nhà sinh hoạt cộng đồng trên địa bàn phường Mỹ An năm 2025	5.000.000	0	5.000.000
296	Phường Ngũ Hành Sơn	Nâng cấp, mở rộng đường Phạm Nối	5.000.000	0	5.000.000
297	Phường Ngũ Hành Sơn	Nâng cấp, mở rộng kiệt 244 Trần Đại Nghĩa	5.000.000	0	5.000.000
298	Phường Ngũ Hành Sơn	Nâng tầng 3 khối lớp học và bộ môn trường Tiểu học Phạm Hồng Thái	5.000.000	0	5.000.000
299	Phường Ngũ Hành Sơn	Nhà đa năng Trường Tiểu học Lê Bá Trinh	5.000.000	0	5.000.000
300	Phường Ngũ Hành Sơn	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 12, 13, 14 phường Hòa Hải	5.000.000	0	5.000.000
301	Phường Ngũ Hành Sơn	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 48, 49, 50, 51 phường Hòa Hải	5.000.000	0	5.000.000
302	Phường Ngũ Hành Sơn	Nhà thi đấu đa năng Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao phường Ngũ Hành Sơn	5.000.000	0	5.000.000
303	Phường Ngũ Hành Sơn	Nhà trưng bày sản phẩm đá Mỹ Nghệ Non Nước	5.000.000	0	5.000.000
304	Phường Ngũ Hành Sơn	Sửa chữa nhà bia ghi tên Liệt sĩ Bắc Mỹ An	5.000.000	0	5.000.000
305	Phường Ngũ Hành Sơn	Tường rào cổng ngõ nhà truyền thống K20	5.000.000	0	5.000.000
306	Phường Ngũ Hành Sơn	Xây mới khối lớp học Trường Mầm non Vàng Anh	5.000.000	0	5.000.000
307	Phường Ngũ Hành Sơn	Xây mới khối lớp học Trường Tiểu học Lê Văn Hiến	5.000.000	0	5.000.000
308	Phường Ngũ Hành Sơn	Xây mới khối lớp học trường tiểu học Tô Hiến Thành	5.000.000	0	5.000.000
309	Phường Ngũ Hành Sơn	Xây mới nhà đa năng trường tiểu học Lê Văn Hiến	5.000.000	0	5.000.000
310	Phường Ngũ Hành Sơn	Xây mới nhà phục vụ ăn uống giải khát Chợ Khuê Mỹ	5.000.000	0	5.000.000

311	Ban QL các DA đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên	Cải tạo đường Nguyễn Phước Chu - Tạ Quang Bửu nối đường tránh Nam Hải Vân	0	515.182.037	-515.182.037
312	Ban QL các DA đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên	Dự án tuyến đường kết nối vị trí số 4 đến vị trí số 6 khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng	0	0	0
313	Ban QL các DA đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên	Hoàn thiện tuyến đường gom dọc hai bên đường tránh Nam hầm Hải Vân (đoạn từ Hòa Liên đến Túy Loan)	0	11.559.146.300	-11.559.146.300
314	Ban QL các DA đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên	Khu tái định cư phục vụ giải tỏa các dự án trên địa bàn xã Hòa Sơn (cũ) và các khu vực lân cận	0	0	0
315	Ban QL các DA đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên	Lập quy hoạch tổng thể phát triển mạng lưới đường sắt đô thị Đà Nẵng	0	0	0
316	Ban QL các DA đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên	Trường THPT Phạm Phú Thứ	0	0	0
317	Ban QL các DA đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên	Tuyến đường cao tốc nội thị từ trung tâm thành phố đến Chu Lai	0	0	0
318	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Mở rộng Trường Tiểu học Hùng Vương	0	0	0
319	Ban QLDA DTXD các công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT	Xây mới thay thế Trường Mầm non Hòa My (cơ sở Trần Hưng Đạo)	0	0	0
320	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Cải tạo cảnh quan, cây xanh trên tuyến đường Trần Phú - Bạch Đằng và các tuyến đường chính	0	0	0
321	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Cải tạo, nâng cấp các tuyến Quốc lộ kết nối Đông - Tây TP.Đà Nẵng	0	0	0
322	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Cầu Phước Trạch	0	0	0
323	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đầu tư các cầu ngập lụt, cầu yếu trên tuyến đường tỉnh ĐT.609, ĐT.615B và ĐT.617	0	0	0
324	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đầu tư hành lang thoát lũ, kết hợp công viên công cộng dọc sông Cẩm Lệ (đoạn từ cầu Nguyễn Tri Phương đến cầu Đò).	0	0	0
325	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đầu tư xây dựng cảng khách Cù Lao Chàm	0	0	0
326	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đầu tư, nâng cấp các tuyến đường 3,75m thành 5,5m các quận Liên Chiểu - Giai đoạn 2	0	0	0
327	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường Chương Dương nối dài (đoạn từ đường Minh Mạng đến đường Phạm Hữu Nhật)	0	0	0
328	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường ĐT.607B để kết nối với cầu Nghĩa Tự	0	0	0
329	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường giao thông kết nối vùng sản xuất nguyên liệu khu vực Tây Nam thành phố Đà Nẵng	0	0	0
330	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường giao thông nối xã Zuôi, huyện Nam Giang với xã Lăng, huyện Tây Giang (nay là xã Tây Giang nối xã Nam Giang)	0	0	0
331	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường gom hai bên tuyến Quốc lộ 1 (đoạn giáp thành phố Tam Kỳ đến nút giao đường ĐT.615 mới)	0	0	0
332	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường kết nối vùng An toàn khu (ATK), liên xã Trà Đơn - Trà Tập với Trung tâm hành chính huyện Nam Trà My	0	0	0
333	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường nối cảng Kỳ Hà đi cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	0	0	0
334	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường nối ĐT.603B đến cầu Nguyễn Duy Hiệu	0	0	0

335	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường nối khu công nghiệp Việt - Hàn đi đường Võ Chí công	0	0	0
336	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường nối Quốc lộ 1A đi vùng Đông Duy Xuyên và đường ven biển Việt Nam	0	0	0
337	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường nối từ ĐH5.ĐL đến ĐT.609C	0	0	0
338	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Đường vành đai biển phát triển hạ tầng du lịch tỉnh Quảng Nam	0	0	0
339	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Hạ tầng kỹ thuật đầu nối tuyến đường Thanh Sơn qua Mai Am (khu vực 88 Thanh Sơn)	0	0	0
340	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Hệ thống thu gom nước thải khu vực dọc đường Nguyễn Tất Thành (các đoạn còn lại)	0	0	0
341	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Hệ thống thu gom nước thải và cảnh quan tại khu vực dọc phía bờ Đông sông Hàn (dọc đường Trần Hưng Đạo)	0	0	0
342	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Hoàn thiện đường ven biển 129 đoạn sân bay Chu Lai đi Quảng Ngãi	0	0	0
343	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Hoàn thiện kè Tam Hải tại thôn Long Thanh Đông và thôn Bình Trung	0	0	0
344	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Kè chống sạt lở sông nhánh trên địa bàn huyện Hòa Vang	0	0	0
345	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Khẩn cấp Kè chống sạt lở khu dân cư Dúi Chiêng, xã Quế Phước	0	0	0
346	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Khu phố du lịch An thượng (giai đoạn 2)	0	0	0
347	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Mở rộng đường giao thông đến trung tâm các xã mới sau khi sắp xếp đơn vị hành chính	0	0	0
348	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Mở rộng khu Nghĩa trang An Châu, xã Hòa Vang về phía Nam	0	0	0
349	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Mở rộng Nghĩa trang Hòa Sơn (giai đoạn 6)	0	0	0
350	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nạo vét sông Cỏ Cò (km14 - km 19+456)	0	0	0
351	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp Quốc lộ 40B đoạn từ đường Võ Chí Công đến nút giao cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi	0	0	0
352	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường có mặt cắt lòng đường từ 3,5m - 4m thành 5,5m trên địa bàn quận Sơn Trà (giai đoạn 2)	0	0	0
353	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14H đoạn từ Km 60+700 Km73+540 (từ cầu Nông Sơn đến đường Trường Sơn đông (Km26+700/TSD))	0	0	0
354	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT.606 đoạn nối từ đường Hồ Chí Minh đến cửa khẩu phụ Tây Giang (Đoạn Km0+00– Km14+588)	0	0	0
355	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT.606 đoạn nối từ đường Hồ Chí Minh đến cửa khẩu phụ Tây Giang (Đoạn Km14+588 – Km69+538)	0	0	0
356	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Nâng cấp, sửa chữa các trạm bơm điện và kênh (gồm các trạm bơm điện: Vĩnh Điện, Ái Nghĩa, Gia Hội, Cẩm Văn, Xuyên Đông, Gò Da, Đại Chánh)	0	0	0
357	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Phát triển đô thị và kiểm soát ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu phía Nam thành phố Đà Nẵng	0	0	0
358	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Tuyến đường 30m đoạn từ đường Ngô Quyền đến đường Lê Tấn Trung (tuyến Nguyễn Huy Chương nối dài)	0	0	0

359	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Tuyến đường Bà Nà Suối Mơ nối dài đến Vành đai Tây	0	0	0
360	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Tuyến đường kết nối đường Tuyên Sơn - Túy Loan với đường Cầu Đỏ - Túy Loan	0	0	0
361	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Tuyến đường Mê Linh nối dài (đoạn từ Nguyễn Lương Bằng đến Nguyễn Tất Thành)	0	0	0
362	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Tuyến hầm qua sân bay Đà Nẵng	0	0	0
363	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Tuyến ống tự chảy D1400 trên đường Võ Chí Công (đoạn từ Trần Nam Trung đến Mai Chí Thọ)	0	0	0
364	Ban QLDA DTXD các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng	Xử lý ngập úng đường Thăng Long đoạn chui dưới cầu đường sắt	0	0	0
365	BQLDA HTUT Đà Nẵng	Cải tạo, nâng cấp Quảng trường trung tâm khu vực Tây Bắc thành phố Đà Nẵng	0	240.000.000	-240.000.000
366	BQLDA HTUT Đà Nẵng	Khu tái định cư phục vụ giải tỏa các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do	0	123.000.000	-123.000.000
367	BQLDA HTUT Đà Nẵng	Nâng cấp, mở rộng đường tránh Nam Hải Vân (đoạn từ nút giao Hoà Liên đến nút giao đường ven biển nối cảng Liên Chiểu)	0	1.839.000.000	-1.839.000.000
368	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Đường cầu Bình An 2 đến đoạn đường tránh ngập lũ	0	0	0
369	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Khai thác quỹ đất khu dân cư đồng bà Hiền Tiên Phong	0	0	0
370	Chủ đầu tư / Ban quản lý dự án	Nhà thi đấu thể thao đa năng huyện Tiên Phước	0	0	0
371	Phường Bàn Thạch	Đường vào làng bún Phương Hòa	0	0	0
372	Phường Bàn Thạch	Kênh thoát nước hồ ông Thu đến sông Trường Giang (Kim Đôi)	0	0	0
373	Phường Bàn Thạch	Khớp nối đường bao phía Tây đường Nguyễn Hoàng đoạn từ Trường Tiểu học Nguyễn Hiền - Khối phố Phương Hòa Đông (Giai đoạn 1)	0	0	0
374	Phường Điện Bàn	Nâng cấp, cải tạo vỉa hè khu vực TTHC thị xã (đường Mẹ Thứ, Trần Cao Vân, Hoàng Diệu)	0	0	0
375	Phường Hải Châu	Xây mới dãy phòng học và thư viện Trường THCS Sào Nam	0	0	0
376	Phường Hải Châu	Xây mới khối lớp học và cải tạo Trường THCS Lê Hồng Phong	0	0	0
377	Phường Quảng Phú	Chỉnh trang đô thị khớp nối hạ tầng khu dân cư tổ 3, khối phố An Hà Nam	0	0	0
378	Phường Quảng Phú	Mương thoát nước phía Tây đường Lê Nhân Tông và đường Nguyễn Văn Trỗi	0	0	0
379	Phường Quảng Phú	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ đường Bà Tá- An Hà đi khu dân cư An Phú khối phố An Hà Nam	0	0	0
380	Phường Quảng Phú	Xây dựng tiêu hòa viên ở khối phố Phú Sơn	0	0	0
381	Phường Thanh Khê	Nâng cấp, sửa chữa các Trường mầm non trên địa bàn phường Thanh Khê năm 2025	0	0	0
382	Xã Điện Bàn Tây	Khu xen cư thôn La Huân	0	0	0
383	Xã Gò Nổi	Quảng trường trung tâm hành chính xã Điện Trung	0	0	0
384	Xã Gò Nổi	Trang trí điện chiếu sáng phục vụ tết	0	0	0
385	Xã Núi Thành	Cải tạo cảnh quang Trụ sở làm việc của các cơ quan xã Núi Thành; Hạng mục: Cải tạo vỉa hè	0	0	0
386	Xã Núi Thành	Cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Văn Linh; Hạng mục: Đoạn từ Công viên cây xanh đến nút giao đường Nguyễn Chí Thanh	0	0	0
387	Xã Núi Thành	Cổng Ông Phải, thôn Đông Bình	0	0	0
388	Xã Núi Thành	Công viên Gành Đá, Miếu Bà	0	0	0
389	Xã Núi Thành	Di dời hệ thống điện ảnh hưởng giao thông trên địa bàn	0	0	0
390	Xã Núi Thành	Hệ thống nước sạch xã Tam Quang (cũ)	0	0	0
391	Xã Núi Thành	Hệ thống PCCC Trụ sở cơ quan Đảng ủy và HĐND&UBND xã	0	0	0

392	Xã Núi Thành	Mương thoát nước khối 5; hạng mục: Từ nhà ông Nhân nối dài đến nhà ông Danh	0	0	0
393	Xã Núi Thành	Mương thoát nước thôn Vân Trai	0	0	0
394	Xã Núi Thành	Nạo vét mương thoát nước khu vực trung tâm hành chính xã	0	0	0
395	Xã Núi Thành	Nâng cấp hệ thống đèn chiếu sáng đường giao thông (xã Tam Giang (cũ))	0	0	0
396	Xã Núi Thành	Nâng cấp hệ thống đèn chiếu sáng đường giao thông (xã Tam Nghĩa (cũ))	0	0	0
397	Xã Núi Thành	Nâng cấp hệ thống đèn chiếu sáng đường giao thông (xã Tam Quang (cũ))	0	0	0
398	Xã Núi Thành	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng cao áp công cộng	0	0	0
399	Xã Núi Thành	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng giao thông công cộng xã Núi Thành năm 2026	0	0	0
400	Xã Núi Thành	Nâng cấp mặt đường giao thông dọc đường sắt (đoạn từ đường 24/3 đến đường Hải Thượng Lãn Ông)	0	0	0
401	Xã Núi Thành	Nâng cấp mặt đường giao thông dọc đường sắt (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến nhà Võ Ái)	0	0	0
402	Xã Núi Thành	Nâng cấp mặt đường và mương thoát nước dọc tuyến đường giao thông từ trạm y tế đến bến đò Tam Quang (cũ)	0	0	0
403	Xã Núi Thành	Nâng cấp, Cải tạo mặt đường giao thông xã Tam Giang (cũ)	0	0	0
404	Xã Núi Thành	Sơn vạch kẻ đường đô thị trên địa bàn xã	0	0	0
405	Xã Núi Thành	Tiểu hoa viên khu dân cư Vạn Kim	0	0	0
406	Xã Núi Thành	Trường Mẫu giáo Hoa Phượng Đỏ - Hạng mục: Mở rộng khuôn viên trường, xây dựng hội trường và phòng âm nhạc, cải tạo phòng âm nhạc thành 02 phòng học (Cơ sở chính)	0	0	0
407	Xã Núi Thành	Trường MG Bình Minh; Hạng mục: Nâng cấp mặt sân, mương thoát nước, sửa chữa nhà lớp học 03 phòng (CS thôn Trung Toàn), nâng cấp mặt sân, sửa chữa nhà lớp học 02 phòng (CS An Hải Tây), sửa chữa nền sân (CS Xuân Trung)	0	0	0
408	Xã Núi Thành	Trường TH Lê Quý Đôn; Hạng mục: Khối nhà 02 tầng gồm 06 phòng học bộ môn, phòng thư viện và phòng vệ sinh	0	0	0
409	Xã Núi Thành	Trường TH Lê Quý Đôn; Hạng mục: sửa chữa tường rào, vỉa hè, nhà xe	0	0	0
410	Xã Núi Thành	Trường TH Võ Thị Sáu; Hạng mục: Khối nhà lớp học và bộ môn	0	0	0
411	Xã Núi Thành	Trường THCS Lê Lợi - Hạng mục: Sửa chữa khối nhà hiệu bộ tường rào	0	0	0
412	Xã Núi Thành	Trường THCS Phan Hoa Châu Trinh; Hạng mục: Nâng cấp mặt sân, mương thoát nước, sửa chữa khối phòng học bộ môn	0	0	0
413	Xã Núi Thành	Trường THCS Trần Hưng Đạo, Hạng mục: Nâng cấp mặt sân trường, sửa chữa khối phòng học bộ môn, tường rào mặt trước	0	0	0
414	Xã Núi Thành	Xây dựng mương thoát nước từ Trường TH Trần Quốc Toàn đến sông An Tân (khối phố 4)	0	0	0
415	Xã Sông Kôn	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn K8	0	0	0
416	Xã Thăng Phú	Nút giao thông ĐH21- ĐH4 xã Bình Quế	0	0	0
417	Xã Trà My	Khu dân cư Bắc Sông Trường	0	0	0
418	Xã Trà My	Trụ sở làm việc công an xã Trà Giang	0	0	0